

Số: 24 /CBTT-CNG.HĐQT
V/v: Báo cáo thường niên năm 2025.

TP.HCM, ngày 24 tháng 03 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán thành phố Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức:

- Công ty: Công ty Cổ Phần CNG Việt Nam
- Mã chứng khoán: CNG
- Địa chỉ: Số 475 Nguyễn An Ninh - Phường Tam Thắng - TP. HCM
- Điện Thoại: 0254. 3574.635 Fax: 0254 .3574.619
- Email: info@cngvietnam.com

2. Nội dung công bố thông tin:

Công ty Cổ phần CNG Việt Nam công bố thông tin về Báo cáo thường niên năm 2025 chi tiết như đính kèm.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 24/3/2026 tại đường dẫn: <https://cngvietnam.com>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- Trưởng các Đơn vị;
- Lưu VT, CBTT, S01.



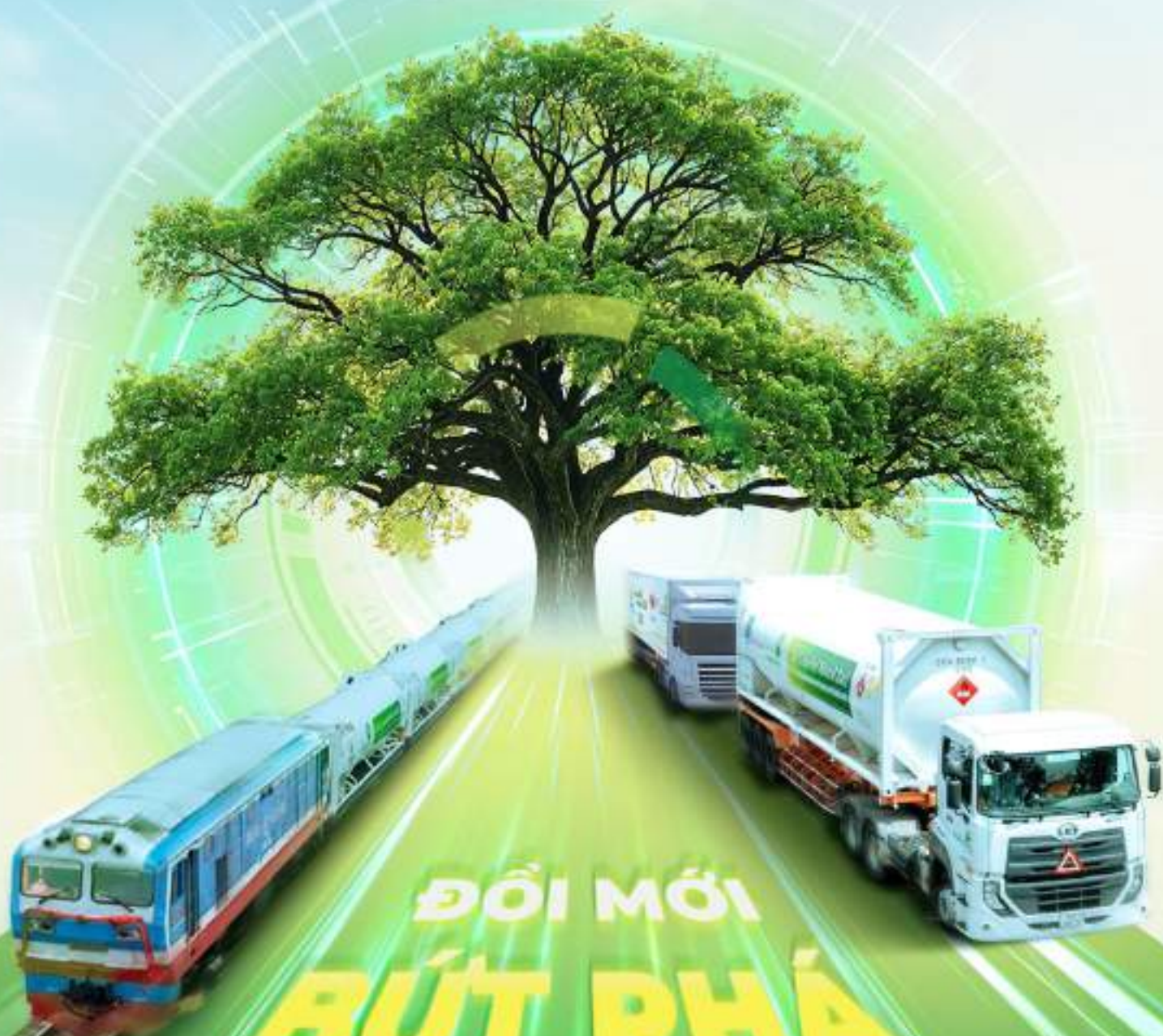
Người Đại Diện Theo Pháp Luật
Giám Đốc



Vũ Duy Đông

CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

Văn phòng: Số 475, Nguyễn An Ninh, P.Tam Thắng, TP. HCM
Điện thoại: (84) 254. 3574635 – Fax: (84) 254. 3574619
Email: info@cngvietnam.com
Website: www.cngvietnam.com



ĐỔI MỠI
BỨT PHÁ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

01

- 6 Thông điệp của Chủ tịch HĐQT
- 8 Chỉ số tài chính nổi bật 2021 - 2025

GIỚI THIỆU PV GAS CNG

THÔNG TIN CHUNG

- 12 Thông tin tổng quan
- 14 Tầm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
- 16 Ngành nghề và Địa bàn kinh doanh
- 18 Những cột mốc phát triển
- 20 Điểm nhấn năm 2025
- 24 Khách hàng tiêu biểu
- 26 Giải thưởng nổi bật
- 28 CNG - Kỷ nguyên mới của nguồn năng lượng sạch
- 29 LNG - Năng lượng xanh của thời đại mới
- 34 Cơ cấu cổ đông và Quá trình tăng vốn điều lệ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

- 37 Sơ đồ tổ chức
- 40 Giới thiệu Hội đồng Quản trị
- 42 Giới thiệu Ban Kiểm soát
- 43 Giới thiệu Ban Giám đốc

02

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG VÀ GIẢI PHÁP CHINH PHỤC MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

- 46 Triển vọng kinh tế - thị trường dầu khí và Phân tích SWOT
- 50 Gắn kết các bên liên quan trong Chiến lược hoạt động
- 54 Chiến lược phát triển và định hướng đến năm 2035
- 58 Giải pháp để chinh phục mục tiêu chiến lược
- 60 Quản trị rủi ro

03

BÁO CÁO CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

- 68 Báo cáo của Hội đồng Quản trị
- 84 Báo cáo của Ban Kiểm soát
- 89 Báo cáo của Ban Giám đốc

04

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 119 Người lao động: Việc làm và phúc lợi bền vững
- 130 Bảo vệ môi trường: Tích cực kiểm soát tác động
- 134 Cộng đồng: Thúc đẩy kinh tế xanh và Phát triển cộng đồng

05

BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TÓM TẮT)

- 140 Báo cáo của Ban Giám đốc
- 142 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 144 Bảng cân đối kế toán
- 146 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 147 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

MỤC LỤC



DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT	
ATCLMT	An toàn – Chất lượng – Môi trường
ATSKNN	An toàn sức khỏe nghề nghiệp
BGD	Ban Giám đốc
BKS	Ban Kiểm soát
CBCNV	Cán bộ Công nhân viên
CNG	Khí thiên nhiên nén (Compressed Natural Gas)
PV GAS CNG/Công ty	Công ty Cổ phần CNG Việt Nam
CTCP	Công ty Cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HD	Hướng dẫn
HĐQT	Hội đồng Quản trị
ISO	Tiêu chuẩn ISO
KCN	Khu Công nghiệp
LNG	Khí thiên nhiên hóa lỏng (Liquefied Natural Gas)
LNST	Lợi nhuận sau thuế
LNTT	Lợi nhuận trước thuế
LPG	Khí hóa lỏng (Liquefied Petroleum Gas)
OHSAS	Tiêu chuẩn Sức khỏe Nghề nghiệp và An toàn
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
PRU	Trạm giảm áp (Pressure Reducing Unit)
PV GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP
PV GAS D	CTCP Phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam
PV GAS LPG	CTCP Kinh doanh LPG Việt Nam
PVN/Tập đoàn	Tập đoàn Công nghiệp – Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PetroVietnam)
QT	Quy trình
QTCT	Quản trị Công ty
TNSC	Tai nạn sự cố
TƯLĐTT	Thỏa ước Lao động Tập thể
ƯCKC	Ứng cứu khẩn cấp
VĐL	Vốn điều lệ
VSLĐ	Vệ sinh lao động



ĐỔI MỚI - BỨT PHÁ

Trải qua 18 năm hình thành và phát triển, PV GAS CNG nay đã trưởng thành với những lợi thế cạnh tranh vượt trội trong lĩnh vực cung cấp nhiên liệu xanh-sạch CNG-LNG-LPG. Năm qua, Công ty đã tái cấu trúc, đổi mới mạnh mẽ cơ cấu tổ chức, nhân sự, quản trị doanh nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong bối cảnh mới. Với chiến lược phân phối đa phương thức (đường bộ, đường sắt), PV GAS CNG đang từng bước bao phủ thị trường khắp cả nước bằng giải pháp năng lượng tích hợp CNG-LNG-LPG, góp phần thực hiện mục tiêu Net Zero, bứt phá vào chặng đường mới cùng với Kỷ nguyên vươn mình của đất nước.

Báo cáo Thường niên này được thiết lập tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam. Ngoài ra, chúng tôi còn tham khảo thêm Khung hướng dẫn lập Báo cáo Tích hợp của IIRC và bộ Tiêu chuẩn GRI mới nhất dành cho Báo cáo Phát triển Bền vững nhằm cung cấp đến độc giả nhiều thông tin chi tiết hơn.

Chúng tôi mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị để không ngừng cải thiện chất lượng Báo cáo Thường niên của Công ty.

Mọi ý kiến xin gửi về:

BAN BIÊN TẬP BCTN – CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

☎ Số 475 Đường Nguyễn An Ninh, P. Tam Thắng, TP.HCM

☎ (84) 254 3574 635 / 0901 475 475 ☎ (84) 254 3574 619

🌐 www.cngvietnam.com



THÔNG DIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**CÔNG TY ĐÃ ĐẨY MẠNH CUNG CẤP GIẢI PHÁP NĂNG LƯỢNG TÍCH HỢP
CNG-LNG-LPG, ĐẦU TƯ ĐỂ CHIẾM LĨNH THỊ TRƯỜNG TOÀN QUỐC VỚI
CHIẾN LƯỢC PHÂN PHỐI ĐA PHƯƠNG THỨC**

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Khách hàng, Đối tác và toàn thể CBCNV của Công ty Cổ
phần CNG Việt Nam (PV GAS CNG)**

Năm 2025, nền kinh tế Việt Nam ghi dấu sự phục hồi ấn tượng nhưng cũng đầy thách thức trong một thế giới nhiều biến động. Sự linh hoạt và quyết liệt trong điều hành vĩ mô của cơ quan quản lý đã giúp nền kinh tế giữ vững đà tăng trưởng bất chấp các rào cản thuế quan từ thị trường quốc tế và rủi ro địa chính trị tăng cao. Tuy nhiên, sự phục hồi này diễn ra không đồng đều khi có sự phân hóa rõ rệt giữa các nhóm ngành sản xuất và dịch vụ. Thị trường bất động sản và vật liệu xây dựng vẫn chưa thể thoát khỏi tình trạng trầm lắng, gây áp lực lên chuỗi cung ứng liên quan. Về cuối năm, áp lực lãi suất tăng cao làm thu hẹp biên lợi nhuận và gây khó khăn cho việc tiếp cận vốn của doanh nghiệp. Doanh nghiệp buộc phải chuyển sang trạng thái quản trị thận trọng, ưu tiên tính thanh khoản và cắt giảm chi phí vận hành. Dù vậy, sự chuyển dịch sang kinh tế xanh và chuyển đổi số đã trở thành điểm sáng, mở ra những không gian tăng trưởng mới.

Ban lãnh đạo Công ty đã liên tục cập nhật thông tin, phân tích thị trường và điều kiện kinh tế vĩ mô để kịp thời đưa ra các giải pháp ứng phó linh hoạt, phát huy hiệu quả cao. Cùng với sự quan tâm, ủng hộ của các Khách hàng, Đối tác, Cổ đông, đặc biệt là Cổ đông lớn – Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (PV GAS) và sự nỗ lực của tập thể CBCNV, Công ty đã phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ SXKD được ĐHĐCĐ đề ra trong năm 2025.

Năm 2025, PV GAS CNG đã thực hiện tái cấu trúc mạnh mẽ cơ cấu tổ chức cũng như nhân sự nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong bối cảnh mới. Đồng thời, Công ty đã đẩy mạnh cung cấp giải pháp năng lượng tích hợp CNG-LNG-LPG, đầu tư để chiếm lĩnh thị trường

toàn quốc với chiến lược phân phối đa phương thức. Chỉ sau một năm đưa vào kinh doanh, sản lượng LNG tiêu thụ đã vượt kế hoạch đạt mức 30,3 triệu Sm3, với tệp khách hàng trải rộng khắp ba miền của đất nước. Tổng sản lượng tiêu thụ khí quy đổi năm 2025 ghi nhận ở mức 368 triệu Sm3, tương đương 138% năm 2024. Lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 85,9 tỷ đồng, tương đương 101% kế hoạch năm; lợi nhuận sau thuế đạt 68,6 tỷ đồng, tương ứng với 101% kế hoạch năm.

Năm 2026 dự báo tiếp tục là một năm nhiều thử thách đối với doanh nghiệp, đòi hỏi PV GAS CNG không ngừng nỗ lực để phát huy lợi thế cạnh tranh cốt lõi của mình; đồng thời tiếp tục nghiên cứu các loại hình sản phẩm mới phù hợp với xu hướng chuyển đổi xanh đang diễn ra mạnh mẽ.

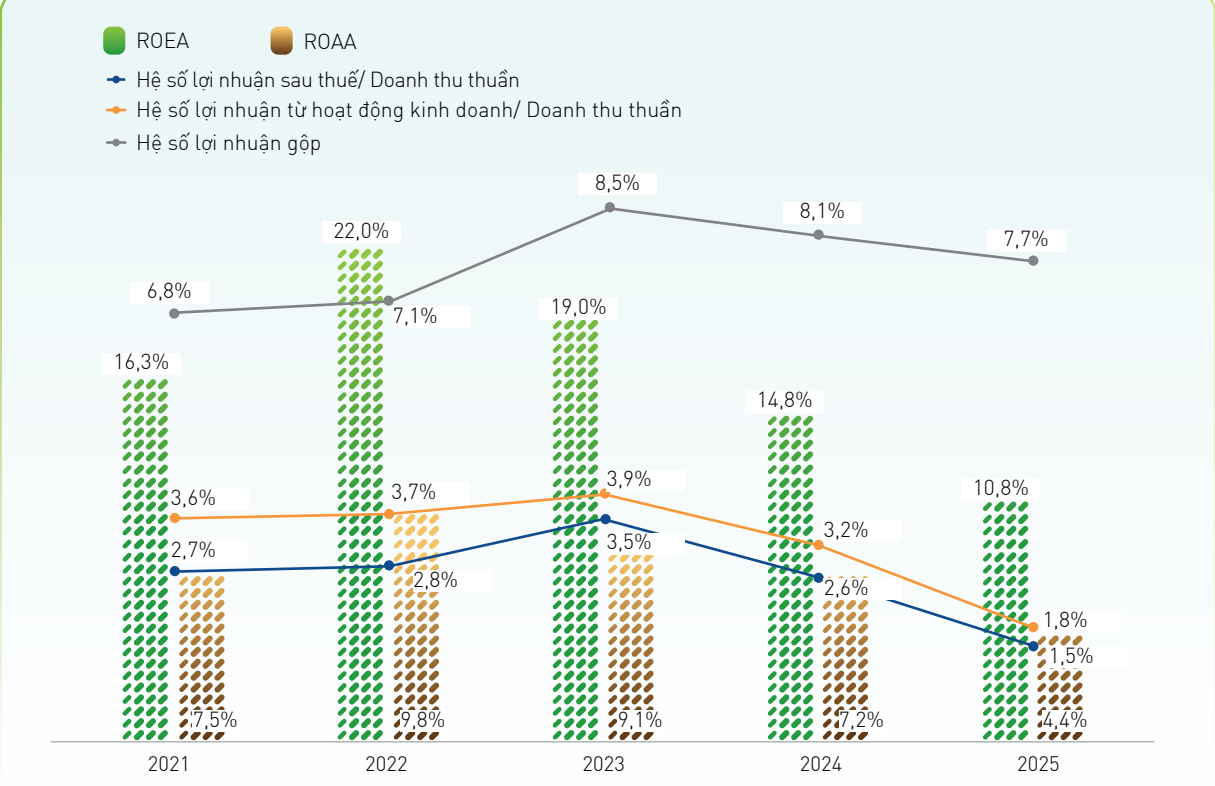
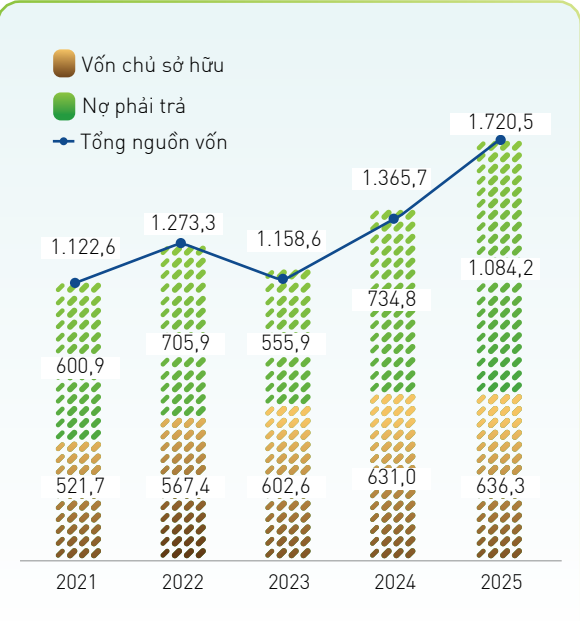
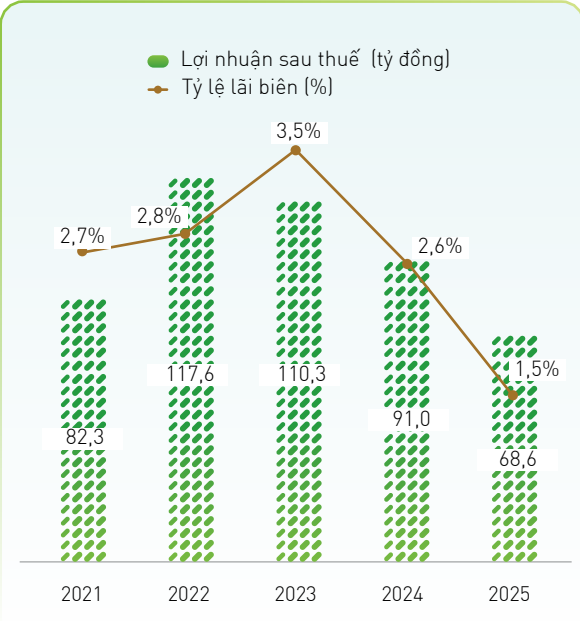
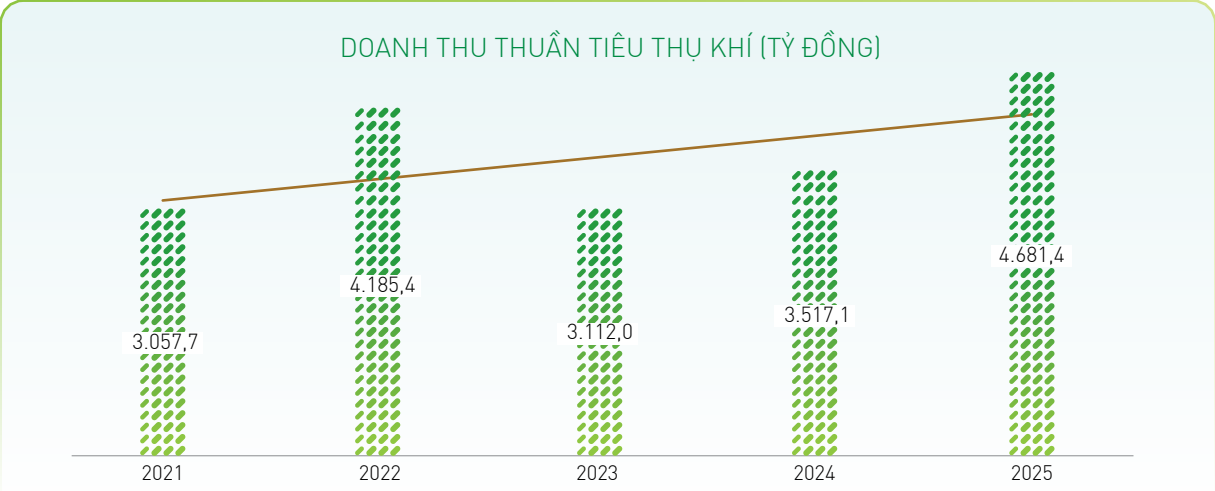
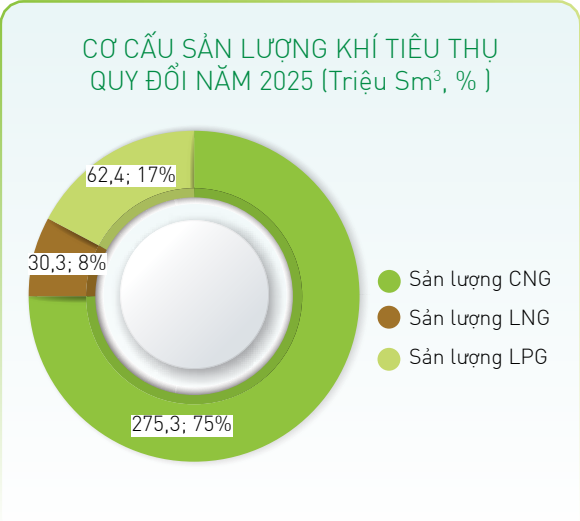
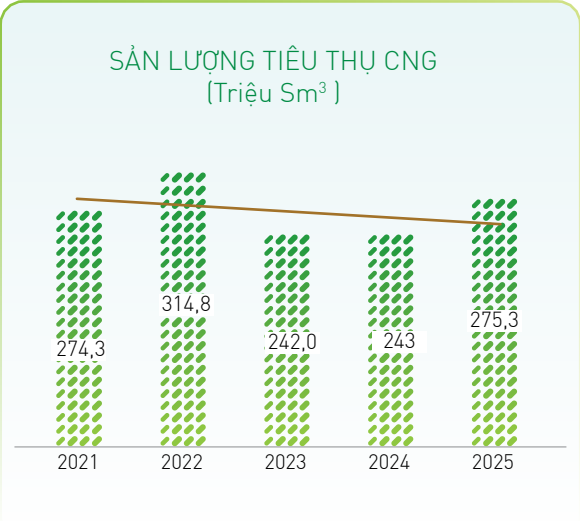
PV GAS CNG xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác, ủng hộ của Quý Khách hàng, Đối tác, Cổ đông trong thời gian qua và rất mong sẽ tiếp tục nhận được sự đồng hành, ủng hộ của Quý Khách hàng, Đối tác, Cổ đông, đặc biệt là sự ủng hộ từ Cổ đông lớn – PV GAS, để PV GAS CNG tiếp tục chinh phục thành công những mục tiêu chiến lược trong giai đoạn tới, và cùng nhau đóng góp vào công cuộc xây dựng phát triển đất nước.

Trân trọng,

NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI
Chủ tịch HĐQT

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH NỔI BẬT 2021 - 2025

KẾT QUẢ KINH DOANH (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024	2025	Tăng/Giảm (%)
Doanh thu thuần	3.057,7	4.185,4	3.112,0	3.517,1	4.681,4	33,1%
Giá vốn hàng bán	2.849,1	3.890,2	2.847,1	3.233,0	4.320,2	33,6%
Lợi nhuận gộp	208,6	295,2	264,9	284,2	361,2	27,1%
Doanh thu hoạt động tài chính	4,3	8,3	10,7	4,2	3,3	-23,1%
Chi phí tài chính	0,4	4,0	5,3	3,7	5,2	42,0%
Trong đó: Chi phí lãi vay	0,4	4,0	4,9	3,1	4,2	36,3%
Chi phí bán hàng	26,8	35,8	38,7	58,2	142,7	145,3%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	76,5	109,4	109,4	112,8	132,2	17,2%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	109,2	154,3	122,2	113,7	84,3	-25,8%
Thu nhập khác	0,1	1,5	18,1	0,3	2,2	779,3%
Chi phí khác	1,7	1,9	1,8	0,2	0,6	243,4%
Lợi nhuận khác	(1,6)	(0,4)	16,3	0,1	1,6	-
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	107,6	153,9	138,4	113,8	85,9	-24,5%
Lợi nhuận sau thuế	82,3	117,6	110,3	91,0	68,6	-24,6%



01

THÔNG TIN CHUNG

- 12 Thông tin tổng quan
- 14 Tâm nhìn - Sứ mệnh - Giá trị cốt lõi
- 16 Ngành nghề và Địa bàn kinh doanh
- 18 Những cột mốc phát triển
- 20 Điểm nhấn năm 2025
- 24 Khách hàng tiêu biểu
- 26 Giải thưởng nổi bật
- 28 CNG - Kỳ nguyên mới của nguồn năng lượng sạch
- 29 LNG - Năng lượng xanh của thời đại mới
- 34 Cơ cấu cổ đông và Quá trình tăng vốn điều lệ

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

- 37 Sơ đồ tổ chức
- 40 Giới thiệu Hội đồng Quản trị
- 42 Giới thiệu Ban Kiểm soát
- 43 Giới thiệu Ban Giám đốc

THÔNG TIN TỔNG QUAN

THÔNG TIN CHUNG

Tên giao dịch : CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM
Tên tiếng Anh : CLEAN NATURAL GAS VIETNAM JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt : PV GAS CNG
Mã cổ phiếu : CNG
Sàn niêm yết : HOSE

Logo



Slogan:

Đem nguồn
năng lượng sạch
tới mọi nơi



Giấy CNĐKDN : Số 3500800828 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 28/5/2007, được thay đổi nhiều lần, và gần nhất là lần thứ 18 vào ngày 13/01/2026.

Vốn điều lệ : **350,99 tỷ đồng**

Vốn chủ sở hữu : **636,26 tỷ đồng** (tại ngày 31/12/2025)

Số lượng cổ phiếu lưu hành : 35.099.625 cổ phiếu

Công ty Kiểm toán độc lập : Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam



VĂN PHÒNG

Địa chỉ : Số 475 Đường Nguyễn An Ninh, P. Tam Thắng, TP.HCM

Điện thoại : (84) 254 3574 635
(84) 901 475 475

Fax : (84) 254 3574 619

Email : info@cngvietnam.com

Website : www.cngvietnam.com

CHI NHÁNH MIỀN NAM

Địa chỉ : Đường số 15, KCN Phú Mỹ 1, P. Phú Mỹ, TP.HCM

Điện thoại : (84) 254 3923 928

Fax : (84) 254 3923 929

CHI NHÁNH MIỀN BẮC

Địa chỉ : Tầng 21, Tòa nhà CEO, Lô HH2-1, Đường Phạm Hùng, P. Yên Hòa, TP. Hà Nội

Điện thoại : (84) 246 2520 777

Fax : (84) 246 2560 777



TẦM NHÌN

Tiên phong trong sự nghiệp xanh hóa
nhiên liệu của Việt Nam.

SỨ MỆNH

Lan tỏa nguồn năng lượng sạch, góp phần
kiến tạo tương lai xanh, mang lại giá trị
bền vững cho cộng đồng, xã hội.



NGÀNH NGHỀ VÀ
ĐỊA BÀN KINH DOANH



NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Được thành lập năm 2007, PV GAS CNG là đơn vị tiên phong chuyên sản xuất, vận chuyển, phân phối khí thiên nhiên nén (CNG) nhằm cung cấp cho các nhà máy, khu công nghiệp có sử dụng nhiệt năng trong quá trình sản xuất, chế biến, và sử dụng như là nhiên liệu thay thế xăng dầu trong ngành giao thông vận tải.

Kể từ năm 2024, PV GAS CNG đưa vào kinh doanh LNG phục vụ các khách hàng công nghiệp. LNG được nhập khẩu và tồn trữ ở kho Thị Vải và sau đó vận chuyển bằng tàu hỏa ra Hà Nội và phân phối bằng xe bồn đến khách hàng, đáp ứng nhu cầu khí ở miền Bắc đang thiếu hụt khí nhiên liệu. Đối với khách hàng ở Miền Nam, LNG được vận chuyển bằng xe bồn đến các trạm khách hàng.

Như vậy, PV GAS CNG đã cung cấp trọn gói nhiên liệu sạch CNG, LNG và LPG cho khách hàng trên khắp thị trường, hiện thực hóa chiến lược giải pháp kinh doanh tích hợp.

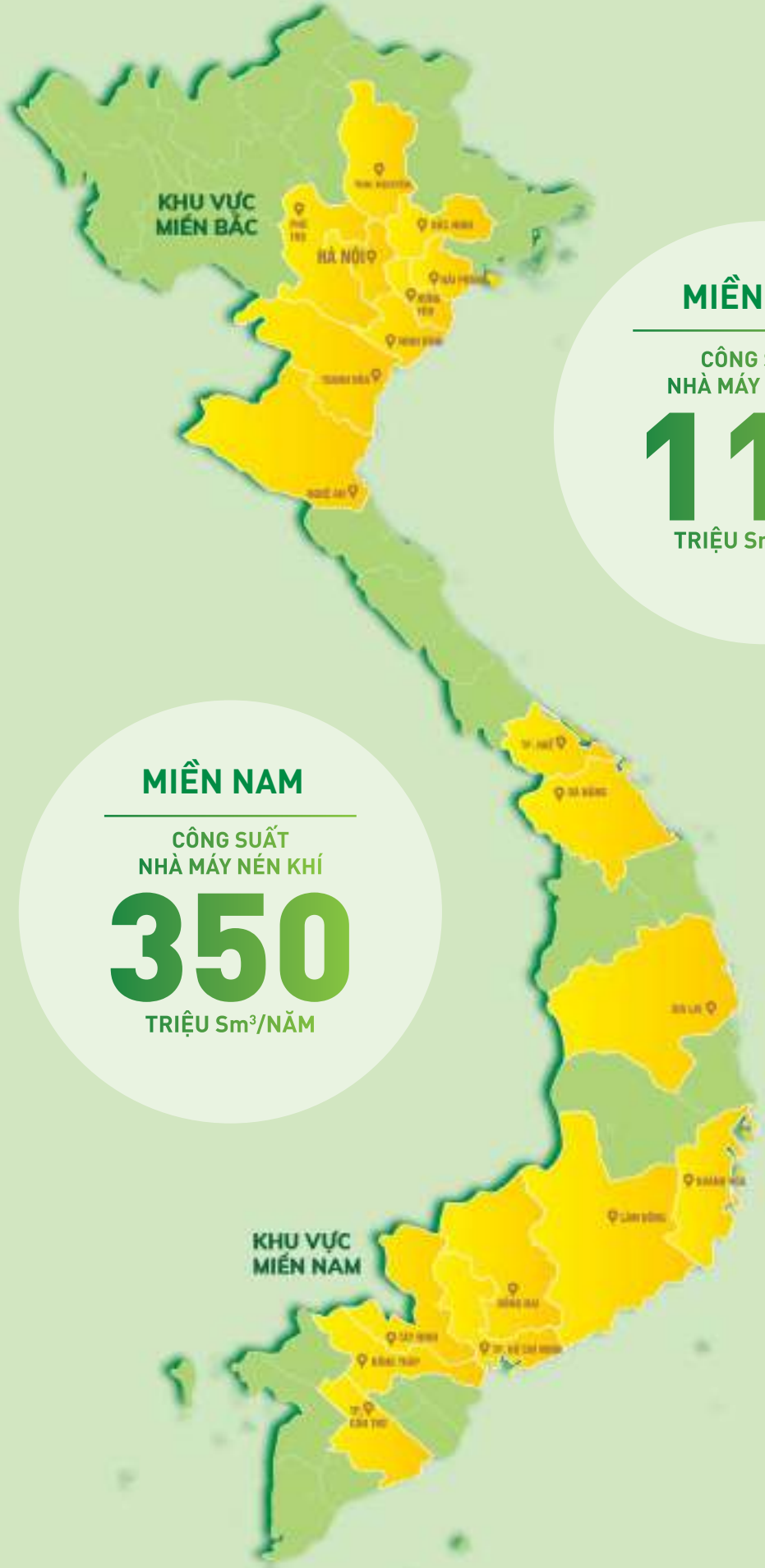


ĐỊA BÀN KINH DOANH

Khu vực miền Bắc: Hà Nội, Thái Nguyên, Bắc Ninh, Hải Phòng, Hưng Yên, Phú Thọ, Ninh Bình, Thanh Hóa.

Khu vực Trung Bộ: Nghệ An, Huế, Đà Nẵng, Gia Lai, Khánh Hòa, Lâm Đồng.

Khu vực Đông Nam Bộ và các vùng miền khác: Đồng Nai, TP.HCM, Đồng Tháp, Tây Ninh, Cần Thơ.



MIỀN BẮC

CÔNG SUẤT
NHÀ MÁY NÉN KHÍ

110
TRIỆU Sm³/NĂM

MIỀN NAM

CÔNG SUẤT
NHÀ MÁY NÉN KHÍ

350
TRIỆU Sm³/NĂM

KHO LNG THỊ VẢI
CỦA TỔNG CÔNG TY
KHÍ VIỆT NAM
1.000.000
TẤN/NĂM

NHỮNG CỘT MỐC PHÁT TRIỂN



01

SAU MỘT NĂM KẾ TỪ CHUYỂN TÀU LNG ĐẦU TIÊN TỪ NAM RA MIỀN BẮC, PV GAS CNG ĐÃ GHI NHẬN NHỮNG THÀNH QUẢ QUAN TRỌNG.

Tổng sản lượng LNG cung cấp cho thị trường miền Bắc đã đạt ~17 triệu Sm³ khí, tương ứng với gần 500 lượt ISO Tank LNG được vận chuyển an toàn, đúng tiến độ đến nhà máy khách hàng. Nhiều doanh nghiệp, tập đoàn lớn đã tin tưởng lựa chọn PV GAS CNG là đối tác chiến lược, tiêu biểu có thể kể đến như: HS Hyosung, Viglacera, Nhôm Đông Á, Catalan, VNHOME....

Bên cạnh đó, Công ty đã không ngừng đẩy mạnh mảng kinh doanh cung cấp LNG trên khắp cả nước. Tổng sản lượng LNG tiêu thụ cả nước năm 2025 đạt 30,3 triệu Sm³, dù chỉ mới đưa vào kinh doanh cuối năm 2024.



02

PV GAS CNG VINH DỰ NHẬN GIẢI THƯỞNG “THƯƠNG HIỆU – NHÃN HIỆU ĐƯỢC YÊU THÍCH NHẤT 2025”

Ngày 27/9/2025, PV GAS CNG tự hào đón nhận giải thưởng “Thương hiệu – Nhãn hiệu được yêu thích nhất 2025” do Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Doanh nghiệp Châu Á tổ chức nhằm tôn vinh những thương hiệu uy tín, đóng góp tích cực cho nền kinh tế Việt Nam và cộng đồng, đồng thời khuyến khích doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh.



03

PV GAS CNG ĐOẠT GIẢI THƯỞNG IR AWARDS 2025

Là một trong 10 công ty được đề cử đáp ứng đầy đủ và nổi bật theo bộ tiêu chuẩn khắt khe IR Awards 2025, được vinh danh tại các nội dung giải thưởng:

- ★ Small Cap có hoạt động IR được Nhà đầu tư yêu thích nhất 2025 (Small Cap Individual Investors' Best Choice).
- ★ Small Cap có hoạt động IR được Định chế tài chính đánh giá cao nhất 2025 (Small Cap Financial Institutions' Best Assessment)



04

PV GAS CNG ĐƯỢC VINH DANH TOP 20 BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN TỐT NHẤT – NHÓM NGÀNH PHI TÀI CHÍNH

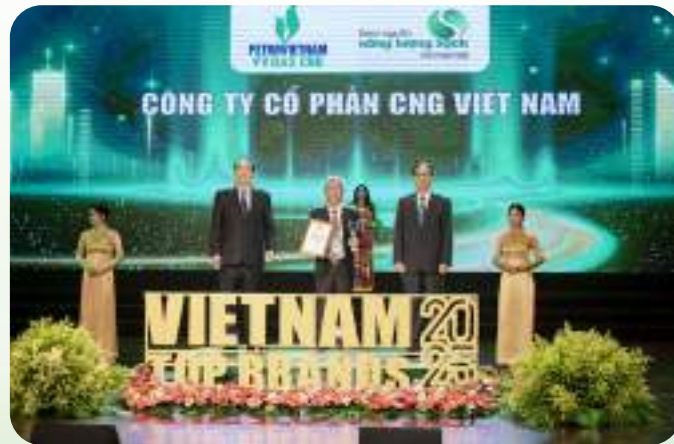
PV GAS CNG đã xuất sắc được vinh danh Top 20 Báo cáo thường niên tốt nhất Nhóm ngành phi tài chính của Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết (VLCA) lần thứ 18.



05 GIẢI THƯỞNG THƯƠNG HIỆU HÀNG ĐẦU VIỆT NAM 2025

PV GAS CNG vinh dự được Viện Phát triển Sáng Chế và Đổi mới Công nghệ, Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Doanh nghiệp Châu Á trao tặng giải thưởng **THƯƠNG HIỆU HÀNG ĐẦU VIỆT NAM 2025** (VIETNAM TOP BRANDS 2025).

Giải thưởng là minh chứng cho những nỗ lực vượt bậc của PV GAS CNG trong sự nghiệp cung cấp khí sạch CNG, LNG hàng đầu Việt Nam.



06 KIẾN TOÀN BỘ MÁY LÃNH ĐẠO CẤP CAO, SẴN SÀNG CHINH PHỤC CÁC MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

Ngày 07/01/2026, **Ông Vũ Duy Đông** được **bổ nhiệm** giữ chức vụ Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty. Việc bổ nhiệm thể hiện sự tin nhiệm của ĐHQĐ, HĐQT đối với năng lực, kinh nghiệm và sự cống hiến của ông Vũ Duy Đông trong quá trình công tác tại Công ty.



(Ông Vũ Duy Đông – Giám đốc CTCP CNG Việt Nam nhận Quyết định bổ nhiệm)

Ông Đinh Thanh Phương và **Ông Phạm Hữu Thiện** được **bổ nhiệm** giữ chức vụ Kiểm soát viên Công ty kể từ ngày 07/01/2026. Các thành viên của BKS mới được kỳ vọng sẽ tiếp tục phát huy vai trò giám sát, đảm bảo hoạt động quản trị doanh nghiệp minh bạch, hiệu quả và tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.



(Ông Đinh Thanh Phương và Ông Phạm Hữu Thiện nhận Quyết định bổ nhiệm)

07 KQKD NĂM 2025 ĐẠT NHIỀU THÀNH TỰU TRONG BỐI CẢNH CẠNH TRANH VÀ THỊ TRƯỜNG DIỄN BIẾN KHỐC LIỆT

Tổng sản lượng tiêu thụ khí quy đổi năm 2025 đạt mức 368 triệu Sm³, tương đương 138% năm 2024. Lợi nhuận trước thuế năm 2025 ghi nhận 85,9 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch năm; lợi nhuận sau thuế đạt 68,6 tỷ đồng, tương đương 101% kế hoạch năm.

Công ty đã đạt được nhiều thành tựu trong công tác bán hàng và mở rộng thị trường, ký mới 17 hợp đồng; đưa 18 Nhà máy/Khách hàng mới vào nhận khí CNG/LNG.



KHÁCH HÀNG TIÊU BIỂU



66 Ông Cao Viết Xứng,
Chủ tịch HĐQT CTCP Catalan

“Thành lập từ năm 2007, CTCP Catalan là một trong những doanh nghiệp sản xuất gạch ốp lát và vật liệu xây dựng hàng đầu Việt Nam. Không chỉ chú trọng đến chất lượng và thẩm mỹ của sản phẩm, Catalan còn đặt trách nhiệm cộng đồng và phát triển bền vững làm kim chỉ nam cho mọi hoạt động sản xuất.

Chính vì lẽ đó, Catalan đã lựa chọn đồng hành cùng PV GAS CNG trong nhiều năm qua nhờ uy tín và năng lực trong lĩnh vực cung cấp khí sạch. Tháng 5/2023 đánh dấu cột mốc hợp tác khi hai bên ký kết hợp đồng triển khai dự án chuyển đổi LNG. Catalan tự hào trở thành doanh nghiệp tiên phong tại miền Bắc ứng dụng nhiên liệu xanh LNG, khẳng định cam kết xanh hóa sản xuất và phát triển bền vững.”



66 Ông Nguyễn Thanh Trung,
Chủ tịch HĐQT CTCP Tôn Đông Á

“Tôn Đông Á luôn ưu tiên đầu tư các trang thiết bị hiện đại, thân thiện môi trường, đó cũng chính là lý do chúng tôi lựa chọn sử dụng sản phẩm CNG và hợp tác cùng PV GAS CNG. Trong suốt hơn 11 năm đồng hành, cùng nhau vượt qua nhiều giai đoạn khó khăn của thị trường, giá nhiên liệu biến động, chính trị và kinh tế thế giới bất ổn, PV GAS CNG luôn là đối tác đáng tin cậy. Tôn Đông Á sẽ luôn đồng hành với PV GAS CNG trên hành trình kiến tạo tương lai xanh, mang lại giá trị bền vững cho cộng đồng và xã hội.”



66 Ông Nguyễn Đức Hà, Chủ tịch HĐQT
kiêm Tổng Giám đốc Hà Thanh Group

“Trải qua 24 năm xây dựng và phát triển, Hà Thanh Group luôn tự hào là đơn vị cung cấp vật liệu xây dựng uy tín hàng đầu trong nước. Trên nền tảng một doanh nghiệp phát triển bền vững và toàn diện, các sản phẩm của Hà Thanh luôn hướng đến mục tiêu nâng cao giá trị cộng đồng thông qua việc cung cấp cho khách hàng những sản phẩm, công trình và dịch vụ tốt nhất.

Chính vì lẽ đó, Hà Thanh Group đã quyết định lựa chọn PV GAS CNG là đơn vị cung cấp khí phục vụ cho hoạt động sản xuất gạch men tại nhà máy Đồng Tháp - nhà máy quy mô lớn nhất các tỉnh miền Tây Nam Bộ. Mục tiêu mang đến cho cộng đồng sản phẩm gạch men chất lượng cao, thân thiện với môi trường, bảo đảm cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và xã hội.”

GIẢI THƯỞNG NỔI BẬT



CNG - KỶ NGUYÊN MỚI
CỦA NGUỒN NĂNG LƯỢNG SẠCH

CNG LÀ GÌ, THÀNH PHẦN CẤU TẠO?

CNG (Compressed Natural Gas) là khí thiên nhiên được khai thác từ các mỏ khí tự nhiên hay là khí đồng hành trong quá trình khai thác dầu mỏ, qua thiết bị làm sạch để loại bỏ các tạp chất và các cấu tử nặng, vận chuyển bằng đường ống tới nhà máy nén khí. Khí thiên nhiên này được nén tới áp suất 200 – 250 barg ở nhiệt độ môi trường để giảm thể tích tồn chứa, tăng hiệu suất và giảm chi phí vận chuyển bằng các phương tiện vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy. Tại nơi tiêu thụ, CNG được gia nhiệt và giảm áp qua cụm thiết bị PRU (Pressure Reducing Unit), tới áp suất yêu cầu của khách hàng (thường là dưới 3 barg).

CNG khi đốt giảm phát thải tới 80% khí độc vào môi trường so với các nguyên liệu khác, hầu như không phát sinh bụi, ít gây hiệu ứng nhà kính, an toàn hơn trong trường hợp rò rỉ.



250
ÁP SUẤT TỐI ĐA
(Barg)

10.080
NHIỆT TRỊ
(Kcal/Sm³)

0,78
TỶ TRỌNG
(Kg/Sm³)

KHÔNG MÙI

KHÔNG ĐỘC

LNG - NĂNG LƯỢNG XANH
CỦA THỜI ĐẠI MỚI

LNG LÀ GÌ, THÀNH PHẦN CẤU TẠO?

Khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG – Liquefied Natural Gas) là sản phẩm hydrocarbon ở thể lỏng, có nguồn gốc từ khí tự nhiên với thành phần chủ yếu là Methane (CH_4), tại nhiệt độ, áp suất bình thường ở thể khí và khi được làm lạnh đến nhiệt độ nhất định thì chuyển sang thể lỏng.

Khí thiên nhiên được hóa lỏng nhờ làm lạnh sâu đến âm 162°C sau khi đã loại bỏ các tạp chất. LNG không màu, không mùi, không độc hại và không có tính chất ăn mòn, có nhiệt độ ngọn lửa vào khoảng 2.340°C và nhẹ hơn không khí. Thành phần chủ yếu là Methane (khoảng 95%), Ethane, và một lượng nhỏ các khí khác.



05
ÁP SUẤT TỐI ĐA
(Barg)

55
NHIỆT TRỊ
(MJ/Kg)

436
TỶ TRỌNG
(Kg/m³)

-162
NHIỆT ĐỘ
(°C)

KHÔNG MÙI

KHÔNG ĐỘC

BẢNG QUY ĐỔI NHIỆT TRỊ
CÁC LOẠI NHIÊN LIỆU

BẢNG NHIỆT TRỊ				
Nhiên liệu	Đơn vị	KCal	BTU	mmBTU
LPG	Kg	11.823	46.917	0,046917
DO	Kg	10.835	42.997	0,042997
FO	Kg	9.800	38.890	0,038890
CNG	Sm³	10.080	40.001	0,040001
LNG	Kg	13.114	52.042	0,05204

Ghi chú:

- ★ BTU (British Therm Unit): Đơn vị nhiệt trị của Anh quốc
- ★ Sm³ (Standard cubic metre): 1 m³ CNG tại điều kiện tiêu chuẩn (nhiệt độ 15°C, áp suất 1 at)
- ★ mmBTU: Một triệu BTU
- ★ 1kcal = 3,968321 BTU

BẢNG QUY ĐỔI NHIÊN LIỆU					
Nhiên liệu cơ sở	Đơn vị	CNG (Sm³)	LPG (Kg)	DO (Kg)	FO (Kg)
CNG	Sm³	1	0,85259	0,93032	1,02857
LPG	Kg	1,1729	1	1,09117	1,2064
DO	Kg	1,0749	0,91645	1	1,10561
FO	Kg	0,97223	0,82891	0,90448	1
LNG	Kg	1,30099	1,10919	1,21034	1,33816

05 ƯU ĐIỂM
CỦA CNG VÀ LNG

1

Giảm chi phí bảo dưỡng sửa chữa so với việc sử dụng các nhiên liệu khác như FO, DO, than...

2

An toàn do sử dụng thiết bị chất lượng cao, phù hợp với các tiêu chuẩn của Mỹ và Châu Âu, áp dụng quy trình quản lý và vận hành nghiêm ngặt.

3

Hiệu suất sử dụng nhiên liệu cao, kéo dài tuổi thọ thiết bị so với các nhiên liệu khác.

4

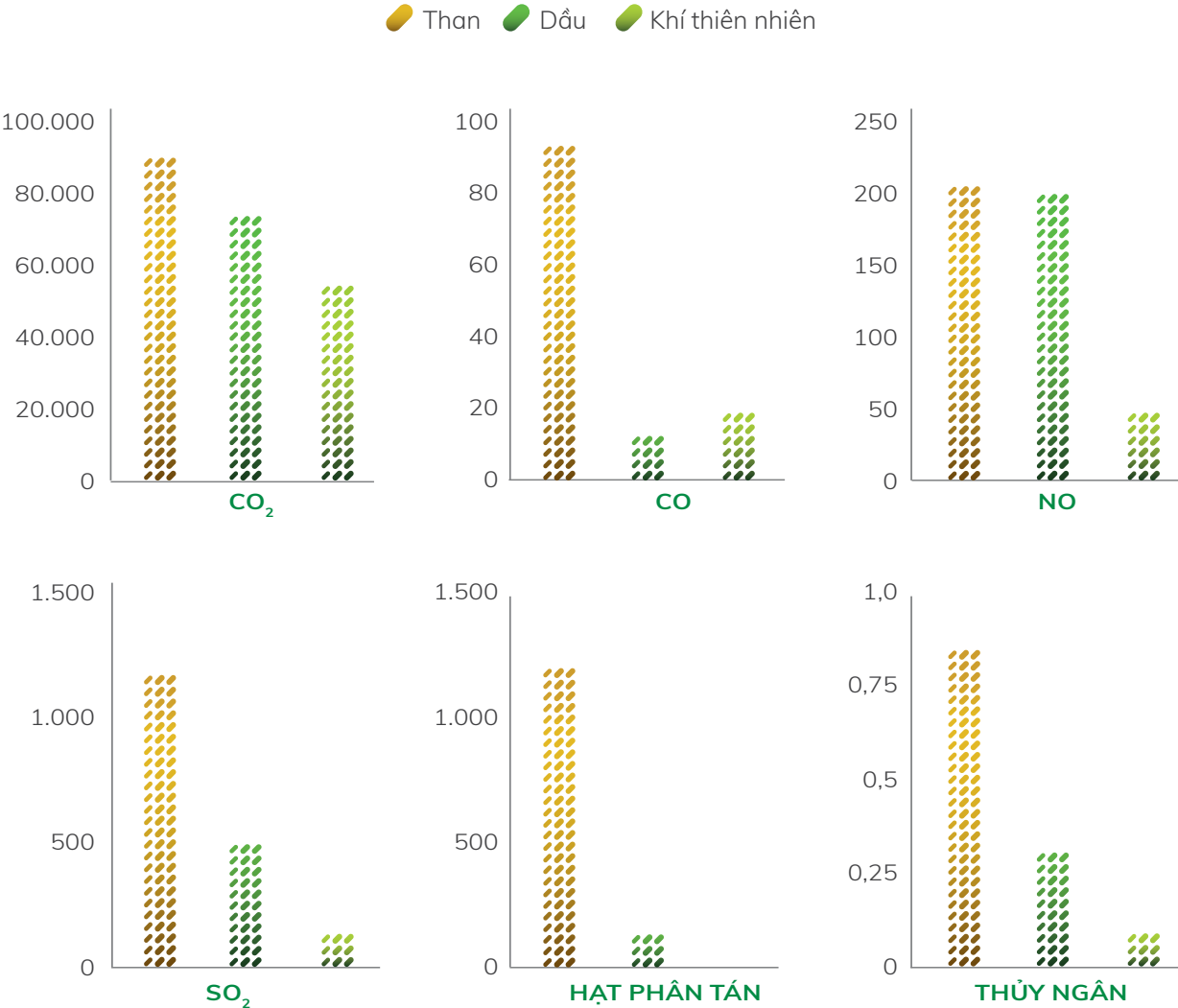
Tiết kiệm chi phí nhiên liệu nhờ giá cả cạnh tranh hơn và hiệu suất cháy cao hơn các nhiên liệu khác, góp phần giảm giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp sử dụng CNG/LNG làm nhiên liệu.

5

Tiết kiệm chi phí xử lý môi trường do CNG/LNG là nhiên liệu sạch, không phát sinh những chất độc hại gây ô nhiễm môi trường khi cháy như SO2, NOx... Sử dụng CNG/LNG giúp doanh nghiệp dễ dàng đạt các chứng nhận về môi trường.

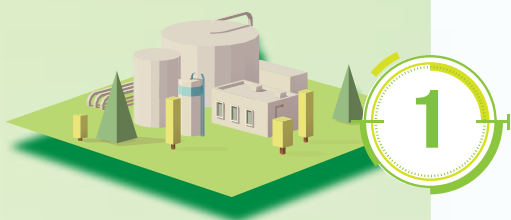
SO SÁNH KHÍ THẢI CÁC LOẠI NHIÊN LIỆU

(Kg khí thải/Triệu BTU)



Nguồn: U.S. Energy Information Administration

QUY TRÌNH SẢN XUẤT VÀ PHÂN PHỐI CNG



NGUỒN KHÍ ĐẦU VÀO

Khí thiên nhiên được lấy từ hệ thống khí của Tổng Công ty Khí Việt Nam (PV GAS) hoặc thông qua hệ thống khí đường ống của PV GAS D, đi vào trạm nén (Trạm nén Phú Mỹ - Khu vực Đông Nam Bộ; Trạm nén Tiên Hải, Thái Bình - Khu vực Bắc Bộ) với áp suất 22 barg, lưu lượng khí được kiểm soát qua hệ thống trạm đo khí đầu vào.

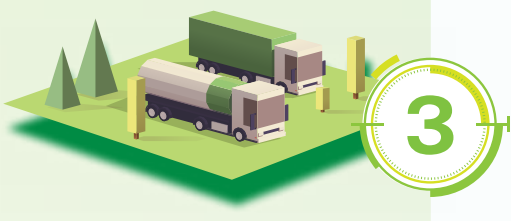


NÉN KHÍ

Khí được dẫn vào trạm máy nén CNG thông qua hệ thống máy nén để nén từ áp suất 14-22 barg lên 200-250 barg vào các bồn chứa chuyên dụng.

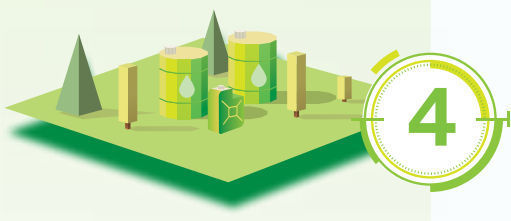
Các máy nén và hệ thống điều khiển được thiết kế tuân thủ theo các tiêu chuẩn quốc tế và tiêu chuẩn, quy phạm của Việt Nam, đảm bảo đủ điều kiện vận hành an toàn và được kiểm định định kỳ hàng năm.

Trạm nén khí tại Phú Mỹ (Bà Rịa - Vũng Tàu) công suất 350 triệu Sm³/năm và Trạm nén khí tại Tiên Hải (Thái Bình) công suất 110 triệu Sm³/năm. Công suất các trạm nén khí này có thể mở rộng khi khách hàng có nhu cầu cao hơn trong tương lai.



CHUYÊN CHỞ

Sau khi được nén vào các bồn chứa chuyên dụng bằng vật liệu Composite hoặc Thép có thể tích từ 18 m³ ÷ 40 m³, CNG được chuyên chở đến các trạm tiêu thụ của khách hàng. Bồn và phương tiện chuyên chở phải tuân thủ các quy định của pháp luật về vận chuyển hàng nguy hiểm, cháy nổ.



GIẢM ÁP TẠI TRẠM KHÁCH HÀNG (PRU)

Xe bồn vận chuyển khí đến trạm PRU, từ đây khí được dẫn từ xe bồn ở áp suất từ 200 đến 250 barg đi qua hệ thống PRU, giảm áp qua 2 giai đoạn (giai đoạn 1 giảm áp xuống 60 barg, giai đoạn 2 giảm áp xuống 2-7 barg) để cung cấp khí cho khách hàng theo yêu cầu.

Hệ thống PRU được thiết kế và lắp đặt tuân thủ theo các tiêu chuẩn quốc tế và tiêu chuẩn, quy định của Việt Nam, đảm bảo an toàn tuyệt đối.



KẾT NỐI VỚI LÒ ĐỐT TẠI KHÁCH HÀNG

Từ đầu ra của trạm giảm áp, khí được dẫn bằng đường ống tới hệ thống lò đốt của khách hàng.

QUY TRÌNH PHÂN PHỐI LNG



NGUỒN KHÍ LNG

Nguồn khí thiên nhiên hóa lỏng LNG được nhập khẩu từ các quốc gia có trữ lượng lớn trên Thế giới bằng tàu chuyên dụng.



Tiếp nhận và Tồn chứa LNG

Tàu chuyên chở LNG được tiếp nhận và bơm rót vào hệ thống kho chứa thông qua cầu cảng có lắp đặt hệ thống tiếp nhận chuyên dụng. PV GAS sở hữu hệ thống kho chứa LNG hiện đại tại Thị Vải (Bà Rịa-Vũng Tàu) với công suất 1 triệu tấn/năm.



CHUYÊN CHỞ

Hệ thống các xe bồn đa dạng ở trạng thái lỏng có sức chứa 15.000 Sm³, 20.000 Sm³, 25.000 Sm³ và 30.000 Sm³ khí với áp suất làm việc 8 barg, là phương tiện chuyên chở LNG đến nhà máy khách hàng.

Đối với thị trường xa khu vực kho chứa như các tỉnh phía Bắc, LNG sẽ được trung chuyển bằng đường sắt sau đó phân phối đến khách hàng cụ thể bằng các xe bồn.



TÁI HÓA KHÍ TẠI NHÀ MÁY KHÁCH HÀNG

Tùy theo nhu cầu sử dụng mà khách hàng được lắp đặt hệ thống tái hóa khí bao gồm bồn chứa LNG và các thiết bị tái hóa khí với áp suất làm việc khoảng 8 barg để đưa LNG về trạng thái khí tự nhiên cung cấp cho khách hàng.



KẾT NỐI VỚI LÒ ĐỐT TẠI KHÁCH HÀNG

Từ hệ thống tái hóa khí với áp suất đầu ra khoảng 8 barg, khí được giảm áp theo yêu cầu và được dẫn bằng đường ống đi vào các buồng đốt.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG
VÀ QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

THÔNG TIN CỔ PHẦN



TỔNG SỐ CỔ PHẦN
35.099.625 CỔ PHẦN

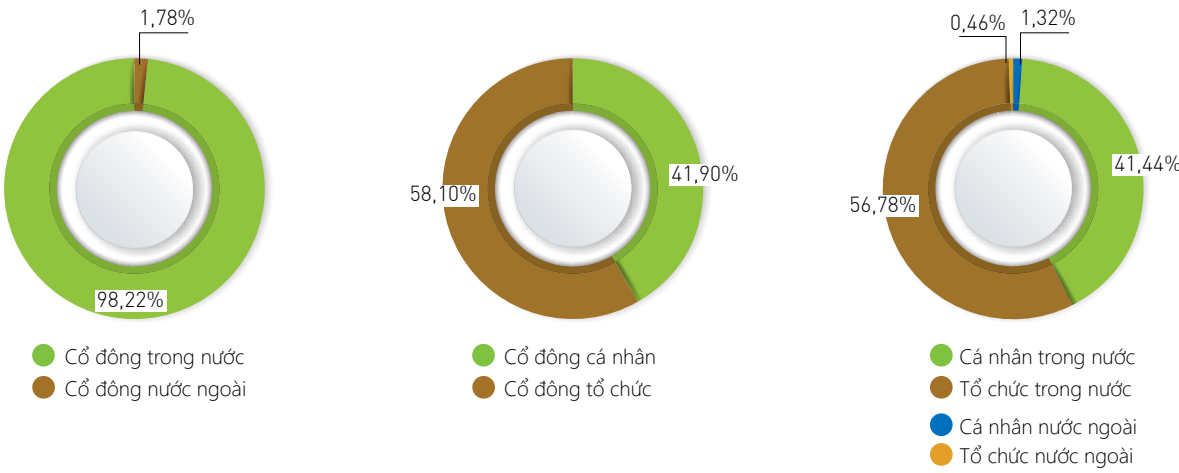
Loại cổ phần: Cổ phiếu phổ thông
Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: Không
Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 35.099.625 cổ phần

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

PHÂN LOẠI THEO CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC VÀ NƯỚC NGOÀI TẠI NGÀY 31/12/2025

Chỉ tiêu	Trong nước		Nước ngoài		Tổng cộng	
	Cổ phần	% VĐL	Cổ phần	% VĐL	Cổ phần	% VĐL
Cá nhân	14.545.746	41,44	160.725	0,46	14.706.471	41,90
Tổ chức	19.930.338	56,78	462.816	1,32	20.393.154	58,10
Tổng cộng	34.476.084	98,22	623.541	1,78	35.099.625	100,00

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TẠI NGÀY 31/12/2025



PHÂN LOẠI THEO CỔ ĐÔNG LỚN (TỪ 5% TRỞ LÊN) TẠI NGÀY 31/12/2025

Tên cổ đông	Vốn cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Khí Việt Nam – CTCP (PV GAS)	19.656.000	56,00
Các cổ đông khác	15.443.625	44,00
Tổng cộng	35.099.625	100,00

QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

DVT: Tỷ đồng				
Năm	Vốn điều lệ ban đầu	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ lũy kế	Hình thức tăng vốn
2007	19,2	-	19,2	
2008	19,2	48	67,2	Phát hành thêm
2010	67,2	57,8	125	Phát hành cho cán bộ chủ chốt và cổ đông chiến lược
2011	125	37,5	162,5	Trả cổ tức bằng cổ phiếu
2011	162,5	40,6	203,1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu
2012	203,1	10,2	213,3	ESOP cho CBCNV
2013	213,3	56,7	270,0	ESOP cho CBCNV và thưởng cổ phiếu
2013-2022	270,0	-	270,0	
2023	270,0	80,99	350,99	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu tỷ lệ 30% Vốn điều lệ

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Trong năm, vốn góp của chủ sở hữu không thay đổi. Vốn chủ sở hữu đến cuối năm 2025 đạt gần 636,26 tỷ đồng gấp hơn 1,8 lần so với vốn điều lệ nhờ tích lũy lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và quỹ đầu tư phát triển..

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty hiện đang nắm giữ 327 cổ phiếu quỹ, chiếm tỷ lệ không đáng kể 0,001%. Trong năm, Công ty không có giao dịch mua/bán cổ phiếu quỹ.

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

PV GAS CNG hiện đang hoạt động với mô hình CTCP và cơ cấu tổ chức trực tuyến chức năng, vận hành hiệu quả cùng với bộ máy và nhân sự tinh gọn. Đây cũng là tôn chỉ mà Ban lãnh đạo Công ty chú trọng ngay từ những ngày đầu thành lập, và xem là yếu tố then chốt, đảm bảo hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, gia tăng giá trị thương hiệu, hình ảnh doanh nghiệp, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

PV GAS CNG cũng đã liên tục rà soát, hoàn thiện mô hình quản trị theo các tiêu chuẩn quốc tế, tách biệt quyền và trách nhiệm giữa Hội đồng Quản trị và Ban điều hành, đồng thời thực hiện chỉ đạo xuyên suốt theo chiều dọc đối với các phòng ban chức năng và chi nhánh. Hệ thống các quy trình, thủ tục cũng giúp các đơn vị chủ động trong tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và gia tăng hiệu quả trong quản lý.

Với nền tảng quản trị doanh nghiệp không ngừng được cải thiện, PV GAS CNG đã duy trì được lợi thế cạnh tranh vững chắc trong bối cảnh thị trường dầu khí và môi trường vĩ mô liên tục biến động mạnh trong thời gian qua.

CÁC NỀN TẢNG QUẢN TRỊ QUAN TRỌNG

Bên cạnh Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua, PV GAS CNG còn tham khảo các Thông lệ tốt nhất về quản trị công ty của OECD, Thông lệ quản trị công ty do UBCKNN ban hành... Công ty đã xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp dựa trên nền tảng hệ thống quản trị hiện đại như Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001, Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 và Hệ thống quản lý an toàn – sức khỏe OHSAS 18001,....

CẢI TIẾN CƠ CẤU TỔ CHỨC TRONG NĂM 2025

Năm 2025, Công ty đã rà soát và ban hành cơ cấu tổ chức mới của Công ty trên các nguyên tắc: Phù hợp với Chiến lược phát triển Công ty theo định hướng của PV GAS; Tập trung vào chuỗi giá trị cốt lõi; Đảm bảo ít đầu mối nhất có thể: Một chức năng tập trung về đầu mối một Phòng trên Công ty quản lý và thực hiện; Tinh gọn, giảm bớt tầng quản lý. Ban hành chức năng nhiệm vụ các Đơn vị theo mô hình cơ cấu tổ chức mới đảm bảo đáp ứng được yêu cầu của hoạt động SXKD.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



Tiểu ban trực thuộc HĐQT: Tiểu ban Kiểm toán Nội bộ
Công ty con, công ty liên kết: Không.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn theo luật pháp và Điều lệ tổ chức hoạt động của PV GAS CNG. ĐHĐCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư phát triển của Công ty, quyết định cơ cấu vốn, thông qua phương án sản xuất kinh doanh, quyết định bộ máy tổ chức quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Cơ quan quản trị có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ tất cả những vấn đề quản lý của Công ty theo Điều lệ, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tuân thủ pháp luật.

BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát được bầu bởi ĐHĐCĐ để thay mặt cổ đông kiểm tra, kiểm soát toàn bộ hoạt động của Công ty trong việc chấp hành tuân thủ Điều lệ của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc có trách nhiệm quản lý và điều hành mọi hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật Nhà nước, các quy định của ngành, điều lệ, quy chế, quy định của Công ty. Giám đốc là người đại diện cho Công ty trước pháp luật.

PHÒNG THƯƠNG MẠI – ĐẦU TƯ

Phòng Thương mại – Đầu tư là Phòng chuyên môn thuộc bộ máy điều hành, có chức năng: (1) Quản lý, điều hành và tổ chức triển khai thực hiện hoạt động thương mại, mua sắm (2) Xây dựng, trình duyệt, quản lý và đề xuất các biện pháp để triển khai thực hiện công tác đầu tư dài hạn, trung hạn và hàng năm của Công ty.

PHÒNG KẾ HOẠCH - KINH DOANH

Phòng Kế hoạch - Kinh doanh có chức năng: (1) Thực hiện các công tác xây dựng chiến lược, liên doanh, liên kết trong lĩnh vực kinh doanh sản phẩm khí (CNG, LNG...) của Công ty; (2) Quản lý và phát triển công tác kinh doanh sản phẩm khí theo chiến lược kinh doanh đã đề ra; (3) Quản lý các hợp đồng trong lĩnh vực mua bán sản phẩm khí và các hợp đồng liên quan khác; (4) Nghiên cứu, dự báo giá và đánh giá chính sách kinh doanh hàng hóa của sản phẩm trong nước, khu vực và thế giới; (5) Xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

PHÒNG TỔ CHỨC – HÀNH CHÍNH

Phòng Tổ chức – Hành chính có chức năng: (1) Quản lý công tác tổ chức cán bộ, nhân sự; công tác đào tạo, tiền lương, chế độ chính sách và công tác thi đua khen thưởng – kỷ luật trong toàn Công ty; (2) Quản lý thiết bị văn phòng; công tác văn thư lưu trữ, bảo mật và thông tin liên lạc; (3) Nghiên cứu, đề xuất và tổ chức triển khai các phương án hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Công ty phù hợp với mục tiêu phát triển của Công ty và yêu cầu sản xuất kinh doanh...

PHÒNG TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN

Phòng Tài chính – Kế toán có chức năng: (1) Quản lý công tác khai thác, sử dụng có hiệu quả và phát triển nguồn vốn và tài sản của Công ty; (2) Quản lý, điều hành các hoạt động tài chính trong toàn Công ty; (3) Quản lý và đảm bảo công tác kế toán, thống kê tuân thủ hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam, Luật Kế toán, Luật Thống kê, Luật Thuế và các chế độ quản lý tài chính, kế toán hiện hành của Nhà nước và Công ty; (4) Xây dựng, đề trình quy chế tài chính và bảo vệ kế hoạch tài chính tổng hợp của Công ty; (5) Định kỳ lập báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính được giao theo quy định; (6) Phối hợp với các Phòng khác thuộc Công ty theo sự phân công của Ban Giám đốc trong việc chuẩn bị, đàm phán ký kết và thực hiện hợp đồng với đối tác chịu trách nhiệm rà soát các điều khoản liên quan đến tài chính, kế toán...

PHÒNG KỸ THUẬT – AN TOÀN

Phòng Kỹ thuật – An toàn có chức năng: (1) Quản lý, điều hành và thực hiện các hoạt động khoa học – công nghệ, chất lượng, kỹ thuật vào sản xuất của Công ty; (2) Xây dựng chiến lược, quản lý công tác đầu tư – xây dựng và tổ chức thực hiện; (3) Quản lý cơ sở vật chất, tài sản, đất đai. (4) Quản lý và điều hành công tác an toàn, phòng cháy chữa cháy, bảo hộ lao động và công tác môi trường; (5) Xây dựng và duy trì hệ thống quản lý an toàn, chất lượng, môi trường đảm bảo an toàn cho con người, tài sản và môi trường trong các hoạt động của Công ty.

CHI NHÁNH MIỀN NAM

Chi nhánh Miền Nam trực tiếp tham gia vào quá trình sản xuất, vận chuyển các sản phẩm khí CNG, LNG... Chức năng của Chi nhánh Miền Nam bao gồm: (1) Thực hiện công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất, vận chuyển sản phẩm khí theo kế hoạch sản xuất đã được phê duyệt, đảm bảo an toàn, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ khí của các khách hàng; theo dõi, tính toán và báo cáo số liệu về cho Ban Giám đốc và các bộ phận có liên quan (2) Quản lý, theo dõi, bảo dưỡng sửa chữa định kỳ (hàng ngày, hàng tháng) hoặc đột xuất cho các thiết bị thuộc được Công ty giao; (3) Thực hiện công tác an toàn – sức khỏe – môi trường, PCCC và ứng cứu sự cố khẩn cấp cho hệ thống sản xuất, vận chuyển khí.

CHI NHÁNH MIỀN BẮC

Chi nhánh Miền Bắc là đơn vị hạch toán phụ thuộc theo Quy chế tài chính của Chi nhánh được HĐQT phê duyệt và Quy chế tài chính của Công ty, được tự chủ trong sản xuất và kinh doanh theo sự phân cấp của Công ty và chịu sự ràng buộc về nghĩa vụ và quyền lợi đối với Công ty trong phạm vi số vốn và tài sản được Công ty giao cho Chi nhánh quản lý khai thác và sử dụng.



GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Thay đổi nhân sự:

- Miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT của Ông Vũ Văn Thực ngày 07/01/2026.
- Ông Vũ Duy Đông được bổ nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT ngày 07/01/2026.



BÀ NGUYỄN THỊ HỒNG HẢI

Chủ tịch HĐQT

Năm sinh: 1973

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính – Ngân hàng, Kỹ sư Kinh tế Vận tải biển, Cử nhân Kế toán – Kiểm toán

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 6.318.000 (18,00%)

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0



ÔNG VŨ DUY ĐÔNG

Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

Năm sinh: 1982

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh; Thạc sỹ Quản lý Kinh tế

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 6.318.000 (18,00%)

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0



ÔNG VŨ TUẤN NGỌC

Thành viên độc lập HĐQT

Năm sinh: 1957

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 0

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0



ÔNG BÙI VĂN ĐẢN

Thành viên HĐQT không điều hành

Năm sinh: 1965

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ Dầu khí, Cử nhân Anh văn

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 3.510.000 (10,00%)

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0



ÔNG NGUYỄN HỮU THẮNG

Thành viên HĐQT không điều hành

Năm sinh: 1971

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 3.510.000 (10,00%)

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0

**GIỚI THIỆU
BAN KIỂM SOÁT**



BÀ NGUYỄN THỊ THANH HÀ
Trưởng Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1979

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - Kiểm toán;
Cử nhân Ngoại ngữ (Tiếng Anh)

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 0

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0



ÔNG ĐINH THANH PHƯƠNG
Kiểm soát viên

Năm sinh: 1983

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tin học

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 0

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0



ÔNG PHẠM HỮU THIỆN
Kiểm soát viên

Năm sinh: 1977

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật kinh tế

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 0

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0

Thay đổi nhân sự:

- Miễn nhiệm chức vụ Kiểm soát viên đối với Bà Lê Thị Thanh Huyền và Ông Đinh Văn Quảng từ ngày 07/01/2026.
- Bổ nhiệm Ông Đinh Thanh Phương và Ông Phạm Hữu Thiện vào chức vụ Kiểm soát viên kể từ ngày 07/01/2026.

**GIỚI THIỆU
BAN GIÁM ĐỐC**



ÔNG VŨ DUY ĐÔNG
TV HĐQT kiêm Giám đốc

Năm sinh: 1982

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh;
Thạc sĩ Quản lý Kinh tế

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 6.318.000
(18,00%)

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0



ÔNG NGUYỄN HỮU XUÂN
Phó Giám đốc

Năm sinh: 1978

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ Hữu cơ Hóa dầu

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 0

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 3



BÀ PHẠM THỊ HẠNH
Kế toán trưởng

Năm sinh: 1978

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán; Cử nhân
Tiếng Trung

Cổ phần đại diện sở hữu cho PV GAS: 0

Cổ phần nắm giữ cá nhân: 0

Thay đổi nhân sự:

- Ông Vũ Văn Thực đảm nhiệm chức vụ Giám đốc trong năm 2025 và miễn nhiệm chức vụ ngày 07/01/2026.
- Ông Vũ Duy Đông được bổ nhiệm chức vụ Giám đốc ngày 07/01/2026.



022

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG VÀ GIẢI PHÁP CHINH PHỤC MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

- 46 Triển vọng kinh tế - thị trường dầu khí và Phân tích SWOT
- 50 Gắn kết các bên liên quan trọng Chiến lược hoạt động
- 54 Chiến lược phát triển và định hướng đến năm 2035
- 58 Giải pháp để chinh phục mục tiêu chiến lược
- 60 Quản trị rủi ro

TRIỂN VỌNG KINH TẾ - THỊ TRƯỜNG DẦU KHÍ VÀ PHÂN TÍCH SWOT

KINH TẾ THẾ GIỚI: ỔN ĐỊNH MONG MANH – RỦI RO ĐỊA CHÍNH TRỊ GIA TĂNG

Theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) và Ngân hàng Thế giới (World Bank), tăng trưởng toàn cầu năm 2025 ước đạt khoảng 3,2%. Đây là mức tăng trưởng khiêm tốn nhưng cho thấy khả năng chống chịu tốt hơn mong đợi. Có thể nói năm 2025 được đánh dấu bởi sự điều chỉnh mạnh mẽ của các nền kinh tế trước những thay đổi về chính sách thương mại và địa chính trị. Lạm phát toàn cầu tiếp tục hạ nhiệt về mức 4,2% (theo IMF). Tuy nhiên, các chuyên gia lưu ý rằng tốc độ giảm lạm phát tại Mỹ chậm hơn dự kiến do chi phí thuế quan bắt đầu ngấm vào giá tiêu dùng, khiến ngân hàng trung ương (Fed) duy trì lãi suất ở mức cao lâu hơn. Mỹ tiếp tục là động lực chính của khối phát triển với tăng trưởng ước tính ở mức 2,0% - 2,1%. Ấn Độ vẫn là nền kinh tế lớn tăng trưởng nhanh nhất thế giới (khoảng 6,5% - 7,0%). Các phần còn lại của thế giới cho thấy trạng thái “phục hồi ổn định nhưng mong manh” với sự phân hóa sâu sắc giữa các khu vực.

TRIỂN VỌNG NĂM 2026: Bước sang năm 2026, nền kinh tế thế giới dự kiến sẽ chuyển dịch sang một giai đoạn mới, nơi các yếu tố công nghệ (AI) bắt đầu bù đắp cho những thiệt hại từ xung đột thương mại, đồng thời rủi ro địa chính trị có dấu hiệu tăng cao. IMF dự báo đầu tư vào công nghệ và khả năng thích ứng của khu vực tư nhân sẽ là “động cơ phụ” giúp GDP toàn cầu duy trì đà tăng, bất chấp các rào cản thương mại. Sau giai đoạn đình trệ, khu vực Eurozone được kỳ vọng sẽ phục hồi nhẹ khi giá năng lượng ổn định và cầu nội địa tăng trở lại. Tuy nhiên, nền kinh tế lớn khác là Trung Quốc sẽ đối mặt với sự chậm lại mang tính cấu trúc, dự báo tăng trưởng năm 2026 giảm xuống còn khoảng 4,2% do khủng hoảng bất động sản chưa dứt điểm và dân số già hóa. Trong khi đó, các chính phủ (đặc biệt là Mỹ và các nước mới nổi) sẽ phải đối mặt với áp lực tái thiết lập bộ đệm tài khóa, dẫn đến cắt giảm chi tiêu công. Các tổ chức lớn dự báo kinh tế thế giới vẫn duy trì tăng trưởng khá từ 2,7%-3,3%, nhưng phải đối mặt với nhiều rủi ro tăng cao: (1) Xung đột địa chính trị: Căng thẳng tại Trung Đông leo thang có thể đẩy giá dầu Brent vượt ngưỡng 100 USD/thùng, tái kích hoạt bóng ma lạm phát. (2) Chiến tranh thương mại toàn diện: Nếu các mức thuế quan tăng thêm 10-30% như các kịch bản cực đoan của IMF, GDP toàn cầu năm 2026 có thể mất đi 0,3 - 1,2 điểm phần trăm. (3) Bong bóng tài sản công nghệ: Sự kỳ vọng quá lớn vào AI nếu không đi kèm với kết quả lợi nhuận thực tế có thể dẫn đến sự điều chỉnh mạnh trên thị trường chứng khoán toàn cầu.

VIỆT NAM: TẠO ĐÀ TRONG KỶ NGUYÊN VƯỜN MÌNH

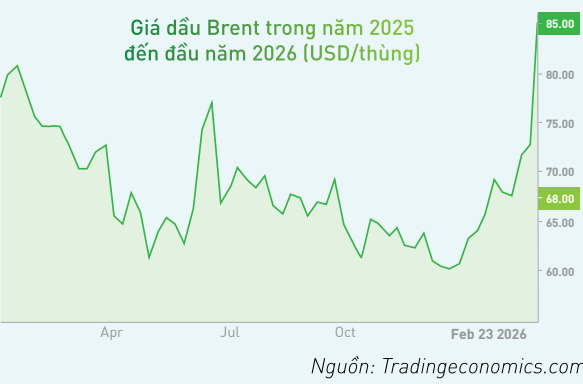
Năm 2025 được đánh giá là một năm thành công vượt mong đợi của Việt Nam, bất chấp những rào cản về thuế quan và bất ổn thương mại toàn cầu. Cụ thể, theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, GDP cả năm 2025 đạt mức tăng trưởng 8,02%, vượt xa mục tiêu ban đầu và thuộc nhóm các nền kinh tế tăng trưởng cao nhất thế giới. Động lực chính bao gồm: (1) Xuất khẩu: Đạt kỷ lục mới với kim ngạch khoảng 475 tỷ USD (tăng 17% so với năm 2024), dù chịu áp lực từ thuế quan mới của Mỹ (khoảng 20% với một số mặt hàng). (2) Đầu tư công: Giải ngân tăng vọt (đạt hơn 90% kế hoạch), đóng vai trò là “vốn mồi” dẫn dắt nền kinh tế. (3) FDI: Vốn thực hiện đạt mức cao kỷ lục nhờ làn sóng chuyển dịch chuỗi cung ứng công nghệ cao và bán dẫn. CPI bình quân năm 2025 duy trì ở mức 3,31%, nằm trong mục tiêu kiểm soát của Quốc hội.

TRIỂN VỌNG NĂM 2026: Năm 2026 được dự báo là thời điểm Việt Nam bắt đầu mô hình tăng trưởng mới, dựa trên công nghệ và nâng cao năng suất lao động, nhờ đó Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP đạt mức hai chữ số. Các trụ cột tăng trưởng năm 2026 được dự báo bao gồm: (1) Chuyển đổi số và AI: Kinh tế số dự kiến đóng góp khoảng 17,5% vào GDP năm 2026. Chính phủ tập trung vào việc bứt tốc phát triển nhân tài công nghệ cao và bán dẫn. (2) Sự phục hồi của thị trường Bất động sản: Các luật mới (Luật Đất đai, Luật Nhà ở) bắt đầu phát huy hiệu lực toàn diện, giúp khơi thông nguồn vốn và thúc đẩy ngành xây dựng. (3) Nâng cấp vị thế thương mại: Việt Nam nỗ lực “nâng cao giá trị” trong chuỗi cung ứng toàn cầu, chuyển từ lắp ráp thâm dụng lao động sang sản xuất có giá trị gia tăng cao.

Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức và rủi ro cần lưu ý: (1) Rào cản bảo hộ thương mại: Xu hướng gia tăng thuế quan và các tiêu chuẩn xanh (như CBAM của EU) sẽ tạo áp lực lớn cho hàng xuất khẩu Việt Nam. (2) Áp lực tỷ giá và nợ công: Sự biến động của đồng USD và lãi suất quốc tế vẫn là yếu tố khó lường ảnh hưởng đến chi phí vay vốn. (3) Tốc độ già hóa dân số: Lợi thế “dân số vàng” bắt đầu suy giảm, đòi hỏi năng suất lao động phải tăng trưởng mạnh mẽ hơn để bù đắp.

THỊ TRƯỜNG DẦU KHÍ THẾ GIỚI VÀ TRONG NƯỚC: TỪ THỪA CUNG NĂM 2025 ĐẾN RỦI RO “SỐC” CUNG NĂM 2026

Năm 2025 khép lại với sự sụt giảm đáng kể của giá dầu, có thời điểm chạm mốc 60 USD/thùng, chủ yếu do dư thừa nguồn cung trong khi nhu cầu tiếp tục có dấu hiệu suy yếu tại nhiều nền kinh tế. Cụ thể: (1) Sự trỗi dậy của các nhà sản xuất ngoài OPEC+: Mỹ tiếp tục củng cố vị thế là nhà khai thác dầu lớn nhất thế giới, kết hợp với sản lượng tăng mạnh từ Canada, Brazil và Guyana. Điều này tạo ra một “lớp đệm” cung ứng cực lớn, làm loãng quyền lực điều tiết giá của khối OPEC+. (2) Nhu cầu suy yếu tại các thị trường trụ cột: Trung Quốc đang chứng kiến sự chững lại rõ rệt. Nguyên nhân đến từ việc chuyển đổi sang xe điện (EV) nhanh hơn dự kiến và sự chậm lại của ngành bất động sản, khiến nhu cầu dầu thô tại đây chỉ tăng trưởng ở mức thấp kỷ lục. (3) Chiến lược của OPEC+: Khối này đã phải đối mặt với tình thế tiến thoái lưỡng nan: tiếp tục cắt giảm để giữ giá (và mất thị phần) hay tăng sản lượng để bảo vệ vị thế. Thực tế năm 2025 cho thấy OPEC+ đã bắt đầu nới lỏng các hạn ngạch, góp phần đẩy thị trường vào trạng thái thăng dư.



Sang năm 2026, Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) cảnh báo về tình trạng dư thừa dầu thô trầm trọng. Dự báo nguồn cung sẽ vượt cầu tới 3,85 triệu thùng/ngày (chiếm khoảng 4% nhu cầu toàn cầu). Dữ liệu từ Kpler cho thấy lượng dầu lưu kho trên các tàu chở dầu đã đạt mức cao nhất kể từ đại dịch COVID-19, tạo áp lực giảm giá thường trực cho năm 2026. Trái ngược với IEA, OPEC duy trì góc nhìn lạc quan khi cho rằng nhu cầu sẽ tăng trưởng ổn định thêm khoảng 1,38 triệu thùng/ngày vào năm 2026. Nhu cầu từ các ngành hóa dầu và vận tải hàng không tại các nước đang phát triển sẽ bù đắp cho sự sụt giảm ở các nước phát triển.

Tuy nhiên, các căng thẳng địa chính trị có thể làm thay đổi cán cân cung ứng chỉ trong thời gian ngắn. Căng thẳng tại eo biển Hormuz – Trung Đông (nơi chiếm 20% lượng dầu lưu thông toàn cầu) là rủi ro lớn nhất. Bất kỳ sự gián đoạn nào tại đây cũng có thể ngay lập tức đẩy giá dầu từ mức 60 USD lên trên 80-90 USD/thùng, bất chấp tình trạng dư thừa tồn kho. Các quyết định về thuế quan và cấm vận của Mỹ đối với các quốc gia như Venezuela hay Iran cũng sẽ tác động mạnh mẽ và khiến thị trường dầu khí bị “sốc” cung, đẩy giá tăng vọt.

THỊ TRƯỜNG KHÍ THIÊN NHIÊN TRONG NƯỚC: HẠ TẦNG SẴN SÀNG GIÚP GIA TĂNG LỢI THẾ CẠNH TRANH

Năm 2025 ghi dấu sự chuyển dịch quan trọng khi các mỏ dầu cũ (như Bạch Hổ, Cúm mỏ Sư Tử) bước vào giai đoạn suy kiệt tự nhiên, thúc đẩy Chính phủ quyết liệt triển khai các dự án thay thế. Dự án Lô B – Ô Môn – dự án trọng điểm của ngành dầu khí đang được triển khai đồng bộ các gói thầu với mục tiêu đón dòng khí đầu tiên vào tháng 8/2027; dự án Lạc Đà Vàng hoàn thành vượt tiến độ khi hạ thủy thành công phần thân chân đế giàn Lạc Đà Vàng-A. Đây là “xương sống” cho triển vọng năng lượng quốc gia, kỳ vọng mang lại nguồn khí ổn định cho khu vực miền Tây Nam Bộ. Kho cảng LNG Thị Vải đã đi vào vận hành ổn định, đánh dấu kỷ nguyên Việt Nam chính thức gia nhập bản đồ nhập khẩu khí thế giới để bù đắp sự sụt giảm khí nội địa.

Bước sang năm 2026, thị trường dầu khí nội địa dự kiến sẽ đạt được những bước tiến mang tính cấu trúc: (1) Gia tăng trữ lượng: Theo kế hoạch chiến lược của PVN, năm 2026 sẽ là cao điểm khoan thăm dò tại các lô dầu khí mới nhằm chặn đứng đà suy giảm sản lượng. (2) Chuỗi giá trị Khí - Điện: Dự kiến những dòng khí đầu tiên từ các dự án kết nối sẽ bắt đầu được định hình

rõ nét hơn. Việc đưa khí vào sản xuất điện (theo Quy hoạch điện VIII) trở thành ưu tiên hàng đầu để đảm bảo phụ tải cho các trung tâm công nghiệp phía Bắc và phía Nam.

Chiến lược nâng cao giá trị cho chuỗi cung ứng, đầu tư mạnh vào logistics của Việt Nam kết hợp với sự dịch chuyển của dòng vốn FDI theo chiến lược “Trung Quốc + 1” đang tạo ra áp lực kép lên các doanh nghiệp sản xuất tại Việt Nam: một mặt phải duy trì năng suất cao, mặt khác phải đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe về chứng chỉ xanh và tín chỉ carbon từ các tập đoàn đa quốc gia. Trong bối cảnh đó, việc chuyển đổi từ dầu FO/DO truyền thống sang các nguồn năng lượng sạch như CNG và LNG đã trở thành “tấm vé thông hành” bắt buộc để các doanh nghiệp nội địa tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu. Bên cạnh hạ tầng vận chuyển linh hoạt (xe bồn, tàu hỏa bên cạnh đường ống thấp áp) đã sẵn sàng, với việc các kho cảng LNG lớn đi vào vận hành ổn định trong năm 2025, nguồn cung LNG năm 2026 dồi dào hơn, giúp giá thành sản xuất bằng khí sạch cạnh tranh trực tiếp với dầu DO truyền thống.

TRIỂN VỌNG KINH TẾ - THỊ TRƯỜNG DẦU KHÍ VÀ PHÂN TÍCH SWOT



PV GAS CNG THƯỜNG XUYỀN THỰC HIỆN PHÂN TÍCH CÁC TÁC ĐỘNG THỂ MẠNH, CƠ HỘI VÀ RỦI RO LÀ VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG ĐỂ TỪ ĐÓ XÂY DỰNG VÀ THIẾT LẬP CÁC ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC, HÌNH THÀNH HỆ THỐNG GIẢI PHÁP PHÙ HỢP ĐỂ CHINH PHỤC CÁC MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC NÀY.

ĐIỂM MẠNH STRENGTHS

- » Lợi thế cạnh tranh từ sản phẩm LNG/CNG: Là nhiên liệu cho hiệu suất cao, giúp tăng tuổi thọ máy móc, thiết bị; thân thiện môi trường; hiệu quả kinh tế, tiết kiệm chi phí hơn hẳn nhiên liệu truyền thống; và an toàn hơn trong vận hành sản xuất.
- » Có uy tín và thương hiệu trên thị trường và luôn nhận được sự ủng hộ của khách hàng. Hệ thống khách hàng ổn định đa dạng, tập trung lại các khu vực kinh tế trọng điểm của đất nước. Nhờ đó, PV GAS CNG duy trì vị thế vững mạnh trong lĩnh vực phân phối khí thiên nhiên khi chiếm đến hơn 70% thị phần CNG cả nước.
- » Cơ sở hạ tầng: Công suất nhà máy nén khí đạt hơn 350 triệu Sm3/năm ở miền Nam và 110 triệu Sm3/năm ở miền Bắc, đảm bảo cấp khí cho khách ổn định, hệ thống PRU trải rộng khắp các KCN. Công ty cũng đã hoàn thành lắp đặt trạm cấp khí LNG tại Long An, Miền Bắc và đã tiến hành cấp khí LNG cho khách hàng tại miền Bắc từ tháng 9/2024.
- » Làm chủ công nghệ, phối hợp vận hành, thực hiện bằng các phương thức vận chuyển đa dạng như xe bồn, tàu hỏa giúp Công ty dễ dàng mở rộng địa bàn và thị trường.
- » Nhân sự và Văn hóa doanh nghiệp: Nhân sự lãnh đạo quản lý cấp cao có trình độ và tầm nhìn quản lý doanh nghiệp, CBCNV năng động, sáng tạo và chủ động công việc; Tạo lập được văn hóa doanh nghiệp, tập hợp được sức mạnh tập thể đoàn kết hướng tới mục tiêu chung của toàn Công ty.
- » Cơ cấu tài chính ổn định, được cân đối nhờ hiệu quả kinh doanh tích cực.
- » Mối quan hệ với các bên liên quan: Luôn nhận được sự chia sẻ, hỗ trợ của PV GAS và các đơn vị thành viên, các đơn vị trong và ngoài ngành.

ĐIỂM YẾU WEAKNESS

- » Hoạt động kinh doanh phụ thuộc vào thị trường dầu khí thế giới.
- » Kinh tế vĩ mô đang trong giai đoạn biến động mạnh, khó dự báo tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh.
- » Cơ cấu khách hàng theo ngành nghề chưa đa dạng, mà chủ yếu tập trung vào nhóm sản xuất Vật liệu xây dựng và Thực phẩm.

CƠ HỘI OPPORTUNITIES

- » Làn sóng FDI dịch chuyển sang Việt Nam mở ra cơ hội cung cấp khí nhiên liệu cho Công ty.
- » Thị trường bất động sản, vật liệu xây dựng và ngành sản xuất nói chung đang trên đà hồi phục sẽ giúp nhu cầu sử dụng khí thiên nhiên cải thiện trong thời gian tới.
- » Việt Nam tham gia hàng loạt các hiệp định thương mại tự do được kỳ vọng sẽ giúp gia tăng nhu cầu tiêu thụ khí do doanh nghiệp mở rộng sản xuất cũng như có thêm khách hàng mới.
- » Vấn đề chuyển dịch sang nguồn năng lượng xanh giúp bảo vệ môi trường, hạn chế rủi ro biến đổi khí hậu, đáp ứng mục tiêu Net zero đang trở thành mối quan tâm trong quá trình phát triển của Việt Nam. Điều này sẽ giúp cho nguồn nguyên liệu sạch như CNG, LNG được sử dụng nhiều hơn.

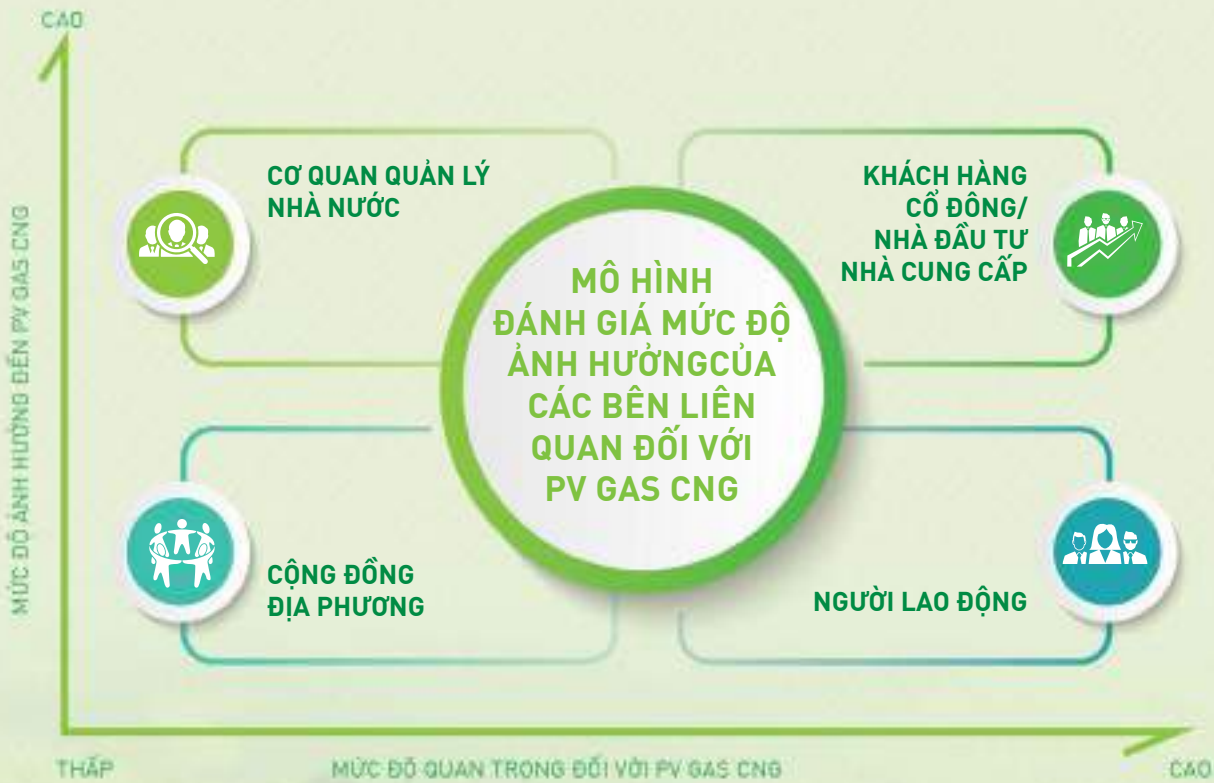
THÁCH THỨC THREATS

- » Nguồn khí nội địa suy giảm nhanh khiến Công ty phần nào phụ thuộc vào nguồn khí nhập khẩu. Giá dầu khí thế giới thường xuyên biến động mạnh khiến công tác dự báo, lập kế hoạch kinh doanh gặp nhiều thách thức.
- » Cạnh tranh từ các đối thủ ngày càng tăng cao khi mở cửa thị trường, kể cả trong lĩnh vực mới như LNG.
- » Cạnh tranh từ các nguồn nhiên liệu thay thế như biomass, than đá... nhờ ưu thế về giá và nhận thức về vấn đề môi trường của doanh nghiệp chưa cao.
- » Yêu cầu kỹ thuật, công nghệ, an toàn cao đòi hỏi phải đầu tư nhiều vốn, nhân sự chuyên môn cao mới đáp ứng được.

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG CHIẾN LƯỢC HOẠT ĐỘNG

Đặt trong bối cảnh kinh doanh và chiến lược phát triển dài hạn, PV GAS CNG luôn xem các bên liên quan là những đối tác quan trọng bậc nhất và tác động trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty trên các mặt kinh tế, xã hội và môi trường.

Xác định được điều đó, PV GAS CNG đã xây dựng mối quan hệ bền vững với các bên liên quan, thường xuyên tham vấn, tìm hiểu tình hình, nắm bắt thông tin của đối tác, khách hàng, đánh giá và đáp ứng nhu cầu, kỳ vọng của họ, cũng là để phục vụ mục tiêu phát triển bền vững của Công ty. CNG Việt Nam xác định các bên liên quan căn cứ vai trò và mức độ ảnh hưởng của các bên liên quan đối với Công ty bao gồm: **Cổ đông/Nhà đầu tư; Nhà cung cấp; Người lao động; Cơ quan quản lý Nhà nước; Cộng đồng địa phương.**



KỶ VỌNG CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU TRONG HĐSXKD

Căn cứ vào việc tương tác và tham vấn với các bên liên quan, PV GAS CNG có thể xác định được các vấn đề mà họ quan tâm và kỳ vọng. Việc tham vấn cũng giúp Công ty xác định được lĩnh vực cần phải tập trung để đáp ứng sự quan tâm, kỳ vọng đó đồng thời phục vụ cho các định hướng mục tiêu chiến lược.

BÊN LIÊN QUAN	KÊNH THAM VẤN	MỐI QUAN TÂM VÀ KỶ VỌNG	ĐÁP ỨNG VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CỦA PV GAS CNG
KHÁCH HÀNG	- Thiết lập cơ chế duy trì mối liên hệ, đối thoại thường xuyên và định kỳ thông qua quy trình “Bán khí và chăm sóc khách hàng”. - Hàng năm, Công ty khảo sát ý kiến, sự hài lòng của khách hàng thông qua “Phiếu thăm dò ý kiến”. - Hàng quý, Công ty cũng tập hợp ý kiến phản hồi của khách hàng để trình Ban Lãnh đạo có phương án xử lý, chỉ đạo tích cực, kịp thời. - Hàng tháng, nếu thị trường nhiên liệu (giá FO, LPG) có biến động, Công ty sẽ gặp gỡ trực tiếp với khách hàng để đối thoại, đàm phán giá bán. - Phản hồi và trao đổi qua đường dây nóng hoặc email. - Giao lưu văn hóa – thể thao với khách hàng.	- Giá khí, chất lượng khí, chất lượng dịch vụ khách hàng, cơ chế giải quyết khiếu nại. - An toàn trong vận hành và vận chuyển, môi trường. - Tài chính vững mạnh, hoạt động ổn định liên tục.	- Báo cáo của Ban Giám đốc - Cộng đồng: Thúc đẩy kinh tế xanh và Phát triển cộng đồng - Bảo vệ môi trường: Tích cực kiểm soát tác động - Quản trị rủi ro
CỔ ĐÔNG/ NHÀ ĐẦU TƯ	- Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. - Viếng thăm Công ty, nhà máy. - Tiếp nhà đầu tư thông qua điện thoại, đàm thoại. - Giải đáp thắc mắc của nhà đầu tư qua hình thức email. - Tiếp nhận phản hồi qua website. - Tham gia hội thảo đầu tư do các công ty chứng khoán, quỹ đầu tư tổ chức. - Báo cáo thường niên, Báo cáo phân tích của công ty chứng khoán, quỹ đầu tư. - Công bố thông tin theo quy định.	- Thành tích của Công ty trên nhiều lĩnh vực: kinh tế, xã hội và môi trường. - Hoạt động quan hệ nhà đầu tư, công bố thông tin.	- Báo cáo của Hội đồng Quản trị - Báo cáo của Ban Giám đốc - Phân tích tài chính

GẮN KẾT CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG CHIẾN LƯỢC HOẠT ĐỘNG

KỶ VỌNG CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN VÀ VẤN ĐỀ TRỌNG YẾU TRONG HỖSXKD

BÊN LIÊN QUAN	KÊNH THAM VẤN	MỐI QUAN TÂM VÀ KỶ VỌNG	ĐÁP ỨNG VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CỦA PV GAS CNG
NHÀ CUNG CẤP	- PV GAS là công ty mẹ và cũng là nhà cung cấp khí duy nhất. Ngoài ra, PV GAS CNG còn có các nhà cung cấp khác như: cung cấp thiết bị, dịch vụ vận chuyển, dịch vụ bảo trì-bảo dưỡng... - Công ty duy trì cơ chế tiếp xúc, đàm phán về nguồn cung khí cũng như giá đầu vào để đảm bảo sự ổn định liên tục của nguồn cung và hạn chế rủi ro giá khí đầu vào. - Tìm kiếm và đánh giá chi tiết chất lượng của các nhà cung cấp trang thiết bị, dịch vụ... trong và ngoài nước để đảm bảo an toàn, hiệu quả, bền vững, dựa trên các hoạt động đấu thầu và quy chế mua sắm trang thiết bị của Công ty. - Giao lưu văn hóa – thể thao với nhà cung cấp.	- Giá bán khí đầu vào và các sản phẩm, dịch vụ khác. - Khả năng thanh toán hợp đồng cung cấp. - Hoạt động sản xuất kinh doanh an toàn, hiệu quả bền vững.	- Báo cáo của Ban Giám đốc - Phân tích tài chính - Quản trị rủi ro
NGƯỜI LAO ĐỘNG	- Đánh giá thành tích của các đợt bổ nhiệm và xem xét lương. - Hoạt động của Công đoàn và Đoàn thanh niên Công ty. - Hội nghị Người lao động được tổ chức hằng năm. “Đối thoại định kỳ tại nơi làm việc” theo Quy chế dân chủ mà Công ty đã ban hành.	- Chế độ đãi ngộ như quyền lợi lương thưởng, bảo hiểm, an toàn nghề nghiệp, đào tạo... - Môi trường làm việc và cơ hội thăng tiến. - Thành tích và uy tín của Công ty về kinh tế, môi trường, xã hội.	- Người lao động: Việc làm và phúc lợi bền vững - Cộng đồng: Thúc đẩy kinh tế xanh và Phát triển cộng đồng - Báo cáo của Ban Giám đốc - Phân tích tài chính

BÊN LIÊN QUAN	KÊNH THAM VẤN	MỐI QUAN TÂM VÀ KỶ VỌNG	ĐÁP ỨNG VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CỦA PV GAS CNG
CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC	- Tham gia các Hội nghị, Hội thảo do các cơ quan trung ương, sở ban ngành tổ chức. - Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật để thay đổi cho phù hợp với những quy định mới, đảm bảo sự tuân thủ, đặc biệt trong lĩnh vực an toàn. - Tham gia đóng góp vào quy hoạch phát triển chung của ngành Dầu khí.	- Tuân thủ các quy định pháp luật trong các lĩnh vực an toàn, bảo vệ môi trường và các quy định đặc thù của ngành Dầu khí. - Đảm bảo môi trường làm việc, an toàn lao động cho CBCNV và cộng đồng địa phương. - Tuân thủ các nghĩa vụ tài chính, nghĩa vụ thuế.	- Bảo vệ môi trường: Tích cực kiểm soát tác động - Cộng đồng: Thúc đẩy kinh tế xanh và Phát triển cộng đồng
CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG	- Phối hợp với chính quyền địa phương nơi đặt trụ sở văn phòng, nhà máy, chi nhánh để tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của người dân địa phương. - Gặp mặt trực tiếp để trao đổi các vấn đề phát sinh.	- Đảm bảo tuân thủ pháp luật về môi trường, an toàn trong sản xuất kinh doanh. - Đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng địa phương.	- Bảo vệ môi trường: Tích cực kiểm soát tác động - Cộng đồng: Thúc đẩy kinh tế xanh và Phát triển cộng đồng

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2035

QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

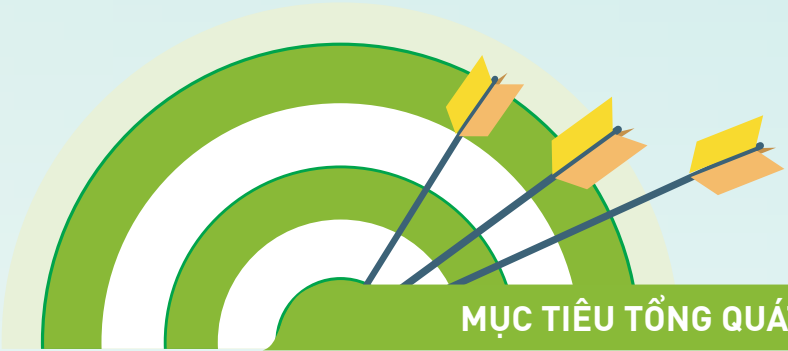
Phát triển PV GAS CNG theo định hướng thị trường với nền tảng gắn liền với chuỗi giá trị với hệ sinh thái của PV GAS hướng đến mục tiêu mở rộng thị trường, chiếm lĩnh thị phần số một Việt Nam về phân phối khí thiên nhiên ngoài đường ống; Nghiên cứu phát triển phân phối đa dạng các sản phẩm năng lượng sạch dạng khí nén/lỏng theo định hướng phát triển của PVN/PV GAS.

Phát triển PV GAS CNG đồng bộ, bền vững, có năng lực cạnh tranh cao, khai phá thị trường - bao phủ toàn quốc, phù hợp với quy hoạch phát triển ngành Công nghiệp Khí Việt Nam và chiến lược phát triển của PV GAS.

Phát triển PV GAS CNG theo hướng cung cấp các sản phẩm nhiên liệu sạch, trong đó lấy khí tự nhiên (LNG/CNG) là các sản phẩm trọng tâm và cung cấp các giải pháp trọn gói đáp ứng mọi yêu cầu chính yếu của khách hàng liên quan đến sản phẩm.

Phát triển PV GAS CNG trên nguyên tắc không ngừng hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro, ứng dụng công nghệ/công nghệ số nhằm đảm bảo an toàn, chất lượng, hiệu quả và bền vững, mang lại lợi ích thiết thực cho đất nước, khách hàng, cổ đông, người lao động, đối tác và cộng đồng xã hội. Trong đó, An toàn và Hiệu quả là kim chỉ nam xuyên suốt quá trình phát triển.

Coi con người là yếu tố then chốt, hình thành đội ngũ CB CNV có trình độ cao, trách nhiệm; tác phong chuyên nghiệp, chủ động sáng tạo trong công việc. Xây dựng và phát triển thương hiệu PV GAS CNG uy tín, chất lượng và phổ biến.



MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

1 Tiếp tục xây dựng PV GAS CNG phát triển bền vững, mở rộng thị trường, dẫn đầu về thị phần, trở thành nhà cung ứng/phân phối LNG/CNG hàng đầu Việt Nam, đi đầu trong lĩnh vực công nghệ LNG/CNG:

- Tăng dần tỷ trọng LNG trong nguồn cung khí;
- Thị phần: Củng cố và duy trì vị thế là nhà cung cấp CNG có thị phần lớn nhất tại Việt Nam; Chiếm lĩnh và dẫn đầu thị phần cung cấp LNG bằng xe bồn toàn quốc.

2 Nghiên cứu các sản phẩm nhiên liệu xanh thuộc danh mục phát triển của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam/PV GAS.

3 Xây dựng và phát triển thương hiệu PV GAS CNG trở thành thương hiệu của nhà cung cấp nhiên liệu khí sạch uy tín, chất lượng và phổ biến.

4 Trở thành nhà cung ứng/phân phối uy tín, thân thiết; là thương hiệu xuất hiện đầu tiên khi khách hàng nghĩ tới trong thị trường cung ứng nhiên liệu sạch.

5 Đảm bảo cho toàn chuỗi SXKD của PV GAS được hoạt động thông suốt; gia tăng lợi ích và chuỗi giá trị khí trong tổng thể PVN.

MÔ HÌNH KINH DOANH TÍCH HỢP

PV GAS CNG đang từng bước hiện thực hóa việc cung cấp giải pháp năng lượng toàn diện thông qua mô hình kinh doanh tích hợp theo chiến lược của PV GAS. Mô hình kinh doanh năng lượng tích hợp được thể hiện ở sự đồng bộ, hoàn chỉnh và tối ưu trong toàn chuỗi cung ứng, từ công tác đảm bảo nguồn cung các sản phẩm khí, công tác quản lý tồn chứa và vận chuyển, công tác phát triển thị trường, công tác đầu tư, dịch vụ, vận hành các trạm cung cấp năng lượng tích hợp tại nhà máy của khách hàng.

Theo đó, PV GAS đảm bảo nguồn cung các sản phẩm khí bao gồm khí thiên nhiên đường ống, LPG, CNG và LNG, sẵn sàng cung ứng nguồn hàng cho các đơn vị kinh doanh đẩy mạnh kinh doanh, phát triển thị trường. Tại các trạm cung cấp năng lượng tích hợp, bộ sản phẩm khí bao gồm LNG – CNG - LPG đều có thể được thực hiện tốt các công đoạn nhập, tồn chứa và cấp khí đến khách hàng. Việc thực hiện thành công chuyển tàu đường sắt vận chuyển LNG ra phía Bắc trong năm 2024 đã giúp hoàn thiện chuỗi giá trị năng lượng khí, từ sản phẩm, vận chuyển đến dịch vụ đầu cuối, mở ra cơ hội và không gian phát triển mới cho ngành công nghiệp khí – tiên phong năng lượng xanh Việt Nam.



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2035

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

PV GAS CNG xây dựng chiến lược phát triển thị trường, lĩnh vực sản xuất kinh doanh phù hợp với từng giai đoạn.

GIAI ĐOẠN 2023 - 2025

Tăng trưởng khu vực thị trường hiện tại và cung cấp sản phẩm LNG ra thị trường.

- » Tăng trưởng sản lượng bình quân 11 - 13%/năm.
- » Chiếm 70% thị phần cung cấp CNG và 60% thị phần cung cấp LNG bằng xe bồn toàn quốc.
- » Khu vực miền Nam: PV GAS CNG duy trì bán sản phẩm CNG để tận dụng hạ tầng hiện hữu và nguồn khí nội địa do PV GAS cung cấp. Từng bước thay thế hệ thống CNG bằng thiết bị cấp LNG với tỷ trọng sản phẩm LNG chiếm từ 45% - 75% sản lượng toàn Công ty.
- » Khu vực miền Bắc: thực hiện bán các sản phẩm CNG/LPG tùy thuộc vào diễn biến của thị trường. Triển khai xâm nhập và phát triển thị trường LNG.
- » Khu vực miền Trung: xâm nhập thị trường LNG miền Trung.

GIAI ĐOẠN TỪ SAU 2025 ĐẾN 2035

Tăng trưởng ổn định sản xuất kinh doanh trên sản phẩm chủ lực LNG/CNG

- » Tăng trưởng sản lượng bình quân 12 - 14%/năm.
- » Cung cấp các sản phẩm LNG/CNG/LPG tùy thuộc vào diễn biến của thị trường, tận dụng hạ tầng CNG hiện hữu để duy trì cung cấp CNG cho một số khách hàng chưa có khả năng chuyển đổi sang sử dụng LNG. Sản phẩm chủ lực trong giai đoạn này là LNG với tỷ trọng chiếm trên 85% sản lượng toàn Công ty.
- » Chiếm 70% thị phần cung cấp CNG toàn quốc đến năm 2028 và ngưng kinh doanh CNG từ năm 2029.
- » Chiếm 60% thị phần cung cấp LNG bằng xe bồn toàn quốc.

CÁC CHỈ TIÊU CHÍNH CỦA CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN VÀ ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2035

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	GIAI ĐOẠN 2022-2025	GIAI ĐOẠN 2026-2030	GIAI ĐOẠN 2031-2035	GHI CHÚ
I	Sản lượng	Triệu Sm3	1.262	2.762	5.230	Tổng của các năm trong từng giai đoạn
1	Đông Nam Bộ	Triệu Sm3	932	1.930	3.490	
2	Bắc Bộ	Triệu Sm3	280	631	1.394	
3	Trung Bộ	Triệu Sm3	50	201	346	
II.	Doanh thu	Tỷ đồng	13.860	33.460	73.450	

**GIẢI PHÁP ĐỂ CHINH PHỤC
MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**



**GIẢI PHÁP VỀ
TỔ CHỨC QUẢN
LÝ, PHÁT TRIỂN
NHÂN SỰ VÀ
PHÁT TRIỂN
NGUỒN LỰC**

Rà soát cơ cấu tổ chức, bộ máy, cách thức tổ chức sản xuất mới đảm bảo trên nguyên tắc tinh gọn, khoa học, thích ứng nhanh mỗi khi có biến động, vận hành hiệu quả theo cơ chế thị trường; Sắp xếp, bố trí nhân sự (bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động,...) phù hợp với cơ cấu tổ chức và đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ SXKD;

Tăng cường rà soát chức năng, nhiệm vụ các đơn vị, sắp xếp nhân sự đúng yêu cầu về số lượng, chất lượng đảm bảo đáp ứng nhu cầu công việc trên các lĩnh vực đồng thời tăng cường công tác giám sát hoạt động của đơn vị, chi nhánh;

Đẩy mạnh công tác đào tạo, phát triển năng lực của CBCNV, gia tăng hiệu quả lao động;

Thực hiện rà soát lại các Quy chế, quy định, quy trình để đơn giản hóa thủ tục đảm bảo sự tuân thủ các quy định của Nhà nước và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động của Công ty.



**GIẢI PHÁP VỀ
THỊ TRƯỜNG
VÀ SẢN PHẨM**

Rà soát, cập nhật Chiến lược phát triển kinh doanh đến năm 2030 và định hướng đến năm 2050 của PV GAS CNG phù hợp với chiến lược của PV GAS;

Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường theo mô hình kinh doanh tích hợp, đa dạng hóa sản phẩm CNG, LNG, LPG thống nhất, đồng bộ với thương hiệu của PV GAS;

Thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng hiện hữu, tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ nhằm đem lại sự thoả mãn cao nhất cho khách hàng;

Bám sát diễn biến thị trường để xây dựng chính sách giá bán phù hợp từng giai đoạn;

Đẩy mạnh công tác marketing, xây dựng PV GAS CNG trở thành thương hiệu uy tín, chất lượng;

Thường xuyên theo dõi và bám sát diễn biến thị trường, kịp thời đưa các nhận định, dự báo để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



**GIẢI PHÁP VỀ
ĐẦU TƯ -
XÂY DỰNG**

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu chuyên sâu để đảm bảo các hoạt động đầu tư mở rộng đạt hiệu quả cao như mong đợi;

Tăng cường công tác kiểm soát trong quá trình đầu tư nhằm đảm bảo các dự án được triển khai tuyệt đối an toàn, hoàn thành đạt chất lượng và đúng tiến độ đề ra;

Chủ động triển khai các bước thủ tục, hồ sơ đúng theo quy trình, quy định của Pháp luật và Công ty;

Sử dụng triệt để vai trò của Tư vấn quản lý dự án, Tư vấn giám sát,... để tư vấn giám sát và thực hiện dự án hiệu quả.



**GIẢI PHÁP VỀ
TÀI CHÍNH**

Tăng cường các biện pháp quản trị dòng tiền và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn của Công ty;

Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn trên cơ sở phương án tối ưu để đáp ứng nhu cầu vốn phát triển của Công ty;

Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ công nợ, tăng cường mở bảo lãnh thanh toán, quản trị và tiết giảm chi phí.



**GIẢI PHÁP VỀ
MÔI TRƯỜNG,
AN TOÀN,
KHOA HỌC
CÔNG NGHỆ**

Thực hiện tốt công tác an toàn lao động, vận hành, đảm bảo cấp khí an toàn, liên tục cho khách hàng;

Chuẩn bị vật tư, thiết bị, dụng cụ đầy đủ cho công tác bảo dưỡng, sửa chữa và giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện nhằm đảm bảo máy móc, thiết bị luôn trong tình trạng hoạt động tốt nhất;

Thực hiện tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, máy móc, phương tiện vận chuyển phù hợp với quy định của nhà sản xuất và kế hoạch BDSC, giảm thiểu thời gian dừng vận hành;

Công ty đã xây dựng thành công và tiếp tục áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý tích hợp An toàn - Chất lượng - Môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 45001:2018, ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và 5S vào quá trình SXKD của Công ty;

Để tăng trưởng bền vững và cải thiện hiệu quả kinh doanh, PV GAS CNG chú trọng đầu tư vào công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, vận chuyển và phân phối khí;

Phát huy phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật nhằm tối ưu hóa quá trình SXKD, nâng cao hiệu quả, tối đa hóa giá trị doanh nghiệp.



QUẢN TRỊ RỦI RO

QUY TRÌNH QUẢN TRỊ RỦI RO



03 Hành động giải quyết rủi ro

- Đối với các rủi ro được đánh giá là thấp và trung bình: duy trì các biện pháp kiểm soát rủi ro hiện hành.
- Đối với các rủi ro được đánh giá cao: cần hành động giải quyết rủi ro và cơ hội, thực hiện các biện pháp kiểm soát bổ sung.
- Phân công người chịu trách nhiệm thực hiện các hành động giải quyết rủi ro và cơ hội.
- Phổ biến và tổ chức thực hiện hành động giải quyết rủi ro và cơ hội.
- Hành động giải quyết rủi ro và cơ hội:
 - » Tránh rủi ro
 - » Chấp nhận rủi ro để theo đuổi cơ hội
 - » Loại bỏ nguồn rủi ro
 - » Thay đổi khả năng xảy ra hoặc hậu quả xảy ra để giảm thiểu rủi ro
 - » Chia sẻ rủi ro, hoặc lưu giữ lại rủi ro bằng một quyết định công khai.

04 Đánh giá tính hiệu lực hành động giải quyết rủi ro và cơ hội

- Đánh giá mức độ tuân thủ các biện pháp đã hoạch định
- Đánh giá mức độ đạt được kết quả dự kiến
- Các đơn vị đánh giá tính hiệu lực của các hành động giải quyết rủi ro và cơ hội định kỳ 6 tháng/lần đối với các rủi ro cao, và báo cáo kết quả về BGD Công ty.

03 Rà soát và cập nhật

- Theo dõi, rà soát, và cập nhật bảng xác định rủi ro và cơ hội từ bối cảnh của công ty định kỳ hàng năm.
- Nếu có bất kỳ sự thay đổi nào trong bối cảnh của tổ chức (vấn đề bên trong, bên ngoài, nhu cầu mong đợi các bên liên quan) cần phải rà soát và cập nhật bảng xác định rủi ro và cơ hội nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động của hệ thống quản lý chất lượng, môi trường, và an toàn sức khỏe nghề nghiệp.
- Ngoài ra, khi có sự thay đổi, hoặc phát sinh các khía cạnh môi trường có ý nghĩa, cũng cần rà soát và cập nhật các rủi ro liên quan an toàn sức khỏe nghề nghiệp.

01 Xác định bối cảnh của tổ chức/ hoạt động sản xuất kinh doanh

- Xác định mục đích, định hướng chiến lược và kết quả đầu ra mong muốn của hệ thống quản lý chất lượng, môi trường và an toàn sức khỏe nghề nghiệp.
- Xác định các vấn đề bên ngoài có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh: chính trị, pháp luật, môi trường kinh tế vĩ mô, tài chính, công nghệ, cạnh tranh, điều kiện môi trường như khí hậu, chất lượng không khí, chất lượng nước, ô nhiễm...
- Các vấn đề bên trong gồm: giá trị, kiến thức văn hóa, nguồn lực, quá trình hoạt động của tổ chức
- Nhu cầu và mong đợi của các bên liên quan về hệ thống quản lý chất lượng, môi trường và an toàn sức khỏe nghề nghiệp

02 Đánh giá rủi ro

- Phân loại rủi ro dựa trên bản chất rủi ro và phạm vi tác động tiềm năng
- Phân tích, đánh giá rủi ro và cơ hội nhằm xác định kết quả mong đợi, sự không chắc chắn ảnh hưởng đến kết quả mong đợi từ các vấn đề bên trong, bên ngoài đã được xác định. Từ đó xác định cơ hội đạt được sau khi kiểm soát rủi ro.
- Phân tích các rủi ro dựa trên 2 tiêu chí là khả năng xảy ra và hậu quả xảy ra, cũng như xem xét hiệu lực của biện pháp kiểm soát hiện hành thông qua các dữ liệu thống kê trong quá khứ. Từ đó, đưa ra đánh giá mức độ rủi ro cao, thấp, trung bình.



QUẢN TRỊ RỦI RO

PHÂN LOẠI RỦI RO

RỦI RO	GIÁ KHÍ ĐẦU VÀO-ĐẦU RA	RỦI RO VỀ LÃI SUẤT	RỦI RO VỀ NHU CẦU TIÊU THỤ NHIÊN LIỆU		RỦI RO TÍN DỤNG VÀ RỦI RO DÒNG TIỀN	RỦI RO VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG	RỦI RO VỀ QUẢN LÝ NHÂN SỰ
PHẠM VI TÁC ĐỘNG TIỀM NĂNG	- Hiệu quả kinh doanh - Kế hoạch kinh doanh trung hạn	- Khẩu vị rủi ro và khả năng chịu đựng rủi ro - Kế hoạch kinh doanh trung hạn - Mục tiêu chiến lược dài hạn	- Kế hoạch kinh doanh trung hạn - Mục tiêu chiến lược dài hạn - Hiệu quả kinh doanh		Hiệu quả kinh doanh	- Kế hoạch kinh doanh trung hạn - Danh tiếng của Công ty	- Kế hoạch kinh doanh trung hạn - Mục tiêu chiến lược dài hạn
BẢN CHẤT RỦI RO	PV GAS CNG hoạt động trong lĩnh vực phân phối khí thiên nhiên. Lợi nhuận thu được phụ thuộc rất lớn vào chênh lệch giá đầu ra và đầu vào của sản phẩm. Cơ chế giá khí của Công ty được áp dụng dẫn theo cơ chế thả nổi của giá dầu thế giới. Do vậy, sự biến động mạnh của giá dầu thế giới sẽ gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.	Rủi ro lãi suất phát sinh từ các khoản vay của Công ty. Khi mặt bằng lãi vay tăng cao, chi phí tài chính sẽ tạo áp lực lớn đối với lợi nhuận của Công ty. Thêm vào đó, lãi suất tăng cao sẽ thu hẹp các lựa chọn huy động vốn cho các dự án đầu tư của Công ty trong tương lai.	Thị trường tiêu thụ khí của Công ty chủ yếu là các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp và các doanh nghiệp hoạt động trong ngành thực phẩm. Đây đều là các ngành chịu ảnh hưởng mạnh từ xu hướng chung của nền kinh tế. Do đó khi nền kinh tế tăng trưởng chậm lại, ngành công nghiệp thu hẹp sản xuất, thị trường bất động sản trầm lắng, người dân hạn chế chi tiêu, nhu cầu đối với sản phẩm khí sẽ bị suy giảm và ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của Công ty. Thêm vào đó, khí thiên nhiên là sản phẩm năng lượng có sự đa dạng trong sản phẩm thay thế. Khi giá khí biến động mạnh, giá các loại nhiên liệu thay thế thấp hơn giá khí sẽ khiến nhiều khách hàng của Công ty có xu hướng chuyển sang sử dụng các nhiên liệu thay thế khác. Vì vậy, rủi ro về nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu là một yếu tố trọng yếu mà Công ty luôn cần chú trọng.		Rủi ro tín dụng xuất phát từ nghĩa vụ thanh toán của đối tác. Nếu đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ nợ trong hợp đồng sẽ gây nên tổn thất tài chính cho Công ty. Do đó, khoản phải thu là một trong những rủi ro lớn mà Công ty phải thường xuyên đối diện. Khoản phải thu khó thu hồi sẽ đặt Công ty vào khả năng bị chiếm dụng vốn, gây thất thoát nguồn vốn của Công ty. Rủi ro về dòng tiền diễn ra khi Công ty gặp khó khăn trong việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính, không nắm bắt các cơ hội đầu tư quan trọng khi không có đủ nguồn vốn cần thiết. Đây là vấn đề liên quan đến việc quản trị tài sản và nguồn vốn lưu động. Các khoản nợ xấu phát sinh từ công nợ khách hàng kéo dài, không có khả năng thanh toán bắt buộc Công ty phải trích lập dự phòng, làm giảm lợi nhuận và hao hụt dòng tiền.	Với đặc thù sản xuất cung cấp các sản phẩm năng lượng Dầu khí, sử dụng nhiều nhân lực và phương tiện hoạt động, môi trường kinh doanh của PV GAS CNG luôn tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ cao, nguy cơ xảy ra thiệt hại lao động cho con người, sự cố hư hỏng thiệt hại tài sản có giá trị lớn, sự cố rò rỉ khí và thậm chí là các sự cố ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường thiên nhiên. Một khi sự cố xảy ra, hậu quả sẽ đặc biệt nghiêm trọng. Đối với Công ty, những rủi ro này sẽ gây tổn thất lớn về tài sản, con người, tiến độ các dự án, uy tín của Công ty đối với người lao động và khách hàng. Đối với người lao động, thiệt hại về tính mạng, tâm lý bị ảnh hưởng tiêu cực, suy giảm hiệu suất lao động là điều không thể tránh khỏi. Những rủi ro này khi xảy ra sẽ khiến Công ty mất nhiều thời gian để khắc phục và phục hồi nguồn lực trở lại nguyên trạng ban đầu.	Với quan điểm con người là hạt nhân của sự thành công của doanh nghiệp, rủi ro trong quá trình quản trị nguồn nhân lực luôn là vấn đề được Công ty quan tâm. Với hoạt động chính là sản xuất và chiết nạp khí thiên nhiên, nguồn nhân lực Công ty luôn đòi hỏi sự đào tạo bài bản. Nhân viên luôn được đòi hỏi cao về kỹ thuật và trình độ chuyên môn trong việc vận hành các hệ thống máy nén khí, trạm giám áp, các trang thiết bị máy móc kỹ thuật chuyên dụng. Việc quản trị kém hiệu quả sẽ dẫn đến thiếu hụt nhân lực có trình độ cao, mất đoàn kết nội bộ, vận hành không hiệu quả. Trong môi trường kinh doanh nhiều biến động, sự ổn định của nguồn nhân lực chất lượng càng trở thành vấn đề thách thức đối với Công ty.

QUẢN TRỊ RỦI RO

BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ ĐỐI VỚI TỪNG LOẠI RỦI RO

GIÁ KHÍ ĐẦU VÀO-ĐẦU RA	RỦI RO VỀ LÃI SUẤT	RỦI RO VỀ NHU CẦU TIÊU THỤ NHIÊN LIỆU		RỦI RO TÍN DỤNG VÀ RỦI RO DÒNG TIỀN	RỦI RO VỀ AN TOÀN LAO ĐỘNG	RỦI RO VỀ QUẢN LÝ NHÂN SỰ
- Mục tiêu quản trị rủi ro chỉ phí đầu vào nhận được sự chú trọng thông qua hoạt động thu mua dựa theo dự báo về tình hình giá đầu thế giới. Công ty liên tục theo sát diễn biến và tiến hành dự báo giá đầu thế giới để có những điều chỉnh phù hợp trong giá bán. Đối với giá khí đầu ra, Công ty ưu tiên đàm phán với khách hàng theo các hợp đồng với thời hạn ngắn nhằm giảm thiểu tác động từ sự biến động của giá đầu lên biên lợi nhuận, qua đó gia tăng hiệu quả kinh doanh cho cả khách hàng và Công ty. - Công ty đẩy mạnh phát triển thị trường để tăng sản lượng, thực hiện các hợp đồng có điều khoản điều chỉnh linh hoạt giá bán khi có sự biến động lớn của giá nguyên liệu. Thực hiện các chiến lược kinh doanh phù hợp với thị trường tại từng thời điểm, từng đối tượng khách hàng và từng khu vực. - Thắt chặt mối quan hệ với nhà cung cấp thông qua việc xây dựng uy tín bằng thực hiện tốt các nghĩa vụ thanh toán và các yêu cầu liên quan. - Xây dựng kế hoạch ngân sách, giám sát chặt chẽ chi phí hoạt động, chi phí bảo trì mua sắm... đảm bảo các chi phí tuân theo tiến trình ngân sách được hoạch định. Ngoài những chỉ tiêu cần thiết nhằm phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh thì Công ty luôn hạn chế ở mức tối thiểu các chi phí khác nhằm đạt lợi nhuận cao nhất.	- Công ty tiến hành phân tích và xây dựng cơ cấu nguồn vốn hợp lý phù hợp với hoạt động sản xuất công ty. Công ty xây dựng nguồn vốn tự có thông qua hoạt động kinh doanh hiệu quả để tài trợ hoạt động. - Thực hiện khảo sát, tiếp cận với các phương án vốn khác nhau nhằm lựa chọn nguồn vốn với chi phí rẻ nhất. Thực hiện các biện pháp cần thiết nhằm phòng hộ rủi ro biến động lãi suất và duy trì hợp lý mức rủi ro trong biên độ cho phép. - Công ty phân tích các nguồn vốn cho hoạt động đầu tư để chi phí sử dụng vốn ở mức thấp nhất nhưng vẫn đảm bảo cấu trúc tài chính an toàn.	- Công ty luôn quan tâm đến việc thắt chặt mối quan hệ với khách hàng hiện có. Nỗ lực đa dạng hóa mạng lưới cung cấp sản phẩm bằng cách tăng cường tìm kiếm các khách hàng mới thông qua các hợp đồng và thỏa thuận bán khí đảm bảo lợi ích cho cả hai bên. - Công ty luôn chủ động quảng bá hình ảnh, tăng cường tiếp thị quảng cáo lợi ích khi sử dụng các sản phẩm khí thiên nhiên nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ. Bên cạnh đó là duy trì khả năng cạnh tranh trong môi trường kinh doanh hiện tại. - Đa dạng hóa lĩnh vực tiêu thụ trong mạng lưới khách hàng. Cụ thể, PV GAS CNG luôn tìm kiếm các khách hàng mới trên mọi lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh cũng như khu vực kinh doanh để giảm bớt những rủi ro đến từ sự tập trung với mật độ cao ở một số ngành nghề nhất định như hiện tại. - Công ty luôn thực hiện công tác cập nhật thông tin, dự báo nhu cầu tiêu thụ của thị trường để có bức tranh tổng quan và chính xác nhất về doanh thu, lợi nhuận. - Việc lập ngân sách, các kế hoạch đầu tư, sử dụng nguồn vốn, thời điểm đầu tư cũng được xây dựng linh hoạt dựa trên những dự báo để tránh những hoạt động đầu tư không hiệu quả hoặc bỏ qua các cơ hội đầu tư tiềm năng. - Công ty phân loại khách hàng để có kế hoạch cung ứng phù hợp, hiệu quả.		- Công ty thường xuyên tiến hành các hoạt động kiểm soát công nợ như phân tích về tuổi nợ, ngày thu nợ. Thăm định sức khỏe tài chính của khách hàng trước khi ký kết hợp đồng. Thực hiện chính sách tín dụng đối với từng nhóm khách hàng cụ thể, theo sức khỏe tài chính, khu vực và loại hình kinh doanh. Thường xuyên theo dõi để đánh giá chính xác những rủi ro tín dụng tiềm ẩn có thể phát sinh. - Bên cạnh đó, Công ty luôn tạo chiều sâu trong mối liên hệ hợp tác với khách hàng nhằm hiểu rõ về tình trạng tài chính, uy tín giao dịch của từng khách hàng định kỳ. Bên cạnh đó, Công ty cũng chia sẻ khó khăn với khách hàng thông qua việc nói lòng về thời gian trả chậm nhưng vẫn kiểm soát chặt chẽ khoản phải thu. - Với công tác quản trị rủi ro tín dụng hiệu quả, Công ty không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào với các khách hàng và các đối tác. Các khoản phải thu đến từ các khách hàng hoạt động trong nhiều ngành khác nhau và phân bố ở các khu vực địa lý khác nhau. - Đối với các khoản phải thu có nhiều rủi ro, Công ty trích lập dự phòng hợp lý. Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản phải thu đã quá hạn thanh toán từ 6 tháng trở lên, hoặc các khoản phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự. - Dù kiểm soát chặt chẽ rủi ro tín dụng nhưng Công ty vẫn duy trì sự linh hoạt tối thiểu nhằm đạt sự hài hòa với khả năng đạt được các mục tiêu tăng trưởng đề ra của Công ty. - Song hành cùng những nỗ lực quản trị rủi ro dòng tiền từ vốn luân chuyển, sự cân đối dòng tiền thuần cũng là một nhân tố quan trọng nhằm đạt sự cân bằng giữa hoạt động đầu tư xây dựng mà không ảnh hưởng đến cấu trúc nguồn vốn của Công ty.	- Với đặc thù phân phối năng lượng, công tác đảm bảo an toàn lao động trong quá trình hoạt động luôn được đặt lên hàng đầu. Các hoạt động vận hành luôn được giám sát chặt chẽ và tuân theo quy trình nhất định. - PV GAS CNG đã được Viện Tiêu chuẩn Anh (BSI) Việt Nam tái chứng nhận hệ thống quản lý An toàn – Chất lượng – Môi trường (ATCLMT) theo các tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 & ISO 45001: 2018. Bên cạnh đó, quy trình quản trị rủi ro được liên tục cải tiến phù hợp với những thay đổi trong điều kiện sản xuất. Từ lúc vận hành đến nay, Công ty chưa để xảy ra bất kỳ một sự cố nghiêm trọng nào, đây là điều đáng tự hào của một doanh nghiệp kinh doanh trong ngành khí. - Người lao động được đào tạo bài bản trước khi vận hành, công tác bảo hộ lao động đặc biệt được chú trọng. Công ty thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, huấn luyện về phòng cháy chữa cháy nhằm xây dựng văn hóa lao động an toàn, nâng cao ý thức và đào tạo những kỹ năng cần thiết đối với các trường hợp bất ngờ xảy ra. - Nhà máy và các máy móc thiết bị luôn có kế hoạch bảo trì, sửa chữa định kỳ và luôn được duy trì trong trạng thái vận hành tốt nhất và an toàn nhất. Công ty sử dụng công cụ, phần mềm quản lý công tác kiểm tra bảo dưỡng trang thiết bị, máy móc, phương tiện nhằm đảm bảo tình trạng an toàn kỹ thuật và tối ưu hóa chất lượng cho sản phẩm. - Công ty tiến hành mua bảo hiểm con người (bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm sinh mạng cá nhân, bảo hiểm trợ cấp nằm viện, phẫu thuật) cho người lao động. Cùng với đó là các chính sách mua bảo hiểm cho tài sản hoạt động nhằm giúp giảm bớt thiệt hại cho Công ty nếu có rủi ro tai nạn xảy ra.	- Công ty luôn cân bằng giữa lợi ích của người lao động và lợi ích chung của Công ty trong việc quản trị nguồn nhân lực. - Lao động được tuyển dụng, điều chuyển hợp lý, đảm bảo đầy đủ nguồn nhân lực trong quá trình vận hành. Công ty đảm bảo lương, thưởng và quy trình đánh giá năng lực diễn ra công bằng, minh bạch theo quy chế Công ty và quy định của pháp luật. Công ty luôn chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, tạo điều kiện phát triển tốt nhất cho đội ngũ CBCNV của Công ty. Bên cạnh đó, với sự hồi phục của thị trường đầu khí và triển vọng khả quan của nền kinh tế, đây cũng là cơ hội để Công ty có thể tìm kiếm và bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cho các dự án đầu tư mở rộng trong tương lai. - CBCNV thường xuyên được đào tạo bồi dưỡng, trau dồi, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ và tay nghề nhằm nâng cao năng lực.



003

BÁO CÁO CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

- 68 Báo cáo của Hội đồng Quản trị
- 84 Báo cáo của Ban Kiểm soát
- 89 Báo cáo của Ban Giám đốc

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025



ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn theo luật pháp và Điều lệ tổ chức hoạt động. PV GAS CNG hiểu rằng tổ chức không chỉ đơn thuần là việc hoàn thành thủ tục pháp lý, mà còn là bài kiểm tra về năng lực quản trị và sự tôn trọng đối với các cổ đông. Vì vậy, hoạt động của ĐHĐCĐ luôn tuân thủ các yêu cầu: (1) Dân chủ: Mọi cổ đông, bất kể tỷ lệ sở hữu, đều có quyền tham gia vào quá trình quản trị công ty, được quyền tiếp cận thông tin, thảo luận thông tin và biểu quyết công bằng. (2) Minh bạch: Minh bạch là yêu cầu sống còn để duy trì giá trị cổ phiếu và uy tín với nhà đầu tư, thể hiện qua việc công bố thông tin, kiểm phiếu, minh bạch về các lợi ích... (3) Đảm bảo tuân thủ các yêu cầu pháp lý về thời hạn thông báo, tỷ lệ tham dự, thẩm quyền quyết định.

Ngày 18/4/2025, PV GAS CNG đã tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Tại ĐHĐCĐ, tất cả các vấn đề cổ đông thắc mắc đều được giải đáp chi tiết, các thủ tục được tiến hành và công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và nhà đầu tư. Cổ đông và Đoàn chủ tịch đã tiến hành thảo luận, trao đổi, làm rõ các nội dung liên quan tới các Báo cáo, Tờ trình theo Chương

trình Đại hội. Phần lớn các ý kiến xoay quanh các phương án kinh doanh tích hợp các sản phẩm khí (CNG/LNG/LPG) trong thời gian tới; các giải pháp phát triển thị trường và ứng phó của Công ty trước các khó khăn. Sau khi trao đổi, thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua toàn bộ các nội dung được trình.

ĐHĐCĐ cũng đã ban hành Nghị quyết số 14/NQ-ĐHĐCĐ để phê duyệt các nội dung và báo cáo theo thẩm quyền. ĐHĐCĐ đã thảo luận và thống nhất các kế hoạch, các nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 và các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính, các giải pháp về sản xuất, quản trị tài chính, công tác đầu tư và phát triển thị trường, phê duyệt kết quả kinh doanh, lựa chọn công ty kiểm toán, kế hoạch phân phối lợi nhuận...

Bên cạnh đó, PV GAS CNG luôn chủ động tổ chức các phiên họp ĐHĐCĐ bất thường nhằm giải quyết kịp thời các yêu cầu, nhiệm vụ phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty. Để đáp ứng cơ cấu tổ chức và nhân sự trong tình hình mới, ĐHĐCĐ đã tiến hành lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/01/2026 liên quan đến việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.



HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HĐQT của PV GAS CNG duy trì ổn định 05 thành viên với kinh nghiệm đa dạng, dày dặn và chuyên sâu trong lĩnh vực dầu khí, tài chính, kinh doanh. HĐQT của Công ty luôn đảm bảo tính độc lập với chỉ duy nhất một thành viên kiêm nhiệm chức danh Giám đốc, trong khi có 03 thành viên không điều hành và một thành viên độc lập.

Trong năm, HĐQT đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ với tỷ lệ 100% các thành viên tham dự, bên cạnh các trao đổi công việc thường xuyên khác. Các thành viên HĐQT đã thảo luận và tư vấn nhiều vấn đề của Công ty một cách dân chủ, minh bạch, khoa học, kịp thời đưa ra các giải pháp để đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và các bên liên quan.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự buổi họp (%)
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT	28/4/2020		4/4	100%
2	Ông Vũ Duy Đông	TV HĐQT kiêm Giám đốc	07/01/2026		-	-
3	Ông Vũ Văn Thực	TV HĐQT kiêm Giám đốc	19/4/2021	07/01/2026	4/4	100%
4	Ông Bùi Văn Đản	TV HĐQT không điều hành	18/5/2021		4/4	100%
5	Ông Nguyễn Hữu Thắng	TV HĐQT không điều hành	18/5/2021		4/4	100%
6	Ông Vũ Tuấn Ngọc	TV độc lập HĐQT	18/4/2023		4/4	100%

Trong cơ cấu quản trị của một công ty đại chúng, nếu ĐHĐCĐ là cơ quan quyền lực cao nhất thì HĐQT chính là cơ quan quản trị trực tiếp, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Theo đó, HĐQT của PV GAS CNG đã thực hiện hiệu quả các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định, tập trung vào: (1) Xây dựng tầm nhìn, sứ mệnh của Công ty; Xây dựng chiến lược, (2) Quản trị công ty, (3) Giám sát hoạt động của bộ máy điều hành, và (4) Quản trị rủi ro.

HOẠT ĐỘNG	NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM	CÁCH THỨC THỰC HIỆN
XÂY DỰNG TẦM NHÌN, SỨ MỆNH CỦA CÔNG TY; XÂY DỰNG CHIẾN LƯỢC ĐỂ HIỆN THỰC HÓA	- Liên tục đánh giá lại bối cảnh để xác định tầm nhìn, sứ mệnh. - Xây dựng chiến lược kinh doanh, phương hướng hoạt động và định hướng hiện thực hóa tầm nhìn. - Chịu trách nhiệm xét duyệt và chấp thuận các kế hoạch hoạt động thường niên.	- HĐQT phân tích các thay đổi, phát triển của thị trường, kinh tế vĩ mô trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. - Từ đó, nhận diện các cơ hội mới và rủi ro tiềm ẩn nhằm thiết lập tầm nhìn, sứ mệnh của Công ty và các chiến lược, giải pháp kinh doanh phù hợp để hiện thực hóa. - Đảm bảo công tác truyền thông chiến lược phát triển và mục tiêu hoạt động cốt lõi đến các bộ phận chủ chốt được liên tục, góp phần duy trì hoạt động kinh doanh theo đúng mục tiêu đề ra.
QUẢN TRỊ CÔNG TY (QTCT)	Đảm bảo hoạt động QTCT tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về QTCT và các quy chế, quy định khác, nhằm giúp Công ty hoạt động hiệu quả, phát triển bền vững.	- Thường xuyên đánh giá các thay đổi của quy phạm pháp luật để đảm bảo hoạt động QTCT tuân thủ tuyệt đối, đảm bảo quyền lợi của các bên liên quan. - Đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT hàng năm để duy trì tính hiệu quả của HĐQT. - Thông qua hoạt động trao đổi định kỳ và đột xuất với Ban Điều hành và các bên liên quan để nắm bắt các yêu cầu của bên liên quan nhằm đáp ứng phù hợp. - Dựa trên kết quả hoạt động và định hướng phát triển ngắn hạn của Công ty để xây dựng và đánh giá chính sách phân phối thu nhập cho cổ đông định kỳ hàng quý, hàng năm.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG	NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM	CÁCH THỨC THỰC HIỆN
GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ MÁY ĐIỀU HÀNH	- Giám sát hiệu quả hoạt động của Công ty. - Đảm bảo kết quả hoạt động tuân thủ nghiêm ngặt kế hoạch và chiến lược đề ra.	- Duy trì tính liên tục và sự phù hợp của bộ máy lãnh đạo đối với sự vận hành của PV GAS CNG trong nhiều năm qua. Do đó, HĐQT có trách nhiệm đảm bảo việc lựa chọn nhân sự phù hợp nhất về chuyên môn và văn hóa hoạt động của Công ty. - Đánh giá hiệu quả hoạt động và hiệu quả tài chính của Công ty định kỳ. - Dựa trên kết quả hoạt động thực tế, đưa ra yêu cầu cần thiết về sự cải thiện hiệu quả hoạt động cùng việc thực hiện các giám sát hoạt động thường xuyên trong năm tài chính.
QUẢN TRỊ RỦI RO	- Đảm bảo sự nhận dạng chính xác các rủi ro trọng yếu ảnh hưởng lên hoạt động kinh doanh của Công ty. - Đảm bảo quy trì kiểm soát và quản trị rủi ro diễn ra chính xác và kịp thời.	- HĐQT, trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các bộ phận chức năng, thường xuyên đánh giá quy trình quản trị rủi ro. - Thường xuyên đánh giá tính hiệu quả của quy trình quản trị rủi ro và quy trình kiểm soát nội bộ của Công ty nhằm đưa ra những sự điều chỉnh cần thiết kịp thời. - Thiết lập quy trình đánh giá tác động lên lợi nhuận hoạt động và lợi nhuận tài chính từ biến động giá nhiên liệu đầu vào. Xây dựng các kịch bản giá nhiên liệu và cách thức Công ty phản ứng với các biến động ngoài dự kiến của thị trường dầu mỏ và thị trường khí thiên nhiên. - Vui lòng xem thêm ở phần Quản trị Rủi ro.



HĐQT đã tổ chức các phiên họp HĐQT thường kỳ theo quy định và nhiều lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để kịp thời xem xét và giải quyết các công việc thuộc trách nhiệm của HĐQT như chiến lược trong thời kỳ mới, các mảng kinh doanh mới, định hướng lớn trong sản xuất kinh doanh, bổ nhiệm cán bộ, kế hoạch kinh doanh, hoạt động đầu tư lớn, quy chế lương thưởng...

HĐQT cũng thường xuyên trao đổi công việc qua email, hội nghị thoại, trực tiếp làm việc với các bộ phận chức năng... để thảo luận các vấn đề cấp bách phát sinh, kịp thời đưa ra các ý kiến tư vấn, tham mưu Ban Điều hành chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh vượt qua giai đoạn khó khăn, chiếm lĩnh thị phần.

Một số nội dung công việc quan trọng được HĐQT phê duyệt trong năm 2025

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-CNG.HĐQT	15/01/2025	Nghị quyết Hợp HĐQT Quý IV năm 2024	100%
2	02/NQ-CNG.HĐQT	18/02/2025	Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ 2025	100%
3	03/QĐ-CNG.HĐQT	03/03/2025	Quyết định thành lập BTC ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
4	04/NQ-CNG.HĐQT	07/03/2025	Thông qua hợp đồng thuê dịch vụ tư vấn	100%
5	05/NQ-CNG.HĐQT	24/3/2025	Nghị quyết hợp HĐQT Quý I/2025	100%
6	06/NQ-CNG.HĐQT	24/3/2025	Ký hợp đồng về cung cấp vật tư và thi công lắp đặt trạm Cấp khí LNG cho khách hàng Hyosung Quảng Nam với PV GAS	100%
7	07/NQ-CNG.HĐQT	24/3/2025	Ký hợp đồng cung cấp nhiên liệu cho CNPM năm 2025 với Công ty CP Xăng Dầu Dầu khí VT	100%
8	08/QĐ-CNG.HĐQT	27/3/2025	Phê duyệt Quỹ lương thực hiện 2024	100%
9	09/NQ-CNG.HĐQT	31/03/2025	Nghị quyết về kế hoạch quản trị 2025	100%
10	10/NQ-CNG.HĐQT	31/03/2025	Thành lập Ban thẩm tra tư cách cổ đông	100%
11	11/NQ-CNG.HĐQT	02/4/2025	Nghị quyết về kế hoạch SXKD năm 2025	100%
12	12/NQ-CNG.HĐQT	17/4/2025	Nghị quyết ký HĐ cung cấp dịch vụ ăn trưa	100%
13	14/NQ-ĐHĐCĐ	18/4/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2025	100%
14	15/NQ-CNG.HĐQT	18/4/2025	Nghị quyết bầu Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2025 - 2030	100%
15	16/NQ-CNG.HĐQT	29/04/2025	Thông qua HĐ vệ sinh, BD giàn làm mát máy nén	100%
16	17/QĐ-CNG.HĐQT	29/04/2025	Phân cấp đầu tư, đấu thầu các dự án năm 2025	100%
17	18/QĐ-CNG.HĐQT	12/05/2025	Chi thưởng BQL, điều hành 2024	100%
18	19/NQ-CNG.HĐQT	15/05/2025	Chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 2025	100%
19	20/QĐ-CNG.HĐQT	16/06/2025	Lựa chọn Đơn vị kiểm toán năm 2025	100%
20	21/NQ-CNG.HĐQT	24/6/2025	Phê duyệt Cơ cấu tổ chức Công ty Cổ phần CNG Việt Nam	100%
21	22/QĐ-CNG.HĐQT	26/6/2025	Thành lập Tổ thẩm định các văn bản nội bộ của Công ty	100%
22	23/NQ-CNG.HĐQT	01/07/2025	Bổ nhiệm Trưởng phòng Kế toán Tổng hợp CNMN	100%
23	24/QĐ-CNG.HĐQT	01/07/2025	Phê duyệt sửa đổi quy chế lương NLĐ	100%
24	25/NQ-CNG.HĐQT	15/07/2025	Nghị quyết hợp HĐQT Quý II/2025	100%
25	26/QĐ-CNG.HĐQT	11/08/2025	Phê duyệt định mức nhiên liệu xe Ford Ranger	100%
26	27/NQ-CNG.HĐQT	11/08/2025	Hợp đồng cung cấp xăng	100%
27	28/NQ-CNG.HĐQT	25/08/2025	Hợp đồng cung cấp nhớt	100%
28	29/NQ-CNG.HĐQT	26/08/2025	Bổ nhiệm lại cán bộ	100%
29	30/NQ-CNG.HĐQT	28/08/2025	Chi trả cổ tức năm 2024 (12%/VĐL)	100%
30	30A/QĐ-CNG.HĐQT	22/09/2025	Quyết định thành lập Đoàn kiểm toán nội bộ năm 2025	100%
32	31/NQ-CNG.HĐQT	08/10/2025	Nghị quyết hợp HĐQT Quý III/2025	100%
33	32/QĐ-CNG.HĐQT	08/10/2025	Quy chế ban hành VBQLNB	100%
34	33/QĐ-CNG.HĐQT	16/10/2025	Phê duyệt định mức nhiên liệu xe KIA-New Canival	100%

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Một số nội dung công việc quan trọng được HĐQT phê duyệt trong năm 2025

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
35	34/QĐ-CNG.HĐQT	13/11/2025	Phê duyệt định mức nhiên liệu xe KIA-Canival 2.2D	100%
36	35/NQ-CNG.HĐQT	24/11/2025	Phê duyệt định mức nhiên liệu xe Toyota Fortuner	100%
37	36/NQ-CNG.HĐQT	26/11/2025	Nghị quyết của HĐQT về lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
38	37/NQ-CNG.HĐQT	26/11/2025	Nghị quyết HĐQT về điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	
39	38/QĐ-CNG.HĐQT	26/11/2025	Quyết định chấp thuận thời hạn thanh toán LPG (90 ngày)	100%
40	39/QĐ-CNG.HĐQT	26/11/2025	Thành lập BTC công tác lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
41	40/QĐ-CNG.HĐQT	26/11/2025	Thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	100%
42	41/QĐ-CNG.HĐQT	05/12/2025	Nghị quyết HĐQT về chấp thuận đề nghị miễn nhiệm TV. HĐQT, Kiểm soát viên	100%
43	42/NQ-CNG.HĐQT	08/12/2025	Nghị quyết HĐQT về ký hợp đồng mua xăng dầu với PVOIL Hà Nội	100%
44	43/NQ-CNG.HĐQT	08/12/2025	Nghị quyết HĐQT về ký hợp đồng mua xăng dầu với PVOIL Thái Bình	100%
45	44/NQ-CNG.HĐQT	15/12/2025	Nghị quyết HĐQT về ký hợp đồng thuê dv bảo vệ với Công ty Dịch vụ bảo vệ ANDKVN	100%
46	45/NQ-CNG.HĐQT	15/12/2025	Nghị quyết HĐQT về chấp thuận giới thiệu nhân sự để DH-DCD bầu làm TV. HĐQT, TV. BKS	100%
47	46/QĐ-CNG.HĐQT	25/12/2025	Kế hoạch kiểm toán nội bộ	100%



ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY



Năm 2025, kinh tế trong nước và thế giới có những bước phục hồi nhưng nhìn chung còn mong manh, khi rủi ro địa chính trị, thuế quan tăng cao khiến doanh nghiệp và người tiêu dùng nhìn chung còn duy trì tâm lý thận trọng. Xu hướng lãi suất và thanh khoản ngân hàng căng thẳng vào cuối năm đã ảnh hưởng đến nhóm khách hàng ngành sản xuất vật liệu xây dựng, tôn, thép, vốn chịu tác động từ sự đóng băng của thị trường bất động sản, dẫn đến nhu cầu tiêu thụ khí suy giảm.

Vượt lên trên những trở ngại, cùng với sự quan tâm, ủng hộ của Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP, cổ đông, đội ngũ kỹ sư, công nhân vận hành lành nghề, có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm,... cùng tập thể Ban lãnh đạo đoàn kết, sáng tạo, năm 2025 đánh dấu bước chuyển mình quan trọng của Công ty trong việc bao phủ thị trường toàn quốc:

- 01

Đột phá vận tải đa phương thức: Sự kiện chuyển tàu hóa dầu đầu tiên vận chuyển LNG từ Nam ra Bắc vào tháng 9/2024 đã thiết lập nền tảng để PV GAS CNG làm chủ nguồn cung khí sạch tại miền Bắc và miền Trung.
- 02

Mô hình kinh doanh CNG - LNG - LPG: Công ty đã triển khai thành công mô hình tích hợp, đa dạng hóa sản phẩm, tạo ra lợi thế cạnh tranh độc tôn bằng việc đảm bảo cung ứng liên tục và linh hoạt cho khách hàng trên cả ba miền.

Để thích ứng với điều kiện “ổn định mong manh” của thị trường, Ban lãnh đạo cùng tập thể CBCNV đã thực thi đồng bộ **6 nhóm giải pháp chiến lược**:

- 01

An toàn là cốt lõi: Đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn chuỗi cung ứng, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD trọng yếu.
- 02

Chiến lược linh hoạt: Rà soát và điều chỉnh tầm nhìn đến năm 2030, định hướng 2035 bám sát các kịch bản biến động của thị trường năng lượng.
- 03

Quản trị nguồn nhân lực: Tái cấu trúc bộ máy tinh gọn, cải tiến chính sách đãi ngộ để thu hút và giữ chân đội ngũ chuyên gia chất lượng cao.
- 04

Thị trường là trung tâm: Đồng hành tháo gỡ khó khăn cho khách hàng, đẩy nhanh tiến độ đầu tư các trạm cấp khí để chiếm lĩnh thị trường.
- 05

Kỷ luật đầu tư: Phân cấp mạnh mẽ trong đầu tư xây dựng trên cơ sở tuân thủ pháp luật, đảm bảo đầu tư có trọng điểm và hiệu quả.
- 06

Quản trị rủi ro tài chính: Tăng cường dự báo vĩ mô, kiểm soát chặt chẽ công nợ và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu.

Kết quả đạt được là rất đáng khích lệ, tổng sản lượng tiêu thụ khí quy đổi năm 2025 đạt mức 368 triệu Sm³, tương đương 138% năm 2024. Lợi nhuận trước thuế năm 2025 ghi nhận 85,9 tỷ đồng, tương đương 75,5% cùng kỳ năm 2024 và 101% kế hoạch năm; lợi nhuận sau thuế đạt 68,6 tỷ đồng, tương đương 75,4% năm trước và 101% kế hoạch năm.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ BAN ĐIỀU HÀNH

HĐQT Công ty thường xuyên theo dõi sát sao, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban giám đốc trên cơ sở quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

HĐQT ghi nhận và đánh giá cao kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của tập thể Ban điều hành Công ty đã triển khai thực hiện chiến lược phát triển trong năm 2025 và định hướng đến 2035, có nhiều hành động thiết thực nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho CBCNV, cũng như các giải pháp linh hoạt trong công tác quản lý điều hành:

- 01

Công ty đã triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của tập thể Ban lãnh đạo, người lao động Công ty, kết quả hoạt động SXKD của Công ty đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu do ĐHCĐ đề ra.
- 02

Công ty đã và đang tập trung xây dựng mô hình quản trị hướng tới phát triển bền vững: Rà soát mô hình kinh doanh, mô hình quản trị, kiện toàn cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các đơn vị phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty, triển khai Chuyển đổi số, ứng dụng phần mềm Base, số hóa tài liệu trong toàn Công ty để nâng cao hiệu quả công tác quản trị, năng suất lao động.
- 03

Đầu tư, xây dựng và vận hành trạm cấp khí LNG theo kế hoạch đã được phê duyệt; thực hiện các thủ tục giấy phép liên quan theo yêu cầu, quy định của pháp luật để kinh doanh sản phẩm LNG.
- 04

Phối hợp thực hiện thành công các chuyến tàu vận chuyển LNG từ miền Nam ra miền Bắc, đáp ứng nhu cầu đang tăng cao ở thị trường này.

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Thị trường vốn Việt Nam đang chứng kiến những bước chuyển mình lịch sử, khi kinh tế vĩ mô bắt đầu đi vào giai đoạn “vươn mình”, các tổ chức quốc tế đang xem xét nâng hạng thị trường... Trong bối cảnh đó, PV GAS CNG hiểu rằng việc áp dụng quản trị công ty (Corporate Governance) theo các thông lệ quốc tế tốt nhất không chỉ là việc tuân thủ pháp luật, mà còn là một chiến lược tạo giá trị bền vững cho doanh nghiệp.

Cụ thể, hoạt động quản trị công ty theo thông lệ tốt nhất có thể giúp Công ty: (1) Khơi thông dòng vốn và Giảm chi phí huy động vốn: Thu hút nhà đầu tư, đặc biệt là các định chế lớn, giảm lãi suất vay. (2) Nâng cao hiệu quả hoạt động và ra quyết định, khi Phân định quyền lực rõ ràng, tối ưu hóa quy trình. (3) Kiểm soát rủi ro và Ngăn ngừa khủng hoảng: phòng chống gian lận, quản trị rủi ro chủ động. (4) Bảo vệ quyền lợi cổ đông và Xây dựng lòng tin: Công bằng với cổ đông nhỏ, gia tăng uy tín thương hiệu, xây dựng lòng tin trên thị trường vốn. (5) Đảm bảo tính bền vững (ESG): Thay vì chạy theo lợi nhuận ngắn hạn bằng mọi giá, quản trị tốt định hướng doanh nghiệp tới sự phát triển bền vững, hài hòa lợi ích giữa các bên liên quan.



Vì vậy, PV GAS CNG luôn nỗ lực xây dựng hệ thống quản trị theo các thông lệ quản trị tốt nhất và tiếp cận các chuẩn mực quốc tế. Công tác quản trị công ty tại PV GAS CNG được xây dựng trên 4 yếu tố cốt lõi được chấp nhận chung trên toàn cầu là:



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Bảy nguyên tắc Quản trị công ty của PV GAS CNG quy định rõ tại Quy chế quản trị nội bộ của Công ty và được ĐHĐCĐ thông qua, bao gồm: (1) Tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật; (2) Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả; (3) Đảm bảo quyền lợi của cổ đông; (4) Đối xử công bằng với cổ đông; (5) Đảm bảo vai trò của các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty; (6) Minh bạch trong hoạt động của Công ty; (7) HĐQT định hướng và giám sát, BKS kiểm soát Công ty hiệu quả.



1

Tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật

- Đối với hoạt động báo cáo, công bố thông tin: PV GAS CNG tuân thủ các quy định liên quan đối với các công ty niêm yết. Các thông tin được công bố kịp thời và đầy đủ trên website Công ty.
- Việc ban hành các quy chế, quy định nội bộ đều được thực hiện chặt chẽ, căn trọng dựa trên cơ sở thực tiễn doanh nghiệp và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.
- Đối với hoạt động đầu tư và SXKD: công tác đầu tư xây dựng và sản xuất kinh doanh của Công ty được thực hiện dựa trên nguyên tắc đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan, Luật đấu thầu và quy định về quản lý chất lượng, quản lý chi phí xây dựng công trình, Luật Doanh nghiệp, cũng như Điều lệ Công ty.

2

Đảm bảo cơ cấu quản trị hiệu quả

- Tính hiệu quả của bộ máy quản trị tại PV GAS CNG được bảo đảm bởi những Thành viên HĐQT dày dặn kinh nghiệm nghề nghiệp và kiến thức chuyên môn vững chắc.
- HĐQT của PV GAS CNG có 01 Thành viên độc lập và 03 Thành viên không điều hành, trong khi chỉ có 01 Thành viên (trong tổng số 05 Thành viên) kiêm nhiệm chức danh Giám đốc.

3

Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và

4

Đối xử công bằng giữa các cổ đông

- Điều lệ Công ty của PV GAS CNG đã đưa ra những quy định chi tiết về quyền và nghĩa vụ liên quan của cổ đông nhằm đảm bảo tính công bằng và quyền lợi cho tất cả các cổ đông:
 - » Điều 14 quy định rõ quyền và nghĩa vụ của cổ đông
 - » Điều 20 quy định các nghị quyết và quyết định được thông qua với ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông. Và các nghị quyết, quyết định có nội dung quan trọng thì cần ít nhất 65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông (hoặc các đại diện được ủy quyền, phiếu biểu quyết thông qua hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).
- Quy chế quản trị nội bộ của PV GAS CNG đã đưa ra những quy định liên quan nhằm đảm bảo lợi ích và công bằng cho các cổ đông:
 - » Điều 50 quy định những người được tiếp cận các thông tin nội bộ không được phép mua bán cũng như không được dùng thông tin đó tư vấn hoặc xui khiến người khác mua chứng khoán liên quan tới thông tin nội bộ mà mình tiếp cận.
 - » Điều 48 quy định việc công bố thông tin phải được thực hiện theo những phương thức mà cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng và đồng thời.
- Hoạt động giám sát, kiểm tra việc quyết toán vốn đầu tư và hiệu quả đầu tư của các công trình được BKS liên tục thực hiện dựa trên Quy chế phân cấp đầu tư và quản lý đấu thầu nhằm đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

5

Đảm bảo vai trò của các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty

- Quy chế trả lương, trả thưởng đối với CBCNV đảm bảo quyền lợi cho CBCNV và đáp ứng đúng các quy định pháp luật hiện hành.
- Trách nhiệm với các bên có quyền lợi liên quan đến Công ty như cổ đông, người lao động, cộng đồng-xã hội luôn được PV GAS CNG coi trọng.

6

Minh bạch trong hoạt động của Công ty

- Hiện tại, HĐQT của PV GAS CNG hoạt động với 03 thành viên HĐQT không điều hành và 01 thành viên độc lập trên tổng số 05 thành viên HĐQT nhằm nâng cao tính minh bạch trong hoạt động của Công ty.
- Các giao dịch, thù lao và khoản lợi ích của HĐQT, BGĐ, BKS, và Kế toán trưởng được công khai chi tiết tại BCTN của Công ty nhằm thể hiện tính minh bạch trong hoạt động.
- Các biên bản họp ĐHĐCĐ, nghị quyết, quyết định, BCTN, BCTC... đều được công bố tại website Công ty bằng song ngữ tiếng Việt và tiếng Anh, giúp cổ đông trong và ngoài nước có thể theo dõi, góp phần đảm bảo công bằng cho cổ đông.
- Hoạt động phát ngôn và cung cấp thông tin tại PV GAS CNG đang được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành và Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho Báo chí, Cơ quan quản lý nhà nước được ban hành vào ngày 21/3/2018.
- Quy chế tài chính Công ty được rà soát thường xuyên nhằm cập nhật kịp thời các quy định, chuẩn mực mới nhằm nâng cao tính minh bạch cho hoạt động tài chính và giảm thiểu rủi ro pháp lý của Công ty.
- PV GAS CNG ban hành Quy chế phân cấp đầu tư và quản lý đấu thầu để phân định trách nhiệm giữa HĐQT và Ban giám đốc trong công tác đầu tư và đấu thầu của Công ty.

7

HĐQT định hướng và giám sát, BKS kiểm soát Công ty hiệu quả

- Các thành viên Ban lãnh đạo thường xuyên tham gia các chương trình về quản trị công ty nhằm nâng cao năng lực hoạt động và đóng góp hiệu quả hơn cho quá trình hoạt động của Công ty.
- BKS đã nỗ lực việc thực hiện nhiệm vụ giám sát nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời những sai phạm, sai sót để đảm bảo hoạt động Công ty tuân theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ và các nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.
- HĐQT đã triển khai các nhiệm vụ cụ thể dựa trên các mục tiêu và định hướng ĐHĐCĐ đề ra.
- HĐQT cũng thường xuyên trao đổi với BKS, BGĐ thông qua các cuộc họp định kỳ và kênh thông tin nội bộ nhằm đưa ra các định hướng và quyết định kịp thời.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ THEO TIÊU CHÍ CỦA BỘ NGUYÊN TẮC QTCT TỐT NHẤT ÁP DỤNG CHO CÔNG TY ĐẠI CHÚNG NĂM 2026 (VNCG CODE 2026)

Ngày 04/02/2026, UBCKNN đã công bố Bộ Nguyên tắc quản trị công ty Việt Nam 2026 (VNCG Code 2026), được xây dựng dựa trên các chuẩn mực G20/OECD mới nhất. PV GAS CNG đã thực hiện đánh giá dựa trên khung hướng dẫn VNCG Code 2026 nhằm không ngừng cải thiện chất lượng QTCT, hướng đến áp dụng hoàn chỉnh các thông lệ tốt nhất được khuyến nghị.

STT	VNCG CODE 2026	THỰC HIỆN TẠI PV GAS CNG	ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ
I. TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
1	Thiết lập rõ vai trò, trách nhiệm và cam kết của HĐQT	- Hoạt động của HĐQT PV GAS CNG luôn đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời các quyền hạn và trách nhiệm được quy định rõ ràng và nhất quán trong các văn bản của Công ty như Điều lệ, Quy chế nội bộ về QTCT, Quy chế tổ chức, hoạt động của HĐQT. - Mọi hoạt động của HĐQT đều được thực hiện một cách minh bạch, vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông, quan tâm đến các bên liên quan. - Hoạt động đào tạo luôn được HĐQT chú trọng để vừa tạo ra một đội ngũ có đủ phẩm chất, năng lực vừa đảm bảo lực lượng kế thừa, giúp Công ty phát triển bền vững.	Tốt
2	Thiết lập HĐQT có năng lực, chuyên nghiệp, độc lập và cân đối thành phần	- HĐQT của PV GAS CNG hiện có 01 thành viên độc lập và 03 thành viên không điều hành, trong khi chỉ có 01 thành viên kiêm nhiệm Giám đốc trong tổng số 05 thành viên. - Các thành viên HĐQT đều có kinh nghiệm sâu rộng trong lĩnh vực dầu khí, tài chính, kinh doanh, đầu tư xây dựng, hành chính. Sự đa dạng của thành phần, kiến thức và kinh nghiệm giúp HĐQT có quan điểm đa dạng, giúp có thể thảo luận và đưa ra các quyết định hiệu quả.	Tốt
3	Thành lập các Ủy ban thuộc HĐQT	Căn cứ quy định pháp luật và nhu cầu nâng cao chất lượng công tác quản trị, Công ty đã thành lập Tiểu ban Kiểm toán Nội bộ để giúp việc cho HĐQT.	Tốt

STT	VNCG CODE 2026	THỰC HIỆN TẠI PV GAS CNG	ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ
I. TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
4	Bảo đảm hoạt động hiệu quả HĐQT	- Quy chế nội bộ QTCT và Điều lệ Công ty đã quy định rõ về quyền hạn và trách nhiệm của HĐQT nhằm đảm bảo vai trò lãnh đạo một cách hiệu quả nhất. - Thông qua các cơ chế này, HĐQT được cung cấp và tiếp cận một cách kịp thời và đầy đủ tất cả thông tin, thực hiện phân tích và trao đổi để hình thành các giải pháp chiến lược phù hợp. Thực tế cho thấy HĐQT đã phối hợp hỗ trợ Ban điều hành trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đảm bảo lợi ích hợp pháp của cổ đông và các bên liên quan. - HĐQT đánh giá hoạt động hàng năm của mình dựa trên các thông lệ tốt nhất và đặc biệt là mức độ hoàn thành kế hoạch kinh doanh do ĐHCĐ phê duyệt. Mức chi trả thù lao của các thành viên được căn cứ một cách khách quan, khoa học, minh bạch dựa trên năng lực, hiệu quả đóng góp vào công việc chung. - Công ty cũng đã bổ nhiệm Người phụ trách QTCT nhằm theo dõi, cập nhật và đánh giá hiệu quả công tác QTCT cũng như đảm bảo việc tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật trong lĩnh vực này. - Hàng năm, HĐQT đều cho ý kiến và tham gia chỉ đạo xây kế hoạch đào tạo, bảo đảm tính kế thừa, định hướng phát triển dài hạn nguồn nhân lực, gắn đào tạo với các nhiệm vụ trọng tâm và lộ trình tái cấu trúc của Công ty.	Tốt
5	Thiết lập và duy trì văn hoá đạo đức công ty	- Công ty đã ban hành các văn bản lập quy nhằm xây dựng một môi trường làm việc trung thực, chuyên nghiệp, đặt mục tiêu chung lên hàng đầu. Có thể kể đến là các văn bản lập quy như: Bộ quy tắc ứng xử, Quy trình bán hàng và chăm sóc khách hàng, Đánh giá thi đua khen thưởng hàng quý, hàng năm... hay Cơ chế phản hồi thông qua Hội nghị người lao động. - HĐQT là cơ quan đứng đầu, chịu trách nhiệm về mức độ thành công của Công ty trong mọi mặt hoạt động, đảm bảo mang lại giá trị bền vững cho các bên liên quan. Hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả của HĐQT là kim chỉ nam, là tấm gương cho Ban Điều hành và nhân viên.	
II. MÔI TRƯỜNG KIỂM SOÁT			
6	Thiết lập Khung quản lý rủi ro và môi trường kiểm soát vững mạnh	- Bên cạnh cơ chế Ban Kiểm soát, Công ty đã thành lập Tiểu ban Kiểm toán Nội bộ trực thuộc HĐQT, đồng thời thực hiện kiểm tra chéo giữa các phòng ban theo từng công việc theo chức năng quy định. - PV GAS CNG cũng đã ban hành quy trình Quản trị rủi ro với đầy đủ các bước thực hiện, phòng ban chịu trách nhiệm phối hợp... để đảm bảo có giải pháp kiểm soát khi rủi ro xảy ra. - Vui lòng xem thêm chi tiết ở mục Quản trị rủi ro.	Tốt

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

ĐÁNH GIÁ THEO TIÊU CHÍ CỦA BỘ NGUYÊN TẮC QTCT TỐT NHẤT ÁP DỤNG CHO CÔNG TY ĐẠI CHÚNG NĂM 2026 (VNCG CODE 2026)

STT	VNCG CODE 2026	THỰC HIỆN TẠI PV GAS CNG	ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ
III. CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH			
7	Tăng cường hoạt động CBTT, bao gồm CBTT về hoạt động phát triển bền vững của Công ty	- Hệ thống các văn bản lập quy trong lĩnh vực CBTT luôn được Công ty chú trọng, chẳng hạn như Quy chế nội bộ về QTCT, Điều lệ, Quy chế CBTT của Công ty. - HĐQT thường xuyên chỉ đạo việc thực hiện công bố thông tin cho các cổ đông theo đúng quy định hiện hành của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Thông tin công bố được đăng tải bằng tiếng Việt và tiếng Anh trên website công ty một cách kịp thời, đầy đủ, chính xác. - PV GAS CNG đẩy mạnh công bố các thông tin liên quan đến phát triển bền vững để đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan. Công ty luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, đảm bảo sự cân bằng và hài hòa lợi ích của các bên với sự đồng thuận cao giữa cổ đông và người lao động. - PV GAS CNG luôn là một trong những doanh nghiệp được đánh giá cao trên thị trường trong nhiều năm qua. Công ty thường xuyên đoạt các giải thưởng uy tín hàng đầu như: Top 20 Doanh nghiệp Niêm yết có Báo cáo Thường niên tốt nhất, hay doanh nghiệp Small Cap có hoạt động IR được Định chế tài chính đánh giá cao nhất và được Nhà đầu tư yêu thích nhất...	Tốt
IV. QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG			
8	Thiết lập khuôn khổ để thực hiện hiệu quả quyền của cổ đông	- Công ty duy trì mối quan hệ chặt chẽ với cổ đông qua đa dạng các kênh tham vấn như ĐHĐCĐ, các buổi viếng thăm doanh nghiệp, trả lời qua email, điện thoại... Các chính sách, thông tin liên quan đến quyền lợi của cổ đông đều được công bố công khai trên website với mục Quan hệ cổ đông riêng biệt. Chính sách cổ tức được Công ty thực hiện công bằng và nhất quán, phù hợp với quy định pháp luật và nghị quyết của ĐHĐCĐ. - Các buổi họp ĐHĐCĐ được Công ty tiến hành theo trình tự và thủ tục phù hợp quy định pháp luật, trở thành một diễn đàn minh bạch, dân chủ để cổ đông trao đổi, thảo luận với Công ty về mọi khía cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh. - Giao dịch bên liên quan được phê duyệt, công bố thông tin phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo không có xung đột lợi ích, bảo vệ quyền lợi của cổ đông.	Tốt
V. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ VAI TRÒ THAM GIA CỦA CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN			
9	Phát triển bền vững và tăng cường tham gia hiệu quả của các bên có quyền lợi liên quan	- PV GAS CNG thực hiện gắn kết các bên liên quan thông qua các kênh đối thoại hiệu quả, qua đó có thể thực hiện các hành động để đáp ứng các mối quan tâm và kỳ vọng của họ. Ngoài ra, HĐQT thực hiện giám sát thông qua các cơ chế như: Quy định lựa chọn nhà thầu, Quy trình bán hàng và chăm sóc khách hàng, Quy chế thi đua khen thưởng, Hội nghị người lao động,... - Vui lòng xem thêm thông tin chi tiết ở Chương 04 – Phát triển Bền vững.	Tốt

ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT

Thành viên độc lập HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp trong năm của HĐQT, và góp phần hoàn thiện các chính sách, công tác điều hành... bằng các kinh nghiệm và kiến thức chuyên môn của mình thông qua việc đóng góp ý kiến tại các buổi họp.

1

2

Thành viên độc lập HĐQT tương tác tích cực với HĐQT và Ban Điều hành, kịp thời thảo luận, tư vấn và đưa ra những giải pháp định hướng kịp thời, góp phần ứng phó với những diễn biến phức tạp của kinh tế, địa chính trị và thị trường dầu khí có nhiều biến động phức tạp.

3

Đội ngũ lãnh đạo và điều hành đã làm việc tận tụy và chuyên nghiệp, cũng như phối hợp với nhau một cách nhịp nhàng vì lợi ích chung của Công ty và cổ đông để đạt được kết quả kinh doanh cao nhất.

4

HĐQT đã không ngừng cập nhật, cải thiện hoạt động của mình nhằm hướng đến các chuẩn mực quốc tế về Quản trị công ty, đặc biệt trong năm đã thành lập Tiểu ban Kiểm toán Nội bộ để giúp việc cho HĐQT. Nhờ vậy, các giải pháp quản trị được thực hiện một cách linh hoạt, hợp lý, kết quả hoạt động trong năm hoàn thành tốt kế hoạch do ĐHĐCĐ giao phó, đảm bảo quyền lợi của cổ đông.

ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1

Các thành viên trong Ban lãnh đạo Công ty thường xuyên tham gia các chương trình về quản trị công ty nhằm phát huy năng lực hoạt động, sự đóng góp đối với quá trình hoạt động của CNG Việt Nam. Ý thức được vai trò quyết định của đội ngũ lãnh đạo, công tác đào tạo các chứng chỉ, chương trình về quản trị luôn được Công ty chú trọng.

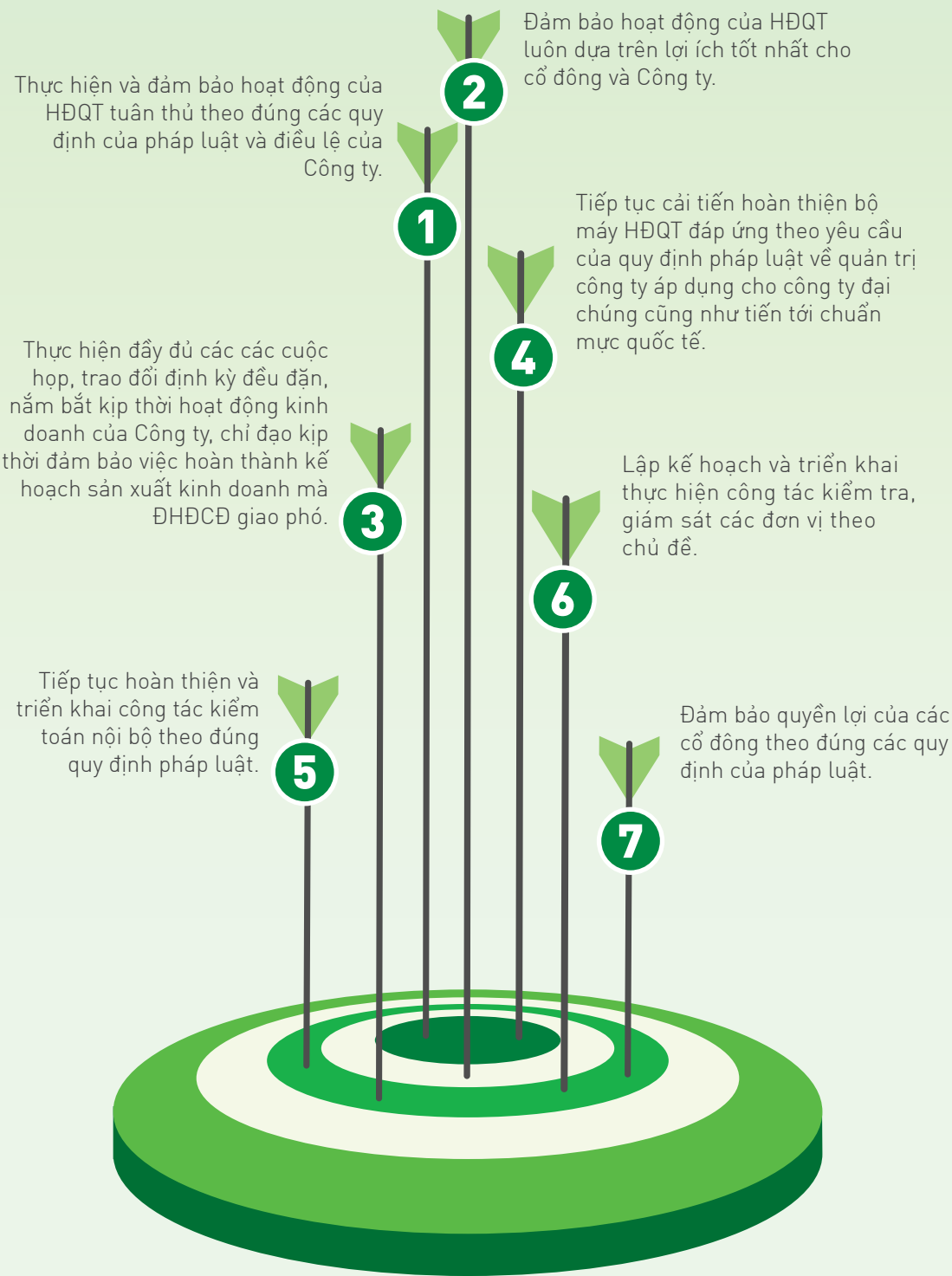
2

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Ban giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị công ty và Thư ký công ty đã tham gia và hoàn thành khóa đào tạo theo quy định về quản trị công ty do Trung Tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán tổ chức.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT NĂM 2026

VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT



VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

01

Rà soát, cập nhật Chiến lược phát triển Công ty định hướng đến hết 2035.

02

Xây dựng đề án tái cấu trúc Công ty, đề xuất mô hình kinh doanh, mô hình quản trị phù hợp và đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Trong đó tập trung vào hoàn thiện bộ máy quản lý khối điều hành Công ty và các Chi nhánh trực thuộc đảm bảo quy mô phù hợp với đặc điểm tình hình, yêu cầu của hoạt động SXKD; tập trung sắp xếp lại các đầu mối, giảm khâu trung gian trong xử lý công việc, ra quyết định; hoàn thiện chức năng nhiệm vụ, phân định rõ trách nhiệm của từng đơn vị, từng vị trí tránh chồng chéo.

03

Về nhân sự: rà soát, đánh giá và sắp xếp lại nhân sự phù hợp cơ cấu tổ chức mới theo hướng tinh gọn, phù hợp và đáp ứng yêu cầu của hoạt động SXKD; thay đổi phương pháp đánh giá cán bộ, nhân viên gắn với kết quả công việc, thành tựu đạt được trong quá trình công tác. Thường xuyên đánh giá và xây dựng giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; Xây dựng và áp dụng cơ chế tiền lương, tiền thưởng phù hợp với hiệu quả SXKD, năng suất lao động.

04

Rà soát, cập nhật, sửa đổi các văn bản quy phạm quản lý nội bộ đáp ứng yêu cầu quản trị trong tình hình mới.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

Ban Kiểm soát hiện tại có 03 thành viên với các kiến thức và kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực tài chính, kế toán. Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự buổi họp (%)	Lý do
1	Nguyễn Thị Thanh Hà	Trưởng BKS	12/9/2024		12/12	100%	
2	Lê Thị Thanh Huyền	Kiểm soát viên	18/5/2021	07/01/2026	12/12	100%	
3	Đinh Văn Quảng	Kiểm soát viên	26/4/2022	07/01/2026	12/12	100%	
4	Đinh Thanh Phương	Kiểm soát viên	07/01/2026		-	-	Bổ nhiệm ngày 07/01/2026
5	Phạm Hữu Thiện	Kiểm soát viên	07/01/2026		-	-	Bổ nhiệm ngày 07/01/2026



Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Năm 2025, Ban Kiểm soát đã có các hoạt động chính như sau:

- Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty. Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT, tổng kết hoạt động SXKD kỳ 6 tháng và tổng kết năm của Công ty.
- Ban Kiểm soát thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã xây dựng từ đầu năm 2025; Kết quả kiểm tra, giám sát phản ánh những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty và các chi nhánh và nêu kiến nghị, giải pháp khắc phục. Sau mỗi đợt kiểm tra, Ban Kiểm soát thông báo cho HĐQT, Giám đốc Công ty để có chỉ đạo khắc phục, chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót đối với từng đơn vị.

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các kết luận, kiến nghị của các đoàn kiểm tra của các cơ quan Nhà nước, cơ quan chức năng có thẩm quyền.
- Công tác giám sát cũng được thực hiện thông qua việc xem xét các báo cáo định kỳ, đột xuất của các đơn vị và kết quả kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý Nhà nước, của cấp trên về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình quản lý sử dụng vốn, tài sản, hoạt động đầu tư, mua sắm, công tác thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí và công tác tái cấu trúc.
- Định kỳ hàng quý/năm, lập báo cáo kiểm tra, giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý tài chính của Công ty; trong đó, phản ánh những thuận lợi, khó khăn, những kết quả đã đạt được và những tồn tại, hạn chế để báo cáo cho cổ đông lớn.
- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên của Công ty.
- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn, việc cân đối và quản lý dòng tiền.
- Thẩm định Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng và Báo cáo tài chính được kiểm toán cả niên độ năm.
- Thẩm định báo cáo sản xuất kinh doanh năm 2025, Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.
- Góp ý các quy trình, quy định của Công ty đảm bảo phát huy tính hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Thực hiện nhiệm vụ liên quan khác theo quy định.

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN TRONG BAN KIỂM SOÁT

Trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Kiểm soát về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn trách nhiệm chế độ làm việc và các mối quan hệ công tác của thành viên trong Ban Kiểm soát:

- 01 Các thành viên trong Ban Kiểm soát có trách nhiệm giải quyết, đề xuất xử lý các vấn đề theo phạm vi công việc được phân công và chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông, Trưởng Ban Kiểm soát về ý kiến, tính chính xác, tính pháp lý của hồ sơ số liệu của mình.
- 02 Các báo cáo, ý kiến và kiến nghị của Ban Kiểm soát phải được trao đổi lấy ý kiến tập thể trong Ban Kiểm soát trên cơ sở bàn bạc và thống nhất theo đa số.
- 03 Công việc thực tế được phân công có thể được điều chỉnh bổ sung để phù hợp với tình hình thực tế đối với từng thành viên trong Ban Kiểm soát.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN TRONG BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát đã tiến hành phân công nhiệm vụ cụ thể tới từng thành viên trong Ban Kiểm soát như sau:

BÀ NGUYỄN THỊ THANH HÀ

Trưởng Ban Kiểm soát

Chịu trách nhiệm chung, lập kế hoạch hoạt động năm, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát, là đầu mối giải quyết các công việc của Ban kiểm soát; Chịu trách nhiệm tổ chức giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của Hội Đồng quản trị, Ban Giám đốc trong công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; Tổ chức thẩm định báo cáo tài chính của Công ty; Thực hiện Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị; Đánh giá việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định... nội bộ của HĐQT và Ban điều hành của Công ty; Lập và ký các báo cáo của Ban kiểm soát.

ÔNG ĐÌNH VĂN QUẢNG

Thành viên Ban kiểm soát

Chịu trách nhiệm giám sát, đánh giá công tác kế toán, lập Báo cáo tài chính; Đánh giá các chỉ tiêu Tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty; Giám sát các hoạt động phân phối thu nhập, trích lập và sử dụng các quỹ; Tham gia thẩm định báo cáo tài chính; Đánh giá tình hình thực hiện và xử lý các khuyến nghị của các đoàn thanh, kiểm tra có thẩm quyền tại đơn vị; Phụ trách quản lý văn bản của Ban kiểm soát và các công việc khác do Trưởng ban phân công.

BÀ LÊ THỊ THANH HUYỀN

Thành viên Ban kiểm soát

Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty; Giám sát công tác kinh doanh của Công ty và thực hiện các công việc khác do Trưởng ban phân công.

Nhân xét: Ban kiểm soát đã thực hiện đúng vai trò trách nhiệm của mình do Luật doanh nghiệp và Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty quy định. Các thành viên đã thực hiện tốt công việc được phân công và kế hoạch hoạt động được thông qua tại ĐHĐCĐ.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

Công ty đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua tại Nghị quyết số 14/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2025:

- Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết số 14/NQ-ĐHĐCĐ, đã chia cổ tức của năm 2024 là 12% trên vốn điều lệ;
- Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025. Báo cáo kiểm toán đúng tiến độ, kịp thời cung cấp thông tin cho cổ đông;
- Thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát thực hiện đúng như Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua.

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2025 đã được Công ty thực hiện như sau: Tổng doanh thu (gồm cả doanh thu hoạt động tài chính và doanh thu khác) đạt 4.686,9 tỷ đồng bằng 129,6% kế hoạch, Lợi nhuận sau thuế đạt 68,6 tỷ đồng bằng 100,6% so với kế hoạch điều chỉnh.

KẾT QUẢ GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC TRONG NĂM 2025

01
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông.
- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết/Quyết định/Chỉ thị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và tổ chức nhân sự theo đúng qui định tại điều lệ Công ty.
- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc, các phòng chức năng của Công ty điều hành tốt sản xuất kinh doanh và đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã duyệt.

02
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai các Nghị quyết/Quyết định/Chỉ thị của HĐQT.
- Ban Giám đốc đã tổ chức họp giao ban định kỳ để kịp thời chấn chỉnh công tác sản xuất kinh doanh theo định hướng chung, giải quyết kịp thời các vướng mắc khó khăn trong sản xuất kinh doanh và đầu tư của từng Chi nhánh.
- Công tác tuyển dụng thực hiện đúng quy trình, quy chế tuyển dụng, đúng nhu cầu cho công việc. Công tác đào tạo và phát triển nguồn lực được nâng cao và đáp ứng yêu cầu của hoạt động SXKD.
- Công tác phát triển thị trường, nhận diện thương hiệu đã được chú trọng.
- Ban Giám đốc đã có các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản trị của Công ty.
- Ban Giám đốc đã có giải pháp cân đối dòng tiền và kiểm soát công nợ phải thu.
- Tiền lương và chế độ chính sách: Công ty đã thực hiện chi trả lương đúng quy định, quy chế hiện hành.



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BGD VÀ CÁC BỘ PHẬN QUẢN LÝ KHÁC

Giữa Ban Kiểm soát và HĐQT, Ban Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. Ban Kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ HĐQT, Ban Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu.



PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Để thực hiện nghiêm túc công tác kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch làm việc năm 2026 như sau:

- ◆ Tiếp tục tổ chức bộ máy Ban Kiểm soát làm việc chuyên nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát;
 - ◆ Cử các thành viên trong Ban Kiểm soát tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia đầy đủ các hội nghị chuyên ngành liên quan đến công tác kiểm soát;
 - ◆ Thực hiện các hoạt động thường xuyên như:
 - Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ; các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty, đồng thời rà soát để góp ý chỉnh sửa các văn bản nội bộ của đơn vị phù hợp với các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ Công ty và thực tiễn hoạt động tại đơn vị;
 - Kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
 - Giám sát hợp đồng, giao dịch của công ty với các bên có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc ĐHĐCĐ.
 - Thực hiện giám sát tình hình thực hiện xử lý các kiến nghị của các đoàn kiểm tra của đơn vị có thẩm quyền, các cơ quan quản lý Nhà nước;
 - Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch, tình hình triển khai công tác sản xuất kinh doanh của Công ty và các chi nhánh.
 - ◆ Thực hiện các nhiệm vụ định kỳ:
 - Lập và gửi báo cáo kiểm tra giám sát hàng quý, năm cho cổ đông lớn (PV GAS) đúng hạn.
 - Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính bán niên và thường niên của Công ty;
 - Kiểm tra, giám sát trực tiếp Công ty và các chi nhánh niên độ kế toán năm 2025, dự kiến nội dung như sau:
 - » Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.
 - » Công tác đầu tư xây dựng, mua sắm, đấu thầu.
 - » Công tác kinh doanh, doanh thu, chi phí, tài sản, nguồn vốn.
 - » Hệ thống kiểm soát nội bộ và việc tuân thủ.
- Thực hiện các công việc khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế người đại diện, Quy chế hoạt động của ban kiểm soát và Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025: TĂNG TRƯỞNG TRONG BỐI CẢNH CẠNH TRANH KHỐC LIỆT. CƠ HỘI MỚI TỪ MẢNG KINH DOANH LNG

Năm 2025, kinh tế Việt Nam đã đạt được nhiều thành công ngoài mong đợi khi duy trì tăng trưởng GDP ở mức cao, thu hút dòng vốn FDI, kim ngạch xuất nhập khẩu đạt kỷ lục mới bất chấp những rào cản về thuế quan và bất ổn thương mại toàn cầu. Tuy nhiên, tổng thể nền kinh tế có xu hướng phục hồi không đồng đều và có sự phân hóa giữa các ngành nghề. Thách thức vẫn còn nhiều khi môi trường kinh doanh chưa ổn định, lãi suất tăng mạnh về cuối năm khiến hoạt động của nhiều doanh nghiệp gặp khó khăn, thị trường bất động sản và vật liệu xây dựng chưa thể khởi sắc trở lại...

Trong bối cảnh kinh tế Việt Nam có độ mở rất lớn và thế giới vẫn đang trong tình trạng ổn định mong manh, rủi ro địa chính trị gia tăng, các doanh nghiệp tiếp tục thận trọng với các kế hoạch mở rộng sản xuất kinh doanh. Trong khi nhu cầu sử dụng khí cho sản xuất công nghiệp của khách hàng biến động mạnh theo thị trường và thiên tai diễn biến phức tạp, PV GAS CNG còn đối mặt với cạnh tranh khốc liệt từ các đối thủ, cạnh tranh từ các nhiên liệu giá rẻ như than, biomass,....

Điểm sáng trong năm 2025 là Công ty đã tăng độ bao phủ thị trường ra khắp ba miền Bắc-Trung-Nam với sản phẩm mới LNG phân phối bằng đường bộ lẫn đường sắt. Cụ thể, chuyến tàu hỏa đầu tiên vận chuyển thành công LNG từ miền Nam ra miền Bắc vào tháng 9/2024 đã giúp Công ty chủ động tăng cung cấp nguồn nhiên liệu sạch cho hoạt động sản xuất công nghiệp ở miền Bắc và miền Trung, đẩy mạnh mô hình kinh doanh tích hợp CNG-LNG-LPG để chiếm lĩnh thị phần trên cả nước.



Ban lãnh đạo đã cùng với tập thể CBCNV đoàn kết, nỗ lực và quyết liệt triển khai nhiều giải pháp nhằm thích ứng với điều kiện thị trường biến động. Cụ thể:

- 01 Đảm bảo an ninh, an toàn, liên tục trên tất cả các lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty. Tập trung các nguồn lực, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD.
- 02 Bám sát thị trường để điều chỉnh Chiến lược phát triển Công ty đến năm 2030, định hướng đến năm 2035.
- 03 Tái cấu trúc, tinh gọn bộ máy; bố trí sắp xếp, đào tạo, quy hoạch nguồn nhân sự phù hợp, đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD; cải tiến hệ thống chế độ chính sách nhằm phát huy động lực làm việc, giữ chân và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.
- 04 Đồng hành, tháo gỡ các khó khăn của khách hàng, đẩy mạnh công tác phát triển thị trường trên toàn quốc theo mô hình kinh doanh tích hợp, đa dạng hóa sản phẩm CNG, LNG, LPG.
- 05 Đẩy nhanh tiến độ đầu tư trạm cấp khí CNG/LNG đảm bảo tăng tốc chiếm lĩnh thị trường. Thực hiện đầu tư bám sát mục tiêu, kế hoạch phát triển thị trường; phân cấp mạnh, đảm bảo chủ động trong đầu tư xây dựng trên cơ sở tuân thủ pháp luật.
- 06 Tăng cường đánh giá, phân tích, dự báo biến động của thị trường nhiên liệu, chính sách vĩ mô để xây dựng các giải pháp quản trị rủi ro; kiểm soát công nợ; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và quản trị tài chính.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025:
TĂNG TRƯỞNG TRONG BỐI CẢNH CẠNH TRANH KHỐC LIỆT.
CƠ HỘI MỚI TỪ MẢNG KINH DOANH LNG

Với sự quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời từ PV GAS cùng với nỗ lực không ngừng nghỉ của tập thể Ban lãnh đạo và người lao động, Công ty đã vượt qua nhiều thách thức, hoàn thành các nhiệm vụ được ĐHCĐ giao phó. Cụ thể, sản lượng tiêu thụ khí quy đổi năm 2025 ghi nhận ở mức 368 triệu Sm³, tương đương 138% năm 2024. Lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 85,9 tỷ đồng, tương đương 75,5% cùng kỳ năm 2024 và 101% kế hoạch năm; trong khi lợi nhuận sau thuế đạt 68,6 tỷ đồng, tương đương 101% kế hoạch năm và bằng 75,4% năm trước.



Các chỉ tiêu chính	Đvt	Năm 2025			Năm 2024	
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)	Thực hiện	Tỷ lệ TH/KH (%)
Tổng sản lượng khí quy đổi	Triệu Sm³	293,9	368,0	125,2%	266,5	138,1%
- Sản lượng CNG	Triệu Sm ³	255,0	275,3	108,0%	243,8	112,9%
- Sản lượng LNG	Triệu Sm ³	30,0	30,3	101,0%	1,5	2020,0%
- Sản lượng LPG	Tấn	7.000,0	49.053,0	700,8%	18.275,9	268,4%
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.617,2	4.686,9	129,6%	3.521,6	133,1%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	85,2	85,9	100,9%	113,8	75,5%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	68,2	68,6	100,6%	91,0	75,4%

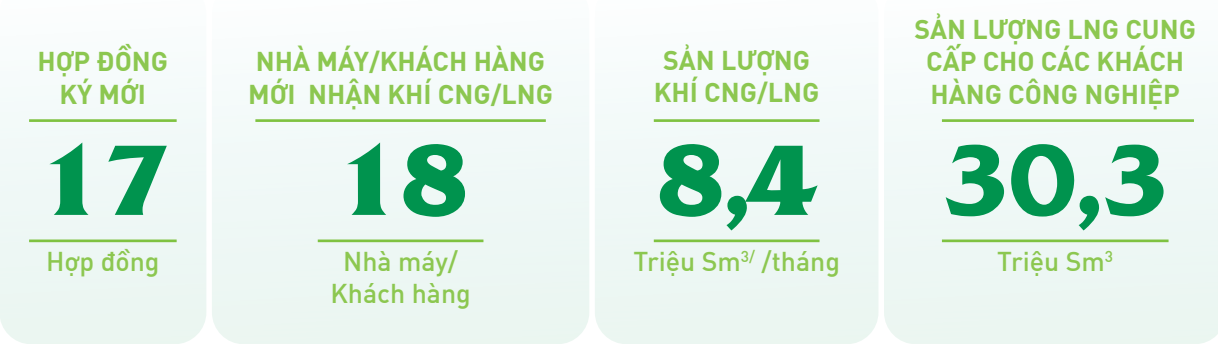
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG:
ĐẨY MẠNH QUẢNG BÁ THƯƠNG HIỆU ESG

Năm qua, trong bối cảnh thị trường cạnh tranh gay gắt và sức tiêu thụ nhiên liệu biến động, PV GAS CNG xác định chiến lược phát triển kinh doanh dựa trên giá trị và tối ưu hóa tệp khách hàng sẵn có. Công ty đã thực hiện nhiều sáng kiến chương trình làm việc với các khách hàng nhằm hiểu rõ khó khăn của từng nhóm cụ thể, xây dựng chính sách hỗ trợ khách hàng duy trì, ổn định sản xuất một cách hiệu quả. Công ty tiếp tục thực hiện nhiều biện pháp nhằm giữ chân khách hàng, tìm kiếm cơ hội bán gói năng lượng tích hợp CNG-LNG-LPG để gia tăng sản lượng, doanh thu. Các chương trình marketing tập trung vào hoạt động giúp khách hàng tiết kiệm chi phí, đảm bảo an toàn hoạt động, cá nhân hóa trải nghiệm thông qua dữ liệu và xây dựng cộng đồng khách hàng trung thành.

Bên cạnh đó, PV GAS CNG tiếp tục đổi mới bộ nhận diện thương hiệu, bộ tài liệu bán hàng,... đồng thời tích cực tuyên truyền hoạt động chuyển đổi năng lượng sạch với các sản phẩm CNG, LNG thông qua các hoạt động như hội thảo, triển lãm, hoạt động digital marketing và bảng quảng cáo ngoài trời, quảng cáo trên xe buýt,... Đây là một phần trong chiến lược quảng bá thương hiệu tích hợp các cam kết phát triển bền vững (ESG) mà Công ty đang theo đuổi, nhằm tận dụng lợi thế nhà cung cấp hàng đầu về năng lượng xanh-sạch, phục vụ công cuộc chuyển đổi năng lượng vì mục tiêu Net Zero của Việt Nam.

Năm 2025 cũng là năm mà PV GAS CNG gặt hái được nhiều giải thưởng danh giá, góp phần đưa thương hiệu lên một tầm cao mới, có thể kể đến như: giải thưởng “Thương hiệu – Nhân hiệu được yêu thích nhất 2025”, giải thưởng THƯƠNG HIỆU HÀNG ĐẦU VIỆT NAM 2025, Thương hiệu Quốc gia 2025...

Nhờ vậy, trong năm 2025, Công ty đã đạt được nhiều thành tựu trong công tác bán hàng và mở rộng thị trường, ký mới 17 hợp đồng (miền Nam: 10; miền Bắc: 5; miền Trung: 2), nâng sản lượng phát triển thị trường lên 8,4 triệu Sm³/tháng; đưa 18 Nhà máy/Khách hàng mới vào nhận khí CNG/LNG. **Cung cấp LNG cho các khách hàng công nghiệp với sản lượng 30,3 triệu Sm³**; đồng thời tìm kiếm các khách hàng tiêu thụ LPG ngoài hệ thống của PV GAS, đẩy mạnh kinh doanh LPG nhằm gia tăng doanh thu



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC



CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC: TÁI CẤU TRÚC TOÀN DIỆN, ĐẢM BẢO LỰC LƯỢNG KẾ THỪA PHỤC VỤ GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI

TÁI CẤU TRÚC CƠ CẤU TỔ CHỨC

Trong năm 2025, Công ty đã rà soát ban hành cơ cấu tổ chức mới của trên các nguyên tắc: (1) Phù hợp với Chiến lược phát triển Công ty theo định hướng của PV GAS; (2) Tập trung vào chuỗi giá trị cốt lõi; (3) Đảm bảo ít đầu mối nhất có thể; Một chức năng tập trung về đầu mối một Phòng trên Công ty quản lý và thực hiện; (4) Tinh gọn, giảm bớt tầng quản lý. Kết quả đạt được: Trước tái cấu trúc có 16 Đơn vị cấp Phòng Công ty, Chi nhánh, Phòng trực thuộc Chi nhánh; Sau tái cấu trúc giảm còn 14 Đơn vị.

RÀ SOÁT, SẮP XẾP, TINH GIẢM NHÂN SỰ

HĐQT đã ban hành các nguyên tắc cơ bản trong xây dựng định biên chức danh quản lý cấp Phó Đơn vị. Cụ thể, chỉ xem xét bổ sung nhân sự quản lý cấp Phó Đơn vị trong các trường hợp: (1) Số lượng nhân sự của Đơn vị từ 12 người trở lên hoặc; (2) Đơn vị quản lý nhiều lĩnh vực; các lĩnh vực không tương đồng về tính chất, đòi hỏi nhân sự quản lý phải có kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm khó kết hợp cùng với các lĩnh vực khác trong cùng một vị trí; (3) Đơn vị quản lý nhiều địa bàn hoạt động SXKD khác nhau. Kết quả đạt được: Trước tái cấu trúc số lượng cán bộ quản lý 39 người (chiếm 14,5% tổng số người lao động); sau tái cấu trúc số lượng cán bộ quản lý giảm xuống còn 26 người (chiếm 9,7% tổng số người lao động).

LAO ĐỘNG

Tổng số lao động đến ngày 31/12/2025 là 274 người; biến động lao động được Công ty quản lý, kiểm soát chặt chẽ bám sát chủ trương tái cấu trúc, tinh gọn bộ máy, không tăng lao động của PV GAS. Cụ thể, trong năm 2025 đã giảm 10 lao động (chấm dứt HĐLĐ, nghỉ hưu theo chế độ), đồng thời tăng 07 lao động (tuyển dụng mới kịp thời đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD và thay thế các nhân sự đã nghỉ việc, nghỉ hưu);

TIỀN LƯƠNG

Hoàn thành xây dựng, trình phê duyệt kế hoạch quỹ lương 2025 theo đúng quy định; phối hợp chặt chẽ với Ban TCNS để hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt quỹ lương thực hiện 2025. Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống lương 3P làm nền tảng cho việc đổi mới chính sách đãi ngộ, gắn tiền lương với vị trí công việc, năng lực cá nhân và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, qua đó tạo động lực làm việc và nâng cao hiệu quả sử dụng lao động trong thời gian tới.

HUẤN LUYỆN VÀ ĐÀO TẠO

Năm 2025, PV GAS CNG đã tổ chức tổng cộng 38 khóa đào tạo, trong đó có 9 khóa đào tạo nội bộ và 29 khóa thuê ngoài, với tổng cộng 1.227 lượt người đã tham dự. Tổng số giờ đào tạo đạt 1.099,8 giờ và Công ty đã chi hơn 1,9 tỷ đồng cho hoạt động này trong năm qua. Nội dung đào tạo tập trung vào các lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD. Hoàn thành xây dựng kế hoạch đào tạo năm 2026 bảo đảm tính kế thừa, định hướng phát triển dài hạn nguồn nhân lực, gắn đào tạo với các nhiệm vụ trọng tâm và lộ trình tái cấu trúc của Công ty trong năm 2026.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ DỰ ÁN: TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CƠ SỞ HẠ TẦNG – LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ

Năm 2025, Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác đầu tư cho các trạm cấp khí LNG, CNG trên khắp ba miền để gia tăng tiếp cận và cấp khí cho khách hàng, gia tăng doanh thu bán hàng. Theo đó, tổng giá trị đầu tư năm 2025 đạt 80,1 tỷ đồng, tương đương 108% kế hoạch đầu tư năm, giá trị giải ngân đạt 91,4 tỷ đồng, tương đương 175% kế hoạch giải ngân năm.

Song song với công tác đầu tư cơ sở hạ tầng, PV GAS CNG tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu, làm chủ công nghệ LNG, hoàn thiện chuỗi kinh doanh tích hợp các sản phẩm khí thiên nhiên.

Toàn bộ quá trình đầu tư - xây dựng các dự án của PV GAS CNG đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành và chịu sự kiểm tra, giám sát nghiêm ngặt nên luôn đảm bảo chất lượng công trình và đúng mục tiêu và nguồn vốn của dự án, không xảy ra tình trạng nợ đọng hay lãng phí, thất thoát vốn đầu tư.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ DỰ ÁN: TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CƠ SỞ HẠ TẦNG – LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ

01 TRẠM CẤP KHÍ LNG GẠCH MEN HÀ THANH

- **Công việc thực hiện:** Quyết toán dự án.
- **Giá trị giải ngân:** 8,60 tỷ đồng.
- **Tiến độ thực hiện:** Đúng tiến độ.



02 TRẠM CẤP KHÍ LNG HYOSUNG QUẢNG NAM

- **Công việc thực hiện:** Hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.
- **Giá trị giải ngân:** 5,65 tỷ đồng.
- **Tiến độ thực hiện:** Đúng tiến độ cấp khí cho khách hàng.



03 TRẠM CẤP KHÍ LNG TÔN ĐÔNG Á

- **Công việc thực hiện:** Hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.
- **Giá trị giải ngân:** 6,32 tỷ đồng.
- **Tiến độ thực hiện:** Đúng tiến độ cấp khí cho khách hàng.



04 TRẠM CẤP KHÍ LNG JINHUA

- **Công việc thực hiện:** Hoàn thành công trình đưa vào sử dụng, quyết toán dự án.
- **Giá trị giải ngân:** 6,79 tỷ đồng.
- **Tiến độ thực hiện:** Đúng tiến độ cấp khí cho khách hàng.



05 TRẠM CẤP KHÍ LNG APL NINH THUẬN

- **Công việc thực hiện:** Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.
- **Giá trị giải ngân:** 0,064 tỷ đồng.
- **Tiến độ thực hiện:** Phù hợp với tiến độ nhận khí của khách hàng.

06 TRẠM CẤP KHÍ LNG VFG BẮC NINH

- **Công việc thực hiện:** Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.
- **Giá trị giải ngân:** 0,576 tỷ đồng.
- **Tiến độ thực hiện:** Phù hợp với tiến độ nhận khí của khách hàng.

07 TRẠM CẤP KHÍ CNG-LNG CÁT TƯỜNG

- **Công việc thực hiện:** Hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.
- **Giá trị giải ngân:** 12,444 tỷ đồng.
- **Tiến độ thực hiện:** Đúng tiến độ nhận khí của khách hàng.



08 TRẠM CẤP KHÍ LNG CƯỜNG PHÁT SÀI GÒN

- **Công việc thực hiện:** Hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.
- **Giá trị giải ngân:** 2,240 tỷ đồng.
- **Tiến độ thực hiện:** Đúng tiến độ nhận khí của khách hàng.



09 TRẠM CẤP KHÍ LNG BROAD OCEAN

- **Công việc thực hiện:** Hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.
- **Giá trị giải ngân:** 3,596 tỷ đồng.
- **Tiến độ thực hiện:** Đúng tiến độ nhận khí của khách hàng.

10 TRẠM CẤP KHÍ CNG-LNG NESTLE TRỊ AN

- **Công việc thực hiện:** Hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.
- **Giá trị giải ngân:** 8,668 tỷ đồng.
- **Tiến độ thực hiện:** Đúng tiến độ nhận khí của khách hàng.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ DỰ ÁN: TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CƠ SỞ HẠ TẦNG – LÀM CHỦ CÔNG NGHỆ

11

TRẠM CẤP KHÍ TRUNG TÂM KCN BÀU BÀNG MỞ RỘNG

- Công việc thực hiện:** Hoàn thành thi công tuyến ống cấp khí cho khách hàng Far Eastern Polytex.
- Giá trị giải ngân:** 24,444 tỷ đồng.
- Tiến độ thực hiện:** Chậm tiến độ hoàn thành xây dựng trạm trung tâm do thủ tục hành chính sáp nhập Tỉnh mới thay đổi ảnh hưởng công việc lập hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng, PCCC Công trình

13

ĐƯỜNG ỐNG CẤP KHÍ CNG CHO KHÁCH HÀNG RYTHERN

- Công việc thực hiện:** Hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.
- Giá trị giải ngân:** 0,487 tỷ đồng.
- Tiến độ thực hiện:** Đúng tiến độ nhận khí của khách hàng.

14

MUA SẮM 12 BỒN LNG CỐ ĐỊNH 30- 60m³

- Công việc thực hiện:** Hoàn thành mua sắm
- Giá trị giải ngân:** 18,689 tỷ đồng.
- Tiến độ thực hiện:** Đúng tiến độ.

16

MUA SẮM 05 ISOTANK LNG

- Công việc thực hiện:** Hoàn thành mua sắm
- Giá trị giải ngân:** 1,542 tỷ đồng.
- Tiến độ thực hiện:** Đúng tiến độ.



12

TRẠM CẤP KHÍ LNG TÔN VINAONE

- Công việc thực hiện:** Hoàn thành thi công tuyến ống cấp khí cho khách hàng Far Eastern Polytex.
- Giá trị giải ngân:** 3,014 tỷ đồng.
- Tiến độ thực hiện:** Phù hợp với tiến độ nhận khí của khách hàng.



15

MUA SẮM 03 CỤM THIẾT BỊ HÓA HƠI

- Công việc thực hiện:** Hoàn thành mua sắm
- Giá trị giải ngân:** 2,945 tỷ đồng.
- Tiến độ thực hiện:** Đúng tiến độ.

17

MUA SẮM 01 XE BÁN TẢI

- Công việc thực hiện:** Hoàn thành mua sắm
- Giá trị giải ngân:** 0,760 tỷ đồng.
- Tiến độ thực hiện:** Đúng tiến độ.

18

HỆ THỐNG ĐIỆN NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI

- Công việc thực hiện:** Hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.
- Giá trị giải ngân:** 1,088 tỷ đồng.
- Tiến độ thực hiện:** Đúng tiến độ.



VẬN HÀNH, VẬN CHUYỂN VÀ AN TOÀN LAO ĐỘNG: ĐẢM BẢO CHUỖI CUNG ỨNG VẬN HÀNH AN TOÀN-HIỆU QUẢ

Năm 2025, trong bối cảnh sản phẩm LNG mới được Công ty phát triển mạnh mẽ, công tác an toàn trong vận hành, vận chuyển, an toàn lao động đã được sự quan tâm chỉ đạo đặc biệt từ lãnh đạo và quán triệt tinh thần trong toàn bộ CBCNV. Bên cạnh các công việc thường xuyên, công tác an toàn tập trung vào yêu cầu kỹ thuật – pháp lý, các rủi ro tiềm ẩn và giải pháp kiểm soát để đảm bảo chuỗi cung ứng LNG được vận hành an toàn, hiệu quả. Nhờ vậy, Công ty đã đảm bảo an toàn và liên tục trong chuỗi hoạt động vận hành, vận chuyển, cấp khí cho khách hàng. Thực hiện tốt công tác BDSC, đảm bảo máy móc, thiết bị luôn trong tình trạng hoạt động tốt, cụ thể năm 2025: Chi nhánh Miền Nam đã hoàn thành 2.374 đầu việc BDĐK, đạt 96,9% so với kế hoạch. Chi nhánh Miền Bắc đã hoàn thành 451 đầu việc BDĐK, đạt 98,9% so với kế hoạch.



thức trong toàn bộ CBCNV... Kế hoạch An toàn vệ sinh lao động năm 2025 đã được thực hiện với kết quả hoàn thành 95/95 công việc đạt 100% kế hoạch, chi phí thực hiện 7,3 tỷ đồng.

Công tác quản lý rủi ro ATSKNN đã có những chuyển biến tích cực: thay đổi tư duy, lan tỏa tinh thần “an toàn thực chất” từ các cấp quản lý đến người lao động trực tiếp thông qua các hoạt động: Đánh giá rủi ro, Cấp phép làm việc, quản lý nhà thầu, quản lý thay đổi... gắn với hoạt động sản xuất kinh doanh của từng đơn vị. Công ty cũng đã tiến hành khen thưởng, động viên cho các gương điển hình, tổ chức các cuộc thi kiến thức nhằm nâng cao nhận

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ VÀ THỊ TRƯỜNG VỐN: NÂNG TẦM CHẤT LƯỢNG QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP VÀ CAM KẾT BỀN VỮNG

Tại PV GAS CNG, triết lý phát triển bền vững không dừng lại ở những con số tăng trưởng, mà được cụ thể hóa bằng sự hài hòa lợi ích giữa Công ty và các bên liên quan. Chúng tôi tin rằng quản trị minh bạch là nền tảng để bảo vệ tài sản của cổ đông và là chìa khóa để kiến tạo niềm tin dài hạn trên thị trường vốn.



Những nỗ lực bền bỉ của PV GAS CNG trong việc nâng tầm chuẩn mực quản trị đã được ghi nhận thông qua chuỗi giải thưởng uy tín từ các tổ chức định chế tài chính và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE), là bảo chứng cho sự minh bạch, niềm tin thị trường và cam kết bền vững:

Liên tục lọt Top 20 BCTN tốt nhất (Nhóm ngành Phi Tài chính 2024-2025) và duy trì vị thế trong nhóm dẫn đầu về BCTN suốt gần một thập kỷ (từ nhóm MidCap đến SmallCap). Đặc biệt, danh hiệu “Doanh nghiệp niêm yết xuất sắc nhất về minh bạch thông tin” năm 2024 là dấu ấn quan trọng.

Tại IR Awards 2025, Công ty vinh dự đạt “cú đúp” giải thưởng trong nhóm Small Cap: Hoạt động IR được Nhà đầu tư cá nhân yêu thích nhất & Hoạt động IR được Định chế tài chính đánh giá cao nhất.

[CSI] do VCCI tổ chức, khẳng định sự tuân thủ các trụ cột ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị).

Nhiều năm liền nằm trong Top 100 Doanh nghiệp Phát triển Bền vững Việt Nam (CSI) do VCCI tổ chức, khẳng định sự tuân thủ các trụ cột ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị).



CHIẾN LƯỢC IR SỐ HÓA, ĐẢM BẢO KẾT NỐI THÔNG MINH, THÔNG TIN TỨC THỜI

Không dừng lại ở việc tuân thủ thụ động, PV GAS CNG chủ động định nghĩa lại cách thức tiếp cận cổ đông thông qua lộ trình số hóa toàn diện:

- 01

Hệ sinh thái thông tin số:
Cải tiến giao diện Website hiện đại, tích hợp kho dữ liệu IR thân thiện, giúp nhà đầu tư truy cập thông tin chính xác, cập nhật theo thời gian thực.
- 02

Tương tác đa kênh:
Đẩy mạnh cơ chế hỗ trợ từ xa, phản hồi kịp thời qua hệ thống hotline và email chuyên biệt, đảm bảo mọi thắc mắc của nhà đầu tư đều được giải đáp thấu đáo nhất.

CÔNG BỐ THÔNG TIN VỚI TRÁCH NHIỆM VƯỢT TRÊN SỰ TUÂN THỦ

- 01

Chúng tôi thực thi hoạt động công bố thông tin (CBTT) dựa trên nguyên tắc: Đúng – Đủ – Kịp thời.
- 02

Kiểm soát biến động: Đối với các sự kiện nhạy cảm có khả năng ảnh hưởng đến giá cổ phiếu, PV GAS CNG thiết lập quy trình truyền tải thông tin đặc biệt nhằm đảm bảo tính công bằng, tránh trục lợi thông tin nội bộ.
- 03

Đối thoại chủ động: Bên cạnh việc tuân thủ các văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tài chính và UBCKNN, Công ty thường xuyên tổ chức các buổi trao đổi mở với các bên liên quan, coi việc công bố thông tin là cơ hội để chứng minh sức khỏe nội tại của doanh nghiệp.

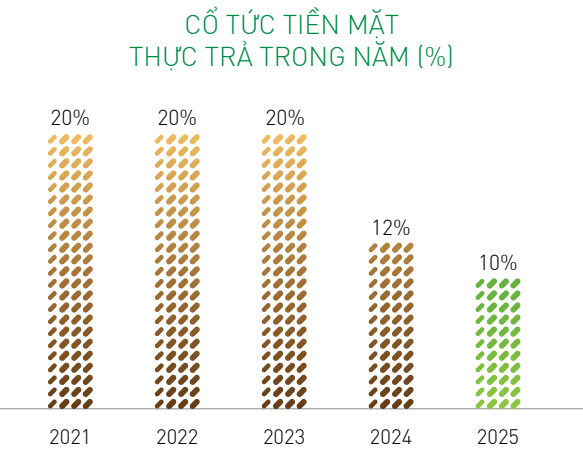


BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG LÀ DIỄN ĐÀN CỦA DÂN CHỦ VÀ CHIẾN LƯỢC. CHÍNH SÁCH CỔ TỨC ĐỒNG HÀNH VÀ CHIA SẺ THÀNH QUẢ

Các kỳ ĐHĐCĐ của PV GAS CNG được tổ chức với sự chuẩn bị kỹ lưỡng về cả pháp lý lẫn nội dung. Đây không chỉ là thủ tục hành chính mà là diễn đàn chiến lược để: (1) Ban Lãnh đạo trực diện giải đáp mọi quan ngại của cổ đông. (2) Minh bạch hóa các kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án sử dụng vốn. (3) Lắng nghe các góp ý chuyên môn để hoàn thiện bộ máy quản trị.

Thành công kinh doanh của PV GAS CNG luôn được chia sẻ trực tiếp tới cổ đông thông qua chính sách chi trả cổ tức bằng tiền mặt ở mức cao và ổn định. Cam kết này là minh chứng đanh thép cho năng lực tài chính vững mạnh và sự trân trọng giá trị đầu tư mà cổ đông đã gửi gắm vào Công ty.



Việc liên tục đạt thứ hạng cao tại các giải thưởng công ty niêm yết là bằng chứng cho nỗ lực không ngừng của PV GAS CNG trong việc tiệm cận các chuẩn mực quốc tế. Chúng tôi cam kết tiếp tục giữ vững sự minh bạch như một bản sắc văn hóa doanh nghiệp, để mỗi cổ đông luôn an tâm khi đồng hành cùng sự phát triển của Công ty.



HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG-XÃ HỘI: KIẾN TẠO TƯƠNG LAI XANH

Tại PV GAS CNG, hoạt động cộng đồng không chỉ là những chiến dịch thiện nguyện đơn thuần, mà là một trụ cột không thể tách rời trong chiến lược phát triển bền vững. Chúng tôi tích hợp trách nhiệm xã hội vào hoạt động sản xuất kinh doanh với tâm thế: *Mỗi mét khối khí sạch trao đi là một mầm xanh được nuôi dưỡng cho tương lai.*

Với kim chỉ nam “Lan tỏa nguồn năng lượng sạch, kiến tạo tương lai xanh”, PV GAS CNG thực hiện hóa các cam kết xã hội thông qua danh mục hoạt động đa dạng và thiết thực:

- 01

Chung tay vì cộng đồng: Triển khai định kỳ các chương trình an sinh xã hội, hỗ trợ các đối tượng yếu thế và các địa phương nơi có hoạt động của Công ty.
- 02

Đầu tư cho giáo dục và y tế: Tài trợ cơ sở vật chất, trao học bổng và hỗ trợ trang thiết bị y tế, coi đây là gốc rễ của sự phát triển xã hội bền vững.

Chúng tôi tin rằng giá trị bền vững chỉ được xác lập khi lợi ích của doanh nghiệp chuyển hóa thành lợi ích của xã hội:

- 01

Xanh hóa sản xuất: Bằng cách cung cấp giải pháp khí CNG/LNG, chúng tôi trực tiếp giúp khách hàng và đối tác cắt giảm phát thải CO2, góp phần cùng Chính phủ hiện thực hóa cam kết Net Zero vào năm 2050. (
- 02

Lan tỏa văn hóa xanh: Khuyến khích cán bộ công nhân viên tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, biến mỗi nhân sự thành một “đại sứ xanh” trong cộng đồng.

Bên cạnh đó, mọi hoạt động quản trị công ty đều được thực hiện với tôn chỉ đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên liên quan (stakeholders) theo chuẩn mực ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị). Công ty còn thực hiện các đánh giá tác động định kỳ để cải tiến hoạt động, tập trung vào những lĩnh vực có giá trị lan tỏa lâu dài.

Vui lòng xem thêm thông tin chi tiết ở **Chương 04 – Phát triển Bền vững.**

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

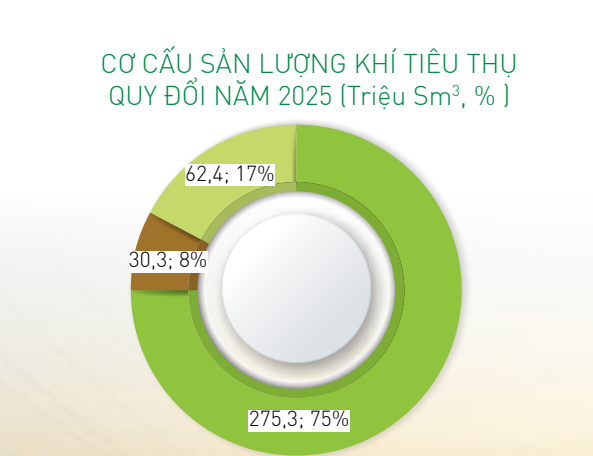
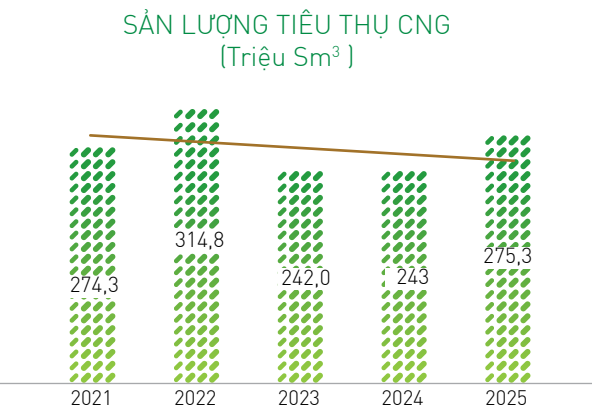
PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH

KẾT QUẢ KINH DOANH (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024	2025	Tăng/Giảm [%]
Doanh thu thuần	3.057,7	4.185,4	3.112,0	3.517,1	4.681,4	33,1%
Giá vốn hàng bán	2.849,1	3.890,2	2.847,1	3.233,0	4.320,2	33,6%
Lợi nhuận gộp	208,6	295,2	264,9	284,2	361,2	27,1%
Doanh thu hoạt động tài chính	4,3	8,3	10,7	4,2	3,3	-23,1%
Chi phí tài chính	0,4	4,0	5,3	3,7	5,2	42,0%
Trong đó: Chi phí lãi vay	0,4	4,0	4,9	3,1	4,2	36,3%
Chi phí bán hàng	26,8	35,8	38,7	58,2	142,7	145,3%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	76,5	109,4	109,4	112,8	132,2	17,2%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	109,2	154,3	122,2	113,7	84,3	-25,8%
Thu nhập khác	0,1	1,5	18,1	0,3	2,2	779,3%
Chi phí khác	1,7	1,9	1,8	0,2	0,6	243,4%
Lợi nhuận khác	(1,6)	(0,4)	16,3	0,1	1,6	-
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	107,6	153,9	138,4	113,8	85,9	-24,5%
Lợi nhuận sau thuế	82,3	117,6	110,3	91,0	68,6	-24,6%



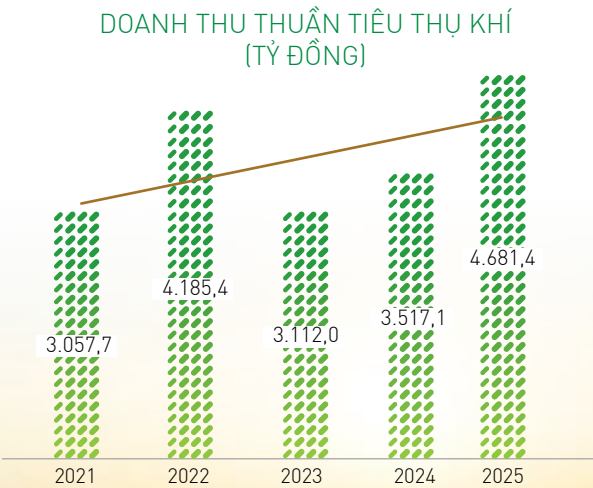
DOANH THU TĂNG MẠNH KHI ƯU TIÊN CHIẾM LĨNH THỊ PHẦN VỚI GIẢI PHÁP NĂNG LƯỢNG TÍCH HỢP CNG-LNG-LPG

Bối cảnh kinh tế trong nước và thế giới năm 2025 nhìn chung vẫn còn nhiều thách thức, do các rủi ro địa chính trị, thuế quan tăng cao. Trong nước, thị trường biến động khá mạnh và thiên tai diễn biến phức tạp cùng với sự cạnh tranh khốc liệt từ các đối thủ, nhiên liệu giá rẻ như than, biomass,... khiến hoạt động SXKD của PV GAS CNG gặp nhiều trở ngại. Với các biện pháp điều hành linh hoạt, Công ty xác định trong tâm năm 2025 là mở rộng phát triển thị trường khắp cả nước với mảng kinh doanh mới là LNG, đồng thời đẩy mạnh cung cấp giải pháp tích hợp trọn gói năng lượng từ khí thiên nhiên.



Vì vậy, Công ty đã ghi nhận sản lượng tiêu thụ khí quy đổi năm 2025 đạt mức 368 triệu Sm3, tương đương 138% so với năm 2024, trong đó sản lượng CNG đạt 275,3 triệu Sm3 chiếm tỷ trọng 75%, sản lượng LNG đạt 30,3 triệu Sm3 chiếm khoảng 8% tổng sản lượng dù mới đưa vào kinh doanh, còn lại LPG chiếm 17% tổng sản lượng tiêu thụ.

Doanh thu thuần tiêu thụ khí đạt 4.681,4 tỷ đồng, tăng trưởng 33,1% so với năm trước. Trong khi tổng doanh thu (bao gồm doanh thu bán hàng và doanh thu tài chính, doanh thu khác) của Công ty trong năm 2025 đạt 4.686,9 tỷ đồng, tương đương với 129,6% kế hoạch ĐHCĐ đã giao phó.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

CHI PHÍ BÁN HÀNG TĂNG KHI MỞ RỘNG THỊ TRƯỜNG GÂY ÁP LỰC LÊN LỢI NHUẬN

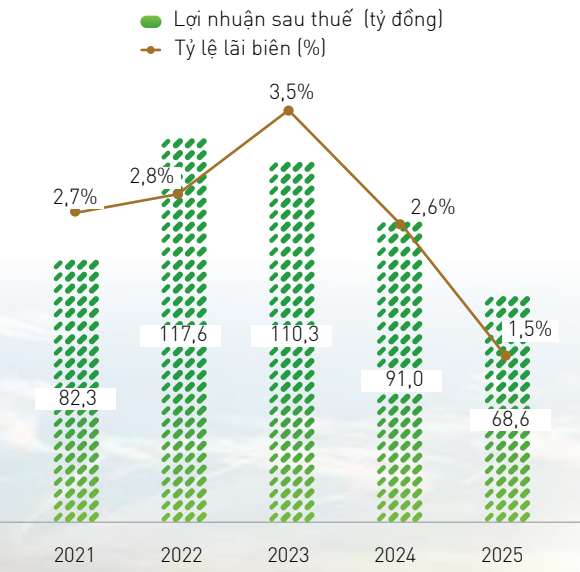
Lợi nhuận gộp trong năm 2025 đạt 361,2 tỷ đồng, tuy nhiên tỷ suất lợi nhuận gộp giảm nhẹ về mức 7,7% do giá khí trong năm biến động mạnh.

Tuy nhiên yếu tố chính gây áp lực lên lợi nhuận lại đến từ chi phí bán hàng. Cụ thể, chi phí bán hàng tăng gần 1,45 lần từ mức 58,2 tỷ đồng năm 2024 lên đến 142,7 tỷ đồng năm 2025; trong khi các loại chi phí khác có mức tăng không đáng kể và gần như tương ứng với mức tăng của doanh thu.

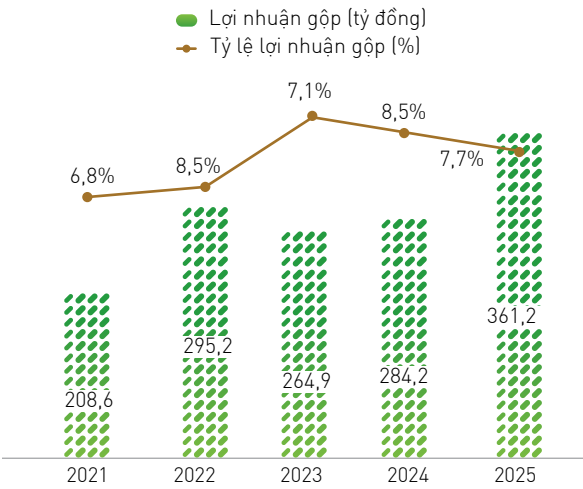
Đây là điều dễ hiểu khi PV GAS CNG đang đẩy mạnh chiến lược bao phủ diện rộng khắp cả nước để nhanh chân chiếm lĩnh thị phần, và hiệu quả hoạt động sẽ quay trở lại trong tương lai gần.

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ VÀ LỢI NHUẬN SAU THUẾ LẦN LƯỢT ĐẠT 100,9% VÀ 100,6% SO VỚI KẾ HOẠCH

Kết thúc năm 2025, PV GAS CNG ghi nhận Lợi nhuận trước thuế và Lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 85,9 và 68,6 tỷ đồng. Các mức lợi nhuận này sụt giảm so với năm trước nhưng đạt mức tương ứng 100,9% và 100,6% so với kế hoạch ĐHCĐ đặt ra.



DOANH THU THUẦN TIÊU THỤ KHÍ (Tỷ đồng)



LỢI NHUẬN GỘP NĂM 2025

361,2

Tỷ đồng

CHI PHÍ BÁN HÀNG NĂM 2025

142,7

Tỷ đồng

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ NĂM 2025

85,9

Tỷ đồng

LỢI NHUẬN SAU THUẾ NĂM 2025

68,6

Tỷ đồng



Cơ cấu chi phí (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024	2025
Chi phí khấu hao	107,4	99,4	75,5	46,0	49,7
Chi phí tài chính	0,4	4,0	5,3	3,7	5,2
Chi phí lãi vay	0,4	4,0	4,9	3,1	4,2
Chi phí bán hàng	26,8	35,8	38,7	58,2	142,7
Chi phí QLDN	76,5	109,4	109,4	112,8	132,2
Chi phí khác	1,7	1,9	1,8	0,2	0,6

Cơ cấu chi phí (% DTT)	2021	2022	2023	2024	2025
Chi phí khấu hao/ Doanh thu thuần	3,5%	2,4%	2,4%	1,3%	1,1%
Chi phí tài chính/ Doanh thu thuần	0,0%	0,1%	0,2%	0,1%	0,1%
Chi phí lãi vay/ Doanh thu thuần	0,0%	0,1%	0,2%	0,1%	0,1%
Chi phí bán hàng/ Doanh thu thuần	0,9%	0,9%	1,2%	1,7%	3,0%
Chi phí QLDN/ Doanh thu thuần	2,5%	2,6%	3,5%	3,2%	2,8%
Chi phí khác	0,1%	0,0%	0,1%	0,0%	0,0%

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

CHỈ TIÊU (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng tài sản	1.122,6	1.273,3	1.158,6	1.365,7	1.720,5
Tài sản ngắn hạn	829,6	1.035,6	961,0	1.125,7	1.387,0
Tài sản dài hạn	293,0	237,7	197,6	240,0	333,5
Nợ phải trả	600,9	705,9	555,9	734,8	1.084,2
Nợ ngắn hạn	578,9	639,7	529,2	714,6	1.038,5
Nợ dài hạn	22,0	66,2	26,8	20,2	45,8
Vốn chủ sở hữu	521,7	567,4	602,6	631,0	636,3

CHỈ TIÊU (% TTS)	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng tài sản	100%	100%	100%	100%	100%
Tài sản ngắn hạn	73,9%	81,3%	82,9%	82,4%	80,6%
Tài sản dài hạn	26,1%	18,7%	17,1%	17,6%	19,4%
Nợ phải trả	53,5%	55,4%	48,0%	53,8%	63,0%
Nợ ngắn hạn	96,3%	90,6%	95,2%	97,3%	95,8%
Nợ dài hạn	3,7%	9,4%	4,8%	2,7%	4,2%
Vốn chủ sở hữu	46,5%	44,6%	52,0%	46,2%	37,0%

Tại thời điểm cuối năm 2025, Tài sản ngắn hạn của PV GAS CNG đạt 1.387,0 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ 80,6% tổng tài sản. Công ty luôn chú ý duy trì tỷ trọng tài sản ngắn hạn ở mức tối thiểu 70% tổng tài sản. Đây là “bộ đệm” an toàn chiến lược, đảm bảo nguồn vốn luân chuyển dồi dào, giúp Công ty luôn chủ động trong các giao dịch thương mại và ứng phó tức thì với các cơ hội kinh doanh ngắn hạn.

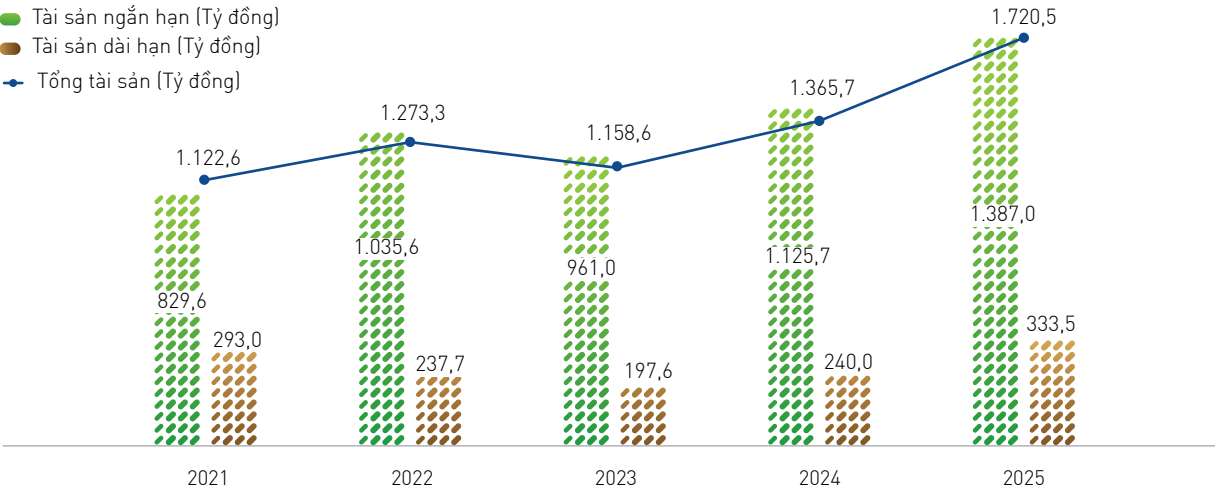
Ngoài ra, Ban Lãnh đạo thực thi nguyên tắc “Không đầu tư dàn trải”. Mọi nguồn lực tài chính đều được dồn sức cho hoạt động kinh doanh chính – lĩnh vực có lợi thế cạnh tranh tuyệt cao. Việc tập trung nguồn lực giúp Công ty tối ưu hóa hiệu suất tài sản, đồng thời giảm thiểu rủi ro từ các khoản đầu tư ngoài ngành kém hiệu quả. Công ty chỉ kích hoạt các khoản vay khi điều kiện thị trường thực sự thuận lợi và dự án đầu tư đảm bảo suất sinh lời kỳ vọng vượt trội so với chi phí sử dụng vốn. Vốn vay lúc này đóng vai trò là “chất xúc tác” để mở rộng quy mô kinh doanh một cách bền vững thay vì gánh nặng nợ nần.

TÀI SẢN NGẮN HẠN CỦA PV GAS CNG
CUỐI NĂM 2025

1.387,0
Tỷ đồng



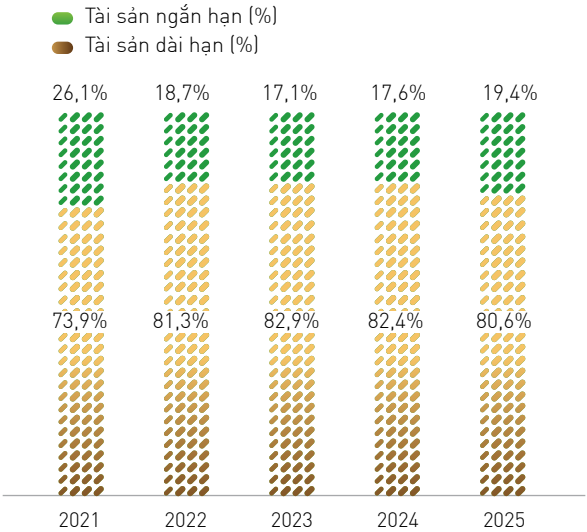
TÀI SẢN



TỔNG TÀI SẢN CỦA PV GAS CNG
CUỐI NĂM 2025

1.720,5
Tỷ đồng

Tổng tài sản của PV GAS CNG ghi nhận ở mức 1.720,5 tỷ đồng tính đến cuối năm 2025. Trong đó, tài sản ngắn hạn chiếm 19,4% và tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng 80,6% Tổng tài sản, được giữ ở mức cân đối so với các năm trước.



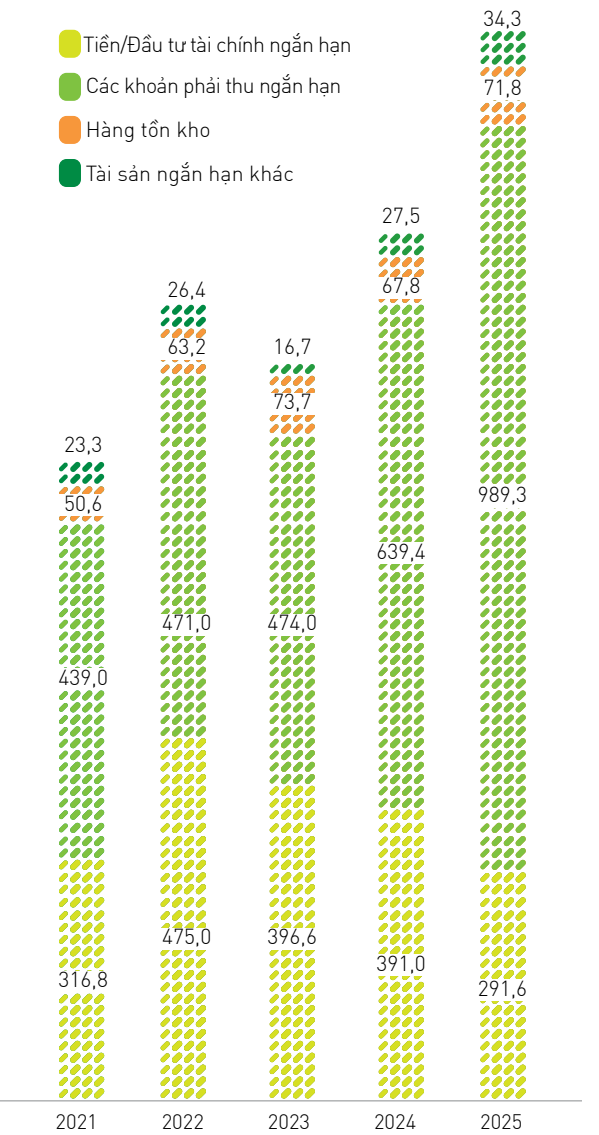
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN

Tài sản ngắn hạn

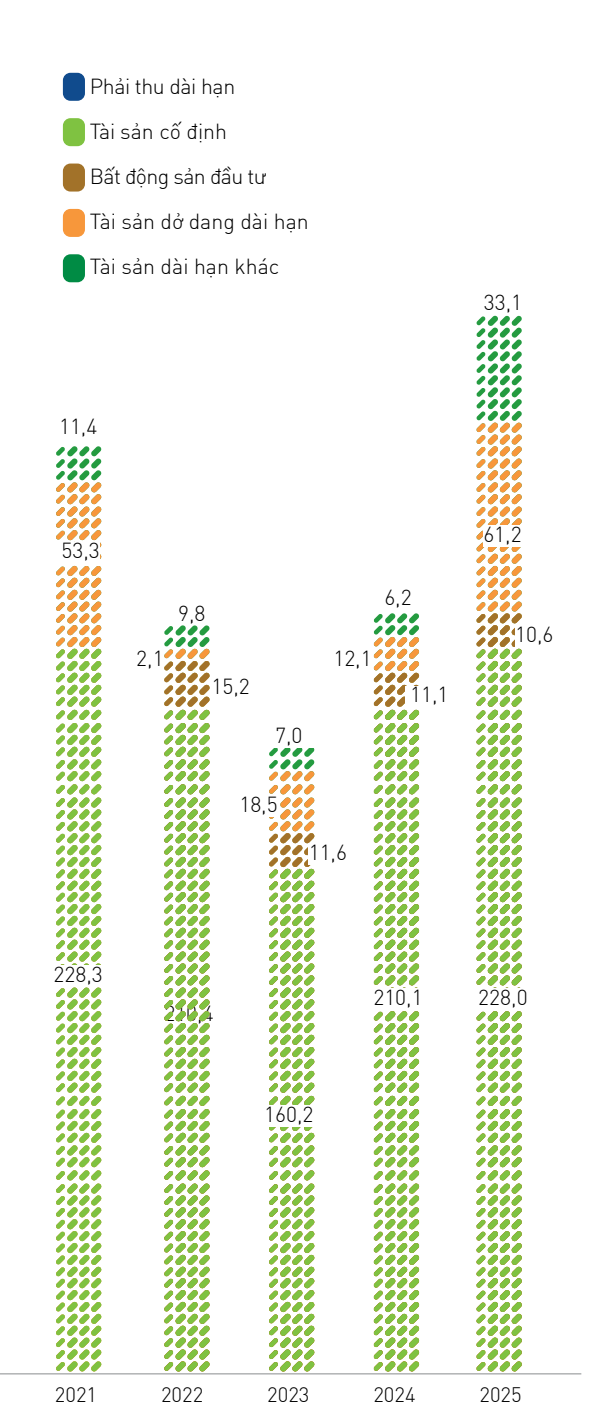
Tiền và Đầu tư tài chính ngắn hạn duy trì ở mức cao 291,6 tỷ đồng. PV GAS CNG luôn chú ý duy trì tỷ trọng khoản mục tài sản ngắn hạn nhằm đảm bảo khả năng thanh toán các nghĩa vụ nợ ngắn hạn cũng như đáp ứng kịp thời dòng tiền cho các hoạt động đầu tư mở rộng trong tương lai gần.

Các khoản phải thu ngắn hạn với giá trị 989,3 tỷ đồng. Khoản phải thu gia tăng khi quy mô doanh số và hoạt động của Công ty được mở rộng. Tuy nhiên, các khoản phải thu của Công ty hầu như không xảy ra tình trạng nợ quá hạn, đảm bảo khả năng thu hồi cao. Trong khi đó, Hàng tồn kho của Công ty duy trì ổn định đáp ứng kịp thời nhu cầu tiêu thụ của khách hàng.



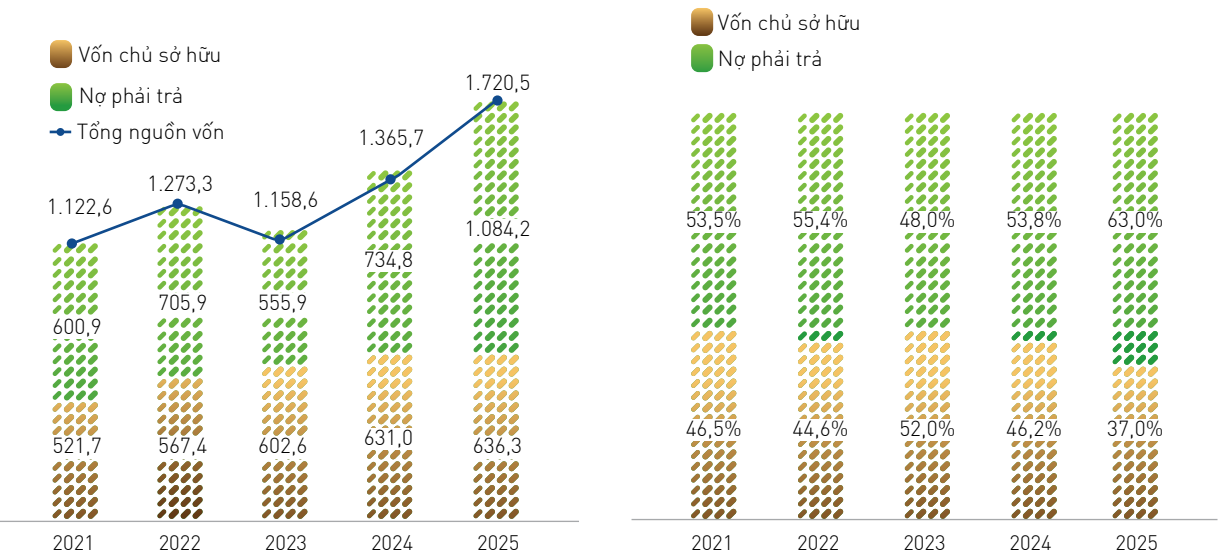
Tài sản dài hạn

Tài sản cố định đạt 228 tỷ đồng và luôn chiếm tỷ trọng lớn trong tài sản dài hạn do đặc trưng hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành công nghiệp khí. Đáng chú ý, các tài sản này đều ở giai đoạn cuối của quá trình khấu hao trong khi vẫn đang hoạt động hiệu quả. Điều này sẽ mang lại nhiều lợi thế cho PV GAS CNG trong tương lai.



Nguồn vốn

Nguồn vốn chủ sở hữu cuối năm 2025 tiếp tục cải thiện tăng lên mức 636 tỷ đồng tương đương 37% tổng nguồn vốn. Nợ phải trả tăng lên mức 1.084,2 tỷ đồng, chủ yếu là các khoản phải trả cho nhà cung cấp không chịu lãi nên không gây áp lực về chi phí mà còn đem lại lợi ích về mặt dòng tiền.



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

CHỈ TIÊU	Đvt	2021	2022	2023	2024	2025
1. Chỉ tiêu về Khả năng thanh toán						
Hệ số thanh toán ngắn hạn (hiện hành)	lần	1,4	1,6	1,8	1,6	1,3
Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,3	1,5	1,6	1,4	1,2
Hệ số thanh toán tiền mặt	lần	0,5	0,6	0,6	0,5	0,2
2. Chỉ tiêu về Hiệu quả hoạt động						
Kỳ thu tiền bình quân	ngày	49,6	38,9	54,4	57,3	63,0
Kỳ lưu kho bình quân	ngày	5,0	5,3	8,8	8,0	5,9
Kỳ trả tiền bình quân	ngày	63,8	51,3	64,6	60,5	58,5
Vòng quay tổng tài sản	lần	2,8	3,5	2,6	2,8	3,0
3. Chỉ tiêu về Khả năng sinh lời						
Hệ số lợi nhuận gộp	%	6,8%	7,1%	8,5%	8,1%	7,7%
Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	3,6%	3,7%	3,9%	3,2%	1,8%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu	%	2,7%	2,8%	3,5%	2,6%	1,5%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu (ROEA)	%	16,3%	22,0%	19,0%	14,8%	10,8%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROAA)	%	7,5%	9,8%	9,1%	7,2%	4,4%
4. Chỉ tiêu về Cơ cấu vốn						
Hệ số nợ/ Tổng tài sản	%	53,5%	55,4%	48,0%	53,8%	63,0%
Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	%	115,2%	124,4%	92,3%	116,5%	170,4%

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC



KHẢ NĂNG THANH TOÁN

Các hệ số thanh toán ngắn hạn (hiện hành), hệ số thanh toán nhanh, hệ số thanh toán tiền mặt của PV GAS CNG, dù có giảm so với năm trước nhưng đều duy trì ở mức tích cực, lần lượt đạt 1,3; 1,2 và 0,2 lần nhờ dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh và Công ty luôn đảm bảo thanh khoản cao.

HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

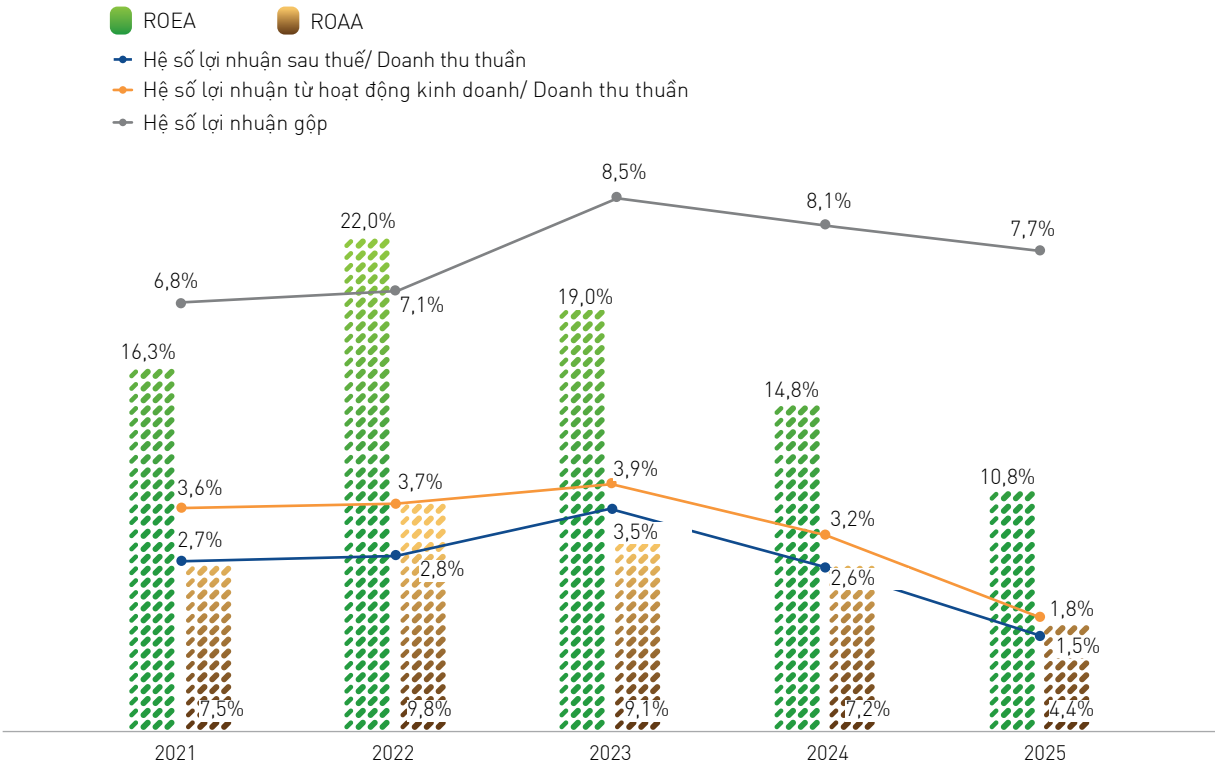
Vòng quay tổng tài sản của PV GAS CNG cải thiện lên mức 3 lần, cho thấy Công ty đã sử dụng tài sản có hiệu quả rất cao. Do điều kiện kinh doanh, kỳ thu tiền bình quân, kỳ lưu kho bình quân và trả tiền bình quân trong năm qua tiếp tục duy trì ở mức tích cực tương ứng 63 5,9 và 58,5 ngày.

KHẢ NĂNG SINH LỜI

Dù chi phí tăng cao do đang mở rộng hoạt động và địa bàn kinh doanh, điều kiện môi trường kinh doanh chưa được cải thiện nhiều, nhưng hiệu quả tài chính của PV GAS CNG tiếp tục duy trì ở mức khá cao. Hệ số lợi nhuận gộp đạt mức 7,7%; Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh và Hệ số Lợi nhuận thuần/Doanh thu duy trì ở 1,8% và 1,5%; ROE và ROA bình quân đạt tương ứng 10,8% và 4,4%.

CƠ CẤU VỐN

Hệ số nợ/ Tổng tài sản và Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu đang ở mức 63% và 170,4% do Công ty đang mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy vậy, phần lớn khoản nợ phải trả là những khoản phải trả không chịu lãi và hoàn toàn không chịu áp lực về tài chính khi dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính duy trì tích cực.



PHÂN TÍCH DÒNG TIỀN

CHỈ TIÊU (Tỷ đồng)	2021	2022	2023	2024	2025
Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	128,9	188,3	48,0	106,7	53,7
Dòng tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(247,8)	(92,9)	(34,8)	(36,6)	(132,1)
Dòng tiền thuần từ hoạt động tài chính	(42,5)	2,8	(76,5)	(46,6)	(25,0)
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	282,5	380,7	317,3	340,7	237,3

PV GAS CNG ghi nhận số tiền và tương đương tiền cuối kỳ năm 2025 đạt 237,3 tỷ đồng, giảm 30,3% so với cuối năm trước. Dòng tiền từ hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm dương 53,7 tỷ đồng nhờ quản lý tốt công nợ và các khoản phải trả. Trong khi đó, do Công ty chi mạnh cho hoạt động đầu tư và trả cổ tức nên dòng tiền đầu tư và tài chính âm lần lượt 132,1 và 25 tỷ đồng.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

ĐỊNH HƯỚNG GIẢI PHÁP VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026

CÔNG TÁC KINH DOANH, PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG

01

Nghiên cứu để điều chỉnh Chiến lược Công ty phù hợp với tình hình thực tế và Chiến lược phát triển thị trường khí của PV GAS đến năm 2035, định hướng đến năm 2050.

02

Quản trị khách hàng hiện hữu: Thực hiện tốt công tác chăm sóc khách hàng hiện hữu, tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ nhằm đem lại sự thoả mãn cao nhất cho khách hàng.

03

Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường theo mô hình kinh doanh tích hợp, đa dạng hóa các sản phẩm CNG, LNG, LPG trên toàn quốc, đặc biệt là thị trường miền Trung, miền Bắc.

04

Nghiên cứu, phát triển sản phẩm Hydrogen phù hợp với Chiến lược phát triển và đồng bộ với thương hiệu của PV GAS.

05

Tăng cường dự báo, phân tích, đánh giá rủi ro để quản trị các biến động trên thị trường.

CÔNG TÁC SẢN XUẤT

01

Thực hiện tốt công tác vận hành, đảm bảo cấp khí an toàn, liên tục

02

Thực hiện tốt công tác bảo dưỡng sửa chữa máy móc, thiết bị, phù hợp với quy định của nhà sản xuất và tình hình thực tế. Đảm bảo máy móc, thiết bị luôn trong tình trạng hoạt động tốt

03

Liên tục kiểm soát và tìm kiếm các giải pháp tối ưu hơn nữa các hoạt động liên quan đến công tác sản xuất như: điều chỉnh phương thức BDSC, tối ưu công suất vận hành trạm khách hàng, công tác vận chuyển...

04

Kiểm soát thường xuyên và chặt chẽ công tác an toàn trong sản xuất, vận chuyển và phân phối sản phẩm khí.

05

Nhanh chóng đưa trạm khách hàng đầu tiên đo đếm tự động vào vận hành đầu năm 2025 và tiếp tục triển khai cho các trạm khách hàng khác theo kế hoạch.

CÔNG TÁC TỔ CHỨC, NHÂN SỰ

01

Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống Quy chế, Quy định nội bộ.

02

Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động SXKD nhằm nâng cao năng suất lao động và hiệu quả quản trị.

03

Tiếp tục rà soát sắp xếp, đào tạo nhân sự đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD.

04

Xây dựng và áp dụng hệ thống KPI, cơ chế trả lương, trả thưởng gắn với hiệu quả công việc.

QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN

01

Tăng cường kiểm soát công nợ, đảm bảo an toàn tài chính.

02

Quản trị dòng tiền, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

03

Đảm bảo nguồn vốn cho các dự án đầu tư; tối ưu chi phí hoạt động của Công ty.

CÔNG TÁC ĐẦU TƯ

01

Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng CNG/LNG, nghiên cứu các mô hình đầu tư Kho/Trạm nhằm tăng tốc chiếm lĩnh thị trường.



BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

- 01

Rà soát, cập nhật Chiến lược phát triển kinh doanh đến năm 2030 và định hướng đến năm 2050 của PV GAS CNG phù hợp với chiến lược của PV GAS.
- 02

Đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổ chức kinh doanh sản phẩm khí hiệu quả, tuân thủ Quy chế quản lý hoạt động kinh doanh các sản phẩm khí của PV GAS.
- 03

Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường theo mô hình kinh doanh tích hợp, đa dạng hóa sản phẩm CNG, LNG, LPG thống nhất, đồng bộ với thương hiệu của PV GAS.
- 04

Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng CNG/LNG đảm bảo tăng tốc chiếm lĩnh thị trường, đặc biệt tại thị trường miền Bắc và Bắc Trung Bộ.
- 05

Nâng cao công tác quản trị; kiện toàn bộ máy sau khi tinh gọn, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới
- 06

Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; tiết giảm, kiểm soát chi phí phù hợp với sản lượng, khối lượng công việc thực hiện; thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ, tăng cường công tác quản lý và triển khai các giải pháp giảm thiểu rủi ro phát sinh công nợ khó đòi, công nợ quá hạn.
- 07

Thường xuyên rà soát, sửa đổi/bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm quản lý nội bộ phù hợp với các quy định của pháp luật, PV GAS và thực tiễn hoạt động của đơn vị.

KẾ HOẠCH CÁC CHỈ TIÊU SXKD CHÍNH NĂM 2026

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Dựa trên giá dầu thô 70 USD/thùng
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.271,2
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	90,0
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	72,0



LƯƠNG, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BKS, BGĐ

Công ty áp dụng chế độ lương cho Ban điều hành theo quy định của pháp luật, hài hòa với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của Công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên. Chế độ thưởng và phúc lợi chung khác theo chính sách nhân viên và Thỏa ước lao động tập thể của PV GAS CNG.

Tiền thưởng Ban điều hành trích từ lợi nhuận sau thuế, áp dụng theo quyết định của ĐHĐCĐ thường niên về Quỹ thưởng Ban quản lý, điều hành.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác	Số tiền (Tỷ đồng)
Hội đồng Quản trị	4,64
Ban Kiểm soát	1,07
Ban Giám đốc và Kế toán trưởng	2,68
Tổng cộng	8,39

GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY, THÀNH VIÊN HĐQT, BKS, BGĐ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

STT	Loại giao dịch	Tình trạng
1	Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan	Không có
2	Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan, người nội bộ của Công ty, người có liên quan của người nội bộ	Vui lòng tham khảo Báo cáo Quản trị Công ty năm 2025
3	Giao dịch giữa người nội bộ của Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát	Không có
4	Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, BGĐ đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong vòng 03 năm trở lại đây	Không có
5	Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành	Không có
6	Các giao dịch khác của Công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành	Không có

04

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 119 Người lao động: Việc làm và phúc lợi bền vững
- 130 Bảo vệ môi trường: Tích cực kiểm soát tác động
- 134 Cộng đồng: Thúc đẩy kinh tế xanh và Phát triển cộng đồng

NGƯỜI LAO ĐỘNG: VIỆC LÀM VÀ PHÚC LỢI BỀN VỮNG

MÔI TRƯỜNG LÀM VIỆC: NƠI GIAO THOA GIỮA CÔNG NGHỆ VÀ KHÔNG GIAN XANH

Tại PV GAS CNG, không gian làm việc lý tưởng không chỉ dừng lại ở sự hiện đại về hạ tầng, mà phải là một hệ sinh thái nuôi dưỡng sức khỏe thể chất, tinh thần và sức sáng tạo của đội ngũ nhân sự. Chiến lược “Văn phòng xanh” của Công ty được hiện thực hóa qua ba trụ cột cốt lõi:

KIẾN TRÚC BỀN VỮNG VÀ HỆ SINH THÁI VĂN PHÒNG (GREEN OFFICE):

Công ty không ngừng cải tạo không gian làm việc theo hướng thân thiện hóa môi trường, biến mỗi mét vuông văn phòng thành một “lá phổi xanh”:

- **Tối ưu hóa năng lượng tự nhiên:** Thiết kế văn phòng ưu tiên tận dụng tối đa ánh sáng và thông gió tự nhiên, giúp giảm thiểu tiêu thụ điện năng và hạ thấp dấu chân carbon trong hoạt động vận hành hằng ngày.
- **Vật liệu thân thiện:** Ưu tiên sử dụng nội thất từ vật liệu tái chế hoặc các nguồn nguyên liệu bền vững, tích hợp các vật liệu cách âm hiện đại để đảm bảo sự yên tĩnh và tập trung tuyệt đối cho nhân viên.
- **Không gian thư giãn sinh thái:** Cây xanh không chỉ hiện diện trên bàn làm việc mà còn được thiết kế tại các khu vực hành lang và sân thượng, giúp điều hòa nhiệt độ tự nhiên và tạo nên những khoảng “ngủ xanh” cần thiết để tái tạo năng lượng sáng tạo.



TIỀN PHÒNG “VĂN PHÒNG KHÔNG GIẤY TỜ” (PAPERLESS OFFICE)

Sức mạnh của chuyển đổi số được PV GAS CNG ứng dụng triệt để nhằm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên:

- **Số hóa toàn diện:** Thông qua hệ sinh thái quản trị BASE, toàn bộ quy trình từ phê duyệt văn bản, lưu trữ tài liệu đến quản lý nhiệm vụ đều được thực hiện trên nền tảng số.
- **Tối ưu hóa vận hành:** Việc loại bỏ thủ tục giấy tờ không chỉ giúp tốc độ xử lý công việc nhanh chóng hơn mà còn gián tiếp giảm thiểu đáng kể lượng rác thải văn phòng, đóng góp thiết thực vào mục tiêu phát triển bền vững chung của toàn Công ty.

VĂN HÓA LÀM VIỆC NHÂN VĂN VÀ HIỆU QUẢ

Môi trường làm việc tại PV GAS CNG được thiết kế để mỗi cá nhân đều cảm thấy được trân trọng và khơi nguồn cảm hứng:

- **Thúc đẩy tăng trưởng bền vững:** Một không gian làm việc trong lành, ít tiếng ồn và hiện đại về công nghệ chính là “chìa khóa” giúp giảm căng thẳng, nâng cao năng suất lao động và khẳng định vị thế của PV GAS CNG như một trong những nơi làm việc tốt nhất ngành năng lượng.
- **Giảm thiểu tác động môi trường:** Mọi quy trình xả thải văn phòng đều được kiểm soát nghiêm ngặt, thúc đẩy thói quen tiết kiệm và sống xanh trong cộng đồng CBCNV.



NGƯỜI LAO ĐỘNG: VIỆC LÀM VÀ PHÚC LỢI BỀN VỮNG

MỐI QUAN HỆ LAO ĐỘNG: THƯƠNG TÔN PHÁP LUẬT – KIẾN TẠO MÔI TRƯỜNG DÂN CHỦ

Tại PV GAS CNG, con người được xác định là tài sản quý giá nhất và là nhân tố quyết định mọi thành công. Công ty xây dựng mối quan hệ lao động dựa trên ba trụ cột: Công bằng, Dân chủ và Nhân văn, đảm bảo sự hài hòa giữa mục tiêu kinh doanh và quyền lợi của người lao động.

01 CAM KẾT ĐẠO ĐỨC VÀ TUÂN THỦ TUYÊN ĐỐI

Công ty thực thi chính sách sử dụng lao động dựa trên tinh thần tự nguyện và sự tôn trọng quyền con người một cách nghiêm cần:

Chuẩn mực lao động

Cam kết không sử dụng lao động trẻ em, không chấp nhận bất kỳ hình thức lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc nào. Mọi hoạt động tuyển dụng và quản lý nhân sự đều được thực hiện minh bạch, chuyên nghiệp.

Hợp đồng hóa 100%

Tất cả nhân sự tại Công ty đều được ký kết hợp đồng lao động theo đúng quy định pháp lý, đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ rõ ràng ngay từ ngày đầu gia nhập.

02 CƠ CHẾ DÂN CHỦ VÀ ĐỐI THOẠI ĐỊNH KỲ

Mối quan hệ giữa Ban Lãnh đạo và tập thể người lao động tại PV GAS CNG không đơn thuần là quản lý mà là sự đồng hành:

Thỏa ước Lao động Tập thể (TULĐTT)

Đây là văn bản cốt lõi bảo đảm quyền lợi cho nhân viên, được xây dựng trên sự đồng thuận cao nhất giữa đại diện tập thể lao động và Ban điều hành.

Hội nghị Người lao động

Mọi quyết sách liên quan đến phúc lợi và điều kiện làm việc đều được đưa ra thảo luận công khai tại các diễn đàn đối thoại trực tiếp định kỳ, đảm bảo tiếng nói của mỗi cá nhân đều được lắng nghe và ghi nhận.



03 CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ NGHỈ NGƠI KHOA HỌC

Công ty duy trì chế độ làm việc tối ưu để bảo vệ sức khỏe và sự cân bằng cuộc sống cho CBCNV:

Quản trị thời gian hiệu quả

Đảm bảo thời gian làm việc không vượt quá 48 giờ/tuần. Công tác tăng ca được kiểm soát chặt chẽ (không quá 30 giờ/tháng và 200 giờ/năm), tuân thủ nghiêm ngặt quy định của Nhà nước.

Quyền lợi nghỉ ngơi

Thực thi đầy đủ chế độ nghỉ Lễ, Tết và nghỉ phép hưởng lương. Các trường hợp trực sản xuất hoặc làm thêm vào ngày nghỉ đều được tính lương làm thêm giờ thỏa đáng theo Luật Lao động, thể hiện sự trân trọng đối với nỗ lực của nhân viên.

04 CÔNG TÁC NHÂN SỰ CHIẾN LƯỢC

Hệ thống quản trị nhân sự tại PV GAS CNG được vận hành linh hoạt để thích ứng với nhu cầu sản xuất kinh doanh:

Điều động và Bổ nhiệm

Thực hiện trên nguyên tắc "Đúng người - Đúng việc - Đúng thời điểm", ưu tiên sự phát triển lộ trình sự nghiệp cho cán bộ nhân viên nội bộ.

Đào tạo và Quy hoạch

Liên tục bồi dưỡng năng lực chuyên môn và kỹ năng quản trị, giúp đội ngũ nhân sự không chỉ đáp ứng yêu cầu hiện tại mà còn sẵn sàng cho những thách thức của kỷ nguyên năng lượng sạch và chiến lược cung cấp sản phẩm tích hợp toàn diện.



PV GAS CNG ĐẢM BẢO
THỜI GIAN LÀM VIỆC HIỆU QUẢ

<48
Giờ/tuần

PV GAS CNG KIỂM SOÁT CHẶT CHẼ
THỜI GIAN TĂNG CA

<200
Giờ/người/năm

NGƯỜI LAO ĐỘNG: VIỆC LÀM VÀ PHÚC LỢI BỀN VỮNG

MỐI QUAN HỆ LAO ĐỘNG:
THƯƠNG TÔN PHÁP LUẬT – KIẾN TẠO MÔI TRƯỜNG DÂN CHỦ

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1 Hợp đồng lao động							
a	Không xác định thời hạn	Người	222	228	232	244	247
b	Xác định thời hạn 1 – 3 năm	Người	48	48	46	33	26
c	Thời hạn ngắn hơn 1 năm	Người	12	2	1	0	1
2	Tỷ lệ nhân viên được ký hợp đồng lao động	%	100%	100%	100%	100%	100%

Số lượng nhân viên tuyển mới và thôi việc	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
Tuyển dụng, tiếp nhận mới	Người	12	16	7	3	7
Nghỉ việc, trong đó	Người	7	9	6	5	10
<i>Nghỉ hưu</i>	<i>Người</i>	<i>0</i>	<i>3</i>	<i>3</i>	<i>2</i>	<i>3</i>
<i>Chấm dứt hợp đồng</i>	<i>Người</i>	<i>7</i>	<i>6</i>	<i>3</i>	<i>3</i>	<i>7</i>



Về quản lý nhân sự, PV GAS CNG đang duy trì hiệu quả các cơ chế như TƯLĐTT, Nội quy lao động, Quy chế dân chủ cơ sở và Hội nghị người lao động. Mối quan hệ giữa Người lao động – Quản lý của công ty được quản lý thông qua các cơ chế này và các mối quan tâm, kỳ vọng của người lao động được tham vấn, phản ánh và giải quyết kịp thời, khoa học, minh bạch. Bất kỳ thay đổi nào trong môi trường làm việc, các chế độ phúc lợi... đều được thông báo, trao đổi kịp thời theo quy định của các cơ chế này, đem lại sự hài lòng cho người lao động, thúc đẩy họ gắn bó lâu dài cùng Công ty.

Công ty thực hiện tham khảo ý kiến của người lao động qua nhiều hình thức như: đối thoại trực tiếp, điện thoại, email; các cuộc họp sinh hoạt an toàn định kỳ, hội thảo, hội nghị an toàn, đối thoại; thực hiện chương trình nhận thức an toàn (thẻ STOP), phiếu Hành động khắc phục...

Công ty thực hiện chính sách điều động, bổ nhiệm nhân sự một cách hợp lý nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh theo từng thời điểm. Tăng cường công tác đào tạo giúp nâng cao năng lực, trình độ, tay nghề của CBCNV đáp ứng nhu cầu công việc, định hướng phát triển sắp tới

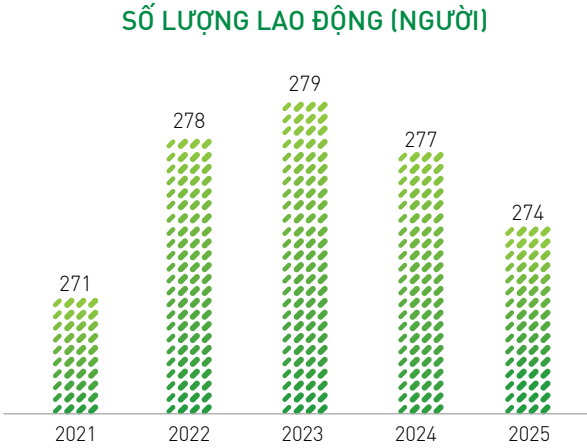


CBCNV được đề bạt, bổ nhiệm	2021		2022		2023		2024		2025	
	SL	% Tổng NLĐ	SL	% Tổng NLĐ	SL	% Tổng NLĐ	SL	% Tổng NLĐ	SL	% Tổng NLĐ
Số lượt người được bổ nhiệm	11	4,1%	4	1,44%	11	3,94%	14	5,05%	11	4,0%
Số lượt người được giao nhiệm vụ	4	1,5%	2	0,72%	2	0,72%	2	0,72%	2	0,7%
Số lượt người được tuyển mới	10	3,7%	16	5,76%	7	2,51%	3	1,08%	7	2,6%

CƠ CẤU LAO ĐỘNG ĐA DẠNG TRÌNH ĐỘ, ĐỘ TUỔI

Cơ cấu lao động của Công ty đảm bảo phân bổ nhân sự hợp lý cả về số lượng lẫn chất lượng, đảm bảo tính hiệu quả, linh hoạt và phù hợp với chiến lược phát triển, giúp tối ưu hóa năng suất, cải thiện môi trường làm việc và hỗ trợ sự phát triển bền vững.

Năm 2025, dù môi trường kinh doanh chưa có nhiều cải thiện nhưng Công ty vẫn duy trì bộ máy nhân sự đủ cả về lượng lẫn chất để đảm bảo hiệu quả SXKD, phát triển bền vững. Cụ thể, số lượng lao động của Công ty đạt 274 người, giảm 3 người so với cuối năm trước. Lý do giảm số lượng nhân sự là vì Công ty đã rà soát và ban hành cơ cấu tổ chức mới theo hướng tinh gọn, giảm bớt tầng quản lý.



SỐ LƯỢNG LAO ĐỘNG
CỦA PV GAS CNG NĂM 2025

274

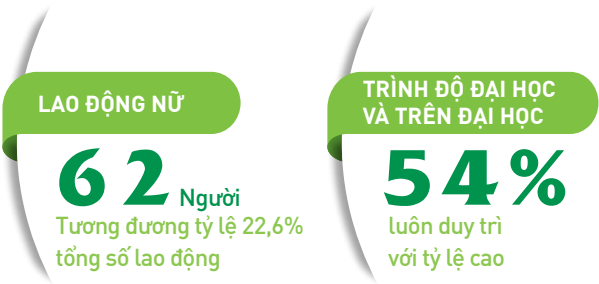
Người

NGƯỜI LAO ĐỘNG: VIỆC LÀM VÀ PHÚC LỢI BỀN VỮNG

CƠ CẤU LAO ĐỘNG ĐA DẠNG
TRÌNH ĐỘ, ĐỘ TUỔI

Với đặc trưng lao động nặng nhọc của ngành dầu khí, tỷ lệ lao động nam thường rất cao. Tuy nhiên, tại PV GAS CNG, tỷ lệ lao động nam và nữ duy trì sự cân bằng rất tích cực qua các năm. Công ty hiện đang có 62 lao động nữ, tương đương tỷ lệ 22,6% tổng số lao động.

Lực lượng lao động tại PV GAS CNG có trình độ đại học và trên đại học luôn duy trì với tỷ lệ cao 54%, trình độ cao đẳng và trung cấp 20%, trong khi nhóm có trình độ công nhân kỹ thuật-tài xế chiếm 26%. Lực lượng lao động cân đối giữa sức trẻ và kinh nghiệm làm việc. Cụ thể, lao động dưới 40 tuổi hiện đang chiếm tỷ trọng cao gần 40% tổng lực lượng lao động; trong khi lực lượng lao động có độ tuổi từ 40-55 tuổi chiếm tổng tỷ lệ 52,6% và số lao động nhiều kinh nghiệm trên 55 tuổi chiếm tỷ lệ 7,7%.



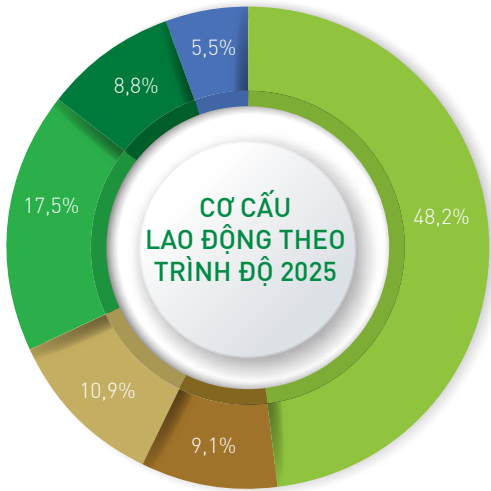
Cơ cấu lao động này cho thấy năng lực vận hành hoạt động sản xuất kinh doanh yêu cầu lực lượng trình độ cao, nhưng cũng thể hiện sự đa dạng về trình độ trong doanh nghiệp, vừa đảm bảo cho hoạt động vừa đáp ứng yêu cầu hiệu quả chi phí nhân lực. Cơ cấu lao động theo độ tuổi cho thấy Công ty có lực lượng lao động vừa đảm bảo năng suất công việc vừa hình thành nguồn nhân lực kế thừa, thúc đẩy phát triển bền vững trong tương lai.



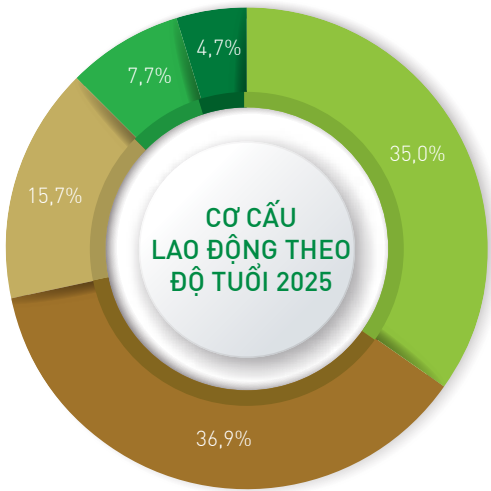
Cơ cấu lao động theo giới tính	Nam	Nữ	% Nữ
Hội đồng Quản trị	4	1	20%
Ban Giám đốc	3	0	0%
Ban Kiểm soát	1	2	67%
Tổng lực lượng lao động	212	62	23%

Cơ cấu lao động theo trình độ	Số lượng	Tỷ trọng
Trên đại học	15	5,5%
Đại học	132	48,2%
Cao đẳng	25	9,1%
Trung cấp	30	10,9%
Công nhân kỹ thuật	48	17,5%
Tài xế	24	8,8%
Tổng lực lượng lao động	274	100,0%

Cơ cấu lao động theo độ tuổi	Số lượng	Tỷ trọng
21 tuổi - 30 tuổi	13	4,7%
31 tuổi - 39 tuổi	96	35,0%
40 tuổi - 49 tuổi	101	36,9%
50 tuổi - 55 tuổi	43	15,7%
56 tuổi - 60 tuổi	21	7,7%
Tổng lực lượng lao động	274	100,0%



- Trên đại học: 15; 5,5%
- Đại học: 132; 48,2%
- Cao đẳng: 25; 9,1%
- Trung cấp: 30; 10,9%
- Công nhân kỹ thuật: 48; 17,5%
- Tài xế: 24; 8,8%



- 21 tuổi - 30 tuổi: 13; 4,7%
- 31 tuổi - 39 tuổi: 96; 35,0%
- 40 tuổi - 49 tuổi: 101; 36,9%
- 50 tuổi - 55 tuổi: 43; 15,7%
- 56 tuổi - 60 tuổi: 21; 7,7%

NGƯỜI LAO ĐỘNG: VIỆC LÀM VÀ PHÚC LỢI BỀN VỮNG

LƯƠNG THƯỜNG VÀ PHÚC LỢI LUÔN ĐƯỢC ĐẢM BẢO

Ban lãnh đạo Công ty luôn chú trọng đến việc xây dựng chế độ chính sách, phúc lợi hợp lý cho toàn thể CBCNV. Chế độ phúc lợi được thiết kế dựa trên 4 khía cạnh: (1) Tài chính, (2) Thể chất, (3) Tinh thần và (4) Xã hội, nhằm đảm bảo duy trì sức mạnh cạnh tranh nguồn nhân lực cũng như đảm bảo chất lượng cuộc sống của người lao động cả về thể chất lẫn tinh thần.

Trong năm, Công ty đã hoàn thành xây dựng, trình phê duyệt kế hoạch quỹ lương 2025 theo đúng quy định; phối hợp chặt chẽ với Ban TCNS để hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt quỹ lương thực hiện 2025. Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống lương 3P làm nền tảng cho việc đổi mới chính sách đãi ngộ, gắn tiền lương với vị trí công việc, năng lực cá nhân và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, qua đó tạo động lực làm việc và nâng cao hiệu quả sử dụng lao động trong thời gian tới.

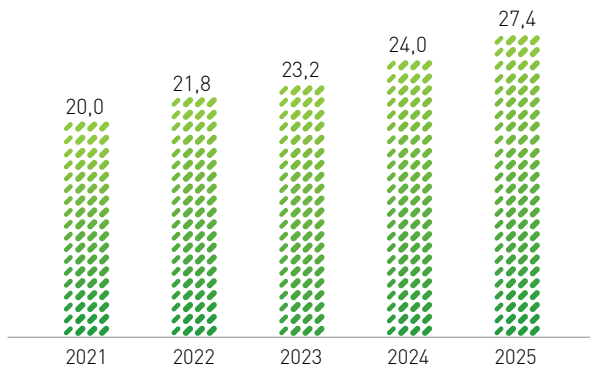
Mức lương bình quân tại PV GAS CNG trong năm 2025 đạt 27,4 triệu đồng/tháng, tăng 14,2% so với năm trước. PV GAS CNG cũng luôn nỗ lực điều chỉnh lương của toàn thể CBCNV một cách cạnh tranh so với trong ngành và thị trường, giúp người lao động có thể yên tâm công tác và gắn bó với Công ty.

Ngoài ra, CBCNV của PV GAS CNG đều được tham gia Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm sức khỏe sinh mạng cá nhân, Bảo hiểm tự nguyện PVI-Care. Các chi phí bảo hiểm này luôn duy trì mức cao qua các năm cho thấy mối quan tâm rất lớn của Ban lãnh đạo Công ty. PV GAS CNG lựa chọn đơn vị uy tín để tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho CBCNV.

MỨC LƯƠNG BÌNH QUÂN TẠI PV GAS CNG TRONG NĂM 2025

27,4
Triệu đồng/tháng
tăng 14,2% so với năm trước

LƯƠNG BÌNH QUÂN/THÁNG (TRIỆU ĐỒNG)



Công ty luôn giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động đầy đủ: nghỉ thai sản, ốm đau, tử tuất, trợ cấp thất nghiệp...; thực hiện đầy đủ các quy định về hiếu, hỷ cho người lao động theo chính sách phúc lợi của Công ty; thực hiện việc bồi dưỡng hiện vật theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Công ty; tặng quà các ngày kỷ niệm thành lập Công ty, ngày truyền thống Dầu khí Việt Nam, ngày Lễ, Tết Dương lịch, Tết Âm lịch; trang bị đồng phục, trang phục, phù hiệu.

Công ty cũng đặc biệt chăm lo đến đời sống tinh thần của người lao động chẳng hạn như: Tuần lễ áo dài, tổ chức các chuyến tham quan du lịch; tổ chức các hoạt động cho con em CBCNV, tặng quà nhân ngày 1/6, tặng quà và tổ chức vui chơi Trung thu, tặng quà cho con em CBCNV đạt kết quả cao trong học tập; tạo điều kiện cho CBCNV được tham gia các phong trào văn hóa, thể thao, dã ngoại, vui chơi giải trí nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP

PV GAS CNG áp dụng đa dạng nhiều chính sách và biện pháp để nâng cao sức khỏe người lao động:

01

Cung cấp cơ sở thuốc thiết yếu đầy đủ cho các khu vực SXKD 4 lần/năm, cung cấp các túi sơ cấp cứu tại Văn phòng Công ty.

02

Bồi dưỡng bằng hiện vật bằng sữa cho CBCNV làm việc trong môi trường có yếu tố nguy hiểm, độc hại.

03

Tổ chức đi khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm cho toàn bộ CBCNV, khám bệnh nghề nghiệp cho các Chi nhánh, khám sức khỏe cho các lái xe.

04

Tổ chức các hoạt động giúp nâng cao đời sống tinh thần của CBCNV thông qua các hoạt động thể dục thể thao, giao lưu văn hóa, hoạt động team-building...

CÁC CHƯƠNG TRÌNH CHĂM SÓC SỨC KHỎE CHO CBCNV

TT	Chương trình	Đối tượng
1	Khám sức khỏe định kỳ	100% CBCNV
2	Khám sức khỏe chuyên sâu cho CBCNV nữ	100% CBCNV
3	Khám bệnh nghề nghiệp cho CBCNV làm việc trong môi trường nguy hiểm độc hại	100% CBCNV
4	Bảo hiểm y tế	100% CBCNV
5	Bảo hiểm xã hội	100% CBCNV
6	Bảo hiểm sức khỏe sinh mạng cá nhân	100% CBCNV
7	Bảo hiểm hưu trí tự nguyện với mức ủng hộ của Công ty: 1 triệu đồng/tháng/người	98% CBCNV (trên tinh thần tự nguyện)



NGƯỜI LAO ĐỘNG: VIỆC LÀM VÀ PHÚC LỢI BỀN VỮNG

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN

KHÓA ĐÀO TẠO
NĂM 2025

38

Khóa đào tạo

TỔNG SỐ GIỜ ĐÀO TẠO
NĂM 2025

1.099,8

Giờ đào tạo

PV GAS CNG xác định đào tạo là đòn bẩy chiến lược để nâng cao năng lực cạnh tranh và chuẩn bị đội ngũ nhân sự chất lượng cao cho các dự án trọng điểm, đặc biệt là mảng kinh doanh LNG. Trong năm 2025, công tác huấn luyện không chỉ dừng lại ở việc nâng cao tay nghề chuyên môn và vận hành thử nghiệm an toàn, mà còn chú trọng đào tạo chuyên sâu về quản trị hệ thống, chuyển đổi số, marketing và văn hóa doanh nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu bứt phá trong giai đoạn mới.

Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo nâng cao nhận thức an toàn như An toàn vệ sinh lao động, An toàn kinh doanh khí, Phòng cháy chữa cháy,... Kiến thức về Hệ thống quản lý AT-CL-MT cũng được triển khai đầy đủ theo kế hoạch và yêu cầu chức danh công việc. Công ty đã tăng cường đào tạo về văn hóa doanh nghiệp, công tác quản trị, hệ thống quản lý, kinh doanh, marketing và chuyển đổi số... để đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới.

Năm 2025, tổng cộng PV GAS CNG đã tổ chức 38 khóa đào tạo, trong đó có 9 khóa đào tạo nội bộ và 29 khóa thuê ngoài, với tổng cộng 1.227 lượt người đã tham dự. Tổng số giờ đào tạo đạt 1.099,8 giờ và Công ty đã chi hơn 1,9 tỷ đồng cho hoạt động này trong năm qua.



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2021	2022	2023	2024	2025
1	Số lượng khóa đào tạo	Khóa	29	44	48	40	38
a	Đào tạo nội bộ	Khóa	4	12	7	14	9
b	Đào tạo bên ngoài	Khóa	25	32	41	26	29
2	Số lượt người tham dự đào tạo	Lượt người	1.345	2.180	1.904	1.607	1.227
a	Cấp độ nhân viên	Lượt ng ười	909	1.554	1.887	1.346	1.022
b	Cấp độ quản lý	Lượt người	436	626	17	261	205
3	Chi phí dành cho hoạt động đào tạo						
a	Chi phí kế hoạch dành cho đào tạo	Tỷ đồng	2,325	4,767	5.340,45	3.690,00	3.673,00
b	Chi phí đào tạo sử dụng thực tế	Tỷ đồng	1,526	4,047	5.229,83	2.896,84	1.931,41
c	Tỷ trọng chi phí thực tế/ngân sách	%	65,63%	84,89%	97,93%	78,51%	52,5%

AN TOÀN LAO ĐỘNG

Dựa trên hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác an toàn tại PV GAS CNG được phân chia thành 04 khía cạnh chính là:



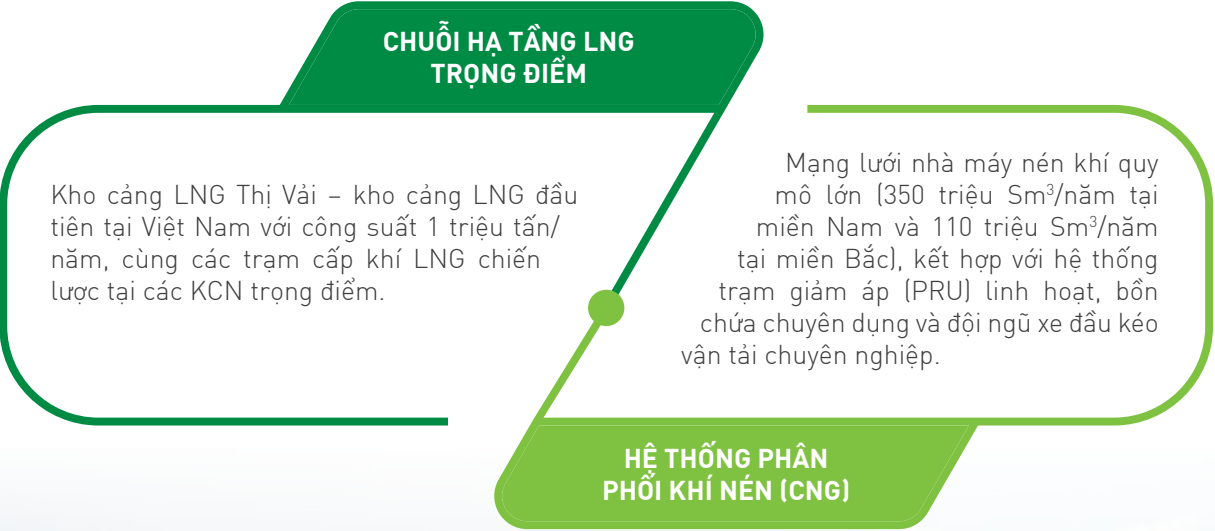
Công tác an toàn được kiểm soát thông qua Hệ thống quản lý AT-CL-MT, và được rà soát và điều chỉnh thường xuyên nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động. Hàng năm, Công ty đều đặt ra các mục tiêu nhằm đánh giá mức độ thực hiện thành công công tác an toàn trong năm đó. PV GAS CNG duy trì thường xuyên các công tác phối hợp bảo vệ công trình khí với Công an và Bộ đội biên phòng và chính quyền địa phương; thực hiện công tác truyền thông bảo vệ công trình khí. Ngoài ra, tổ chức thực tập PCCC lồng ghép các tình huống trong phương án chữa cháy, cứu nạn-cứu hộ và ứng phó sự cố hóa chất, buổi thực tập có sự tham gia của các lực lượng PCCC tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Đồng thời, chuẩn bị sẵn sàng các vật tư, dụng cụ phòng chống lụt, bão, thiên tai và quy trình xử lý tình huống do thiên tai gây ra.

Năm qua, Công ty đã hoàn thành các mục tiêu ngăn ngừa sự cố trong hoạt động vận hành, BDSC và xây lắp trên công trình khí; cấp khí an toàn, liên tục, ổn định cho khách hàng.



BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG: TÍCH CỰC KIỂM SOÁT TÁC ĐỘNG

PV GAS CNG hiện đang tận dụng hệ thống hạ tầng năng lượng đồng bộ, hiện đại bậc nhất tại Việt Nam, đóng vai trò là "xương sống" cho chuỗi cung ứng khí sạch. Hệ thống này bao gồm:



Để tối ưu hóa năng suất và kiểm soát rủi ro, mọi hoạt động vận hành đều được chuẩn hóa theo hệ thống tích hợp AT-CL-MT (ISO 9001:2015, ISO 14001:2015, ISO 45001:2018). Việc tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quốc tế này đảm bảo chuỗi cung ứng diễn ra thông suốt, an toàn và hiệu quả, đồng thời giảm thiểu tối đa các tác động tiêu cực đến môi trường.

Dữ liệu vận hành các năm qua khẳng định một lộ trình tăng trưởng bền vững: trong khi sản lượng cung ứng liên tục mở rộng, lượng phát thải từ hoạt động của Công ty luôn được duy trì ở mức ổn định, gần như không tăng hoặc chỉ biến động không đáng kể. Thành tích không vi phạm các quy định về môi trường và tuyệt đối không bị xử phạt là minh chứng rõ nhất cho chiến lược kinh doanh trách nhiệm, nơi tăng trưởng doanh thu luôn đi đôi với sự an toàn của cộng đồng và môi trường.

QUẢN LÝ TIÊU HAO NĂNG LƯỢNG, NHIÊN LIỆU

01 KHỐI SẢN XUẤT

Hệ thống máy móc thiết bị, phương tiện vận tải luôn được kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng theo định kỳ, sắp xếp lộ trình tối ưu... để giảm thiểu tiêu hao vật tư nhiên liệu, giảm thiểu tác động môi trường, tiết kiệm chi phí và gia tăng hiệu quả kinh doanh.

02 KHỐI VĂN PHÒNG

Công ty áp dụng các quy định tiết kiệm năng lượng, chế độ làm việc không giấy tờ, ứng dụng số hóa toàn Công ty trên chương trình phần mềm quản trị doanh nghiệp BASE nhằm trao đổi thông tin nội bộ, tiết kiệm giấy, mực in, góp phần giảm thiểu rác thải bảo vệ môi trường.

Công ty thường xuyên thống kê, phân tích chi tiết các khoản chi phí và đồng thời phát động phong trào sáng kiến cải tiến sản xuất, giải pháp tiết kiệm năng lượng, giải pháp tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực với các quy định trách nhiệm đối với người đứng đầu đơn vị/phòng ban...

Tên vật tư	ĐVT	2021		2022		2023		2024		2025	
		Số lượng	Triệu VNĐ	Số lượng	Triệu VNĐ	Số lượng	Triệu VNĐ	Số lượng	Triệu VNĐ	Số lượng	Triệu VNĐ
Dầu Diesel	lít	308.950	5.144,9	638.340	15.248,3	760.020	15.395,6	801.258	15.542,9	751.853	13.698
Xăng	lít	55.502	1.183,8	86.587	1.738,1	78.804	1.794,8	86.197	1.912,6	101.151	2.033
Điện sử dụng	Kwh	18.460.900	33.623,2	23.879.500	39.193,3	26.901.792	46.465,9	28.041.677	52.602	31.719.028	66.055
Nước sinh hoạt	m ³	4.209	55,8	4.027	50,3	7.918	115,7	8.724,00	141,7	9.851	159

QUẢN LÝ NƯỚC NƯỚC THẢI, CHẤT THẢI VÀ NƯỚC SINH HOẠT

NƯỚC THẢI VÀ CHẤT THẢI SINH HOẠT

PV GAS CNG luôn chú trọng đến công tác xử lý nước thải tránh ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường. Chất lượng nước thải được kiểm tra định kỳ và bất thường nhằm đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường. Hệ thống thùng rác được bố trí trong phạm vi toàn Công ty nhằm tránh hiện tượng vứt bỏ bừa bãi loại rác thải này. Bên cạnh đó, PV GAS CNG còn ký kết hợp đồng với Công ty Môi trường Đô thị Tân Thành để thu gom rác thải sinh hoạt hằng ngày.



Tiêu chí	2021	2022	2023	2024	2025
Nước thải công nghiệp (m ³)	0	0	0	0	0
Tỷ lệ nước thải công nghiệp được xử lý	0	0	0	0	0
Nước thải sinh hoạt (m ³)	2.789	3.221	6.328	6.402	7.880
Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý	100%	100%	100%	100%	100%

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG: TÍCH CỰC KIỂM SOÁT TÁC ĐỘNG

CHẤT THẢI SẢN XUẤT

Được phân thành hai loại Chất thải không nguy hại và Chất thải sản xuất nguy hại. Trong đó, chất thải không nguy hại phát sinh từ các hoạt động sinh hoạt của CBCNV khu vực sản xuất của Công ty, được được phân loại thành: nhóm kim loại, nhựa, giấy. Loại chất thải này được thu gom và lưu trữ trong những ô riêng biệt tại khu tập kết. Các chất thải có khả năng tái chế hoặc tái sử dụng như thùng giấy,... được thu gom, cho vào bao tải và bán cho các cơ sở có nhu cầu sử dụng. Các chất thải không có khả năng tái chế được thu gom riêng và xử lý bởi đơn vị có chức năng theo hợp đồng đã ký kết với công ty.

Đối với Chất thải sản xuất nguy hại phát sinh từ quá trình bảo trì, bảo dưỡng các máy móc thiết bị, hoặc phát sinh từ quá trình vệ sinh khu vực sản xuất định kỳ. Loại chất thải này được phân loại, đóng gói theo từng chủng loại theo đúng yêu cầu về an toàn kỹ thuật, và được dán nhãn theo quy định. Sau đó, loại chất thải này sẽ được tập kết tại khu vực an toàn riêng biệt, có rào chắn và biển báo trước khi được đơn vị chức năng thu gom xử lý. PV GAS CNG đã ký kết hợp đồng với công ty dịch vụ để vận chuyển và xử lý chất thải theo quy định của pháp luật.



Tiêu chí	2021	2022	2023	2024	2025
1. Khối lượng chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên					
- Chất thải rắn (kg)	813	1.360	7.327	9.589	8.601
- Chất thải lỏng (lít)	2.800	2.880	0	0	-
2. Chất thải thông thường					
- Chất thải rắn (kg)	0	0	0	0	0
- Chất thải lỏng bùn (kg)	0	0	0	0	0
- Rác sinh hoạt (kg)	24.360	27.040	29.720	30.720	30.720



KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH

Trong những năm qua, PV GAS CNG đã tiên phong triển khai dự án kiểm kê khí nhà kính, lập kế hoạch giảm nhẹ phát thải khí nhà kính tới năm 2030, tiến tới mục tiêu Net Zero (phát thải ròng bằng không) vào năm 2050 của Chính phủ.

Khí nhà kính	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng lượng phát thải khí nhà kính (tấn CO ₂ e)	14.746	17.243	27.630	27.127,80	30.028,72
Tổng lượng khí nhà kính đã giúp kéo giảm (tấn CO ₂ e)	3,30	43,54	75,75	502,20	3.183,24

SÁNG KIẾN VÀ BIỆN PHÁP GIẢM THIỂU PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH NĂM 2025

- Lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại khu vực Trụ sở Công ty.
- Duy trì hệ số cos phi lớn hơn 0,92.
- Tắt máy lạnh trung tâm tòa nhà văn phòng trước 15 phút trước khi hết giờ làm việc.
- Thay bóng đèn chiếu sáng sang loại tiết kiệm điện.
- Khắc phục rò rỉ khí trên đường ống nén không khí.
- Thu hồi tối đa lượng khí trong bồn chứa khi kiểm định thử thủy lực bồn chứa.
- Tối ưu công tác điều độ để giảm quãng đường di chuyển và giảm công suất dư của phương tiện vận tải.
- Tăng cường vận hành máy nén vào thời điểm nhiệt độ môi trường thấp để tiết giảm năng lượng và vào thời gian thấp điểm của điện lưới để giảm chi phí điện năng.
- Các giải pháp để có thể giảm nhiệt độ cho các máy nén để giảm nhiên liệu.

CỘNG ĐỒNG: THÚC ĐẨY KINH TẾ XANH VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

TIỀN PHONG DẪN ĐẦU CHUYỂN DỊCH NĂNG LƯỢNG XANH

Trước thách thức của biến đổi khí hậu và cam kết Net-Zero của Chính phủ vào năm 2050, PV GAS CNG khẳng định vai trò là đơn vị tiên phong trong việc thay đổi diện mạo năng lượng công nghiệp tại Việt Nam.

CHIẾN LƯỢC “XANH HÓA” NỀN CÔNG NGHIỆP



01

Dù việc chuyển đổi từ mô hình kinh tế truyền thống sang kinh tế xanh đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn về hạ tầng và công nghệ, PV GAS CNG đã biến thách thức thành lợi thế cạnh tranh chiến lược. Chúng tôi không chỉ cung cấp nhiên liệu, mà còn cung cấp giải pháp năng lượng bền vững, giúp doanh nghiệp khách hàng tối ưu hóa hiệu quả kinh tế song song với việc cắt giảm đáng kể lượng phát thải khí nhà kính.

DOANH NGHIỆP CHUYỂN ĐỔI
NHIÊN LIỆU SẠCH

200+

TỔNG LƯỢNG CO₂
ĐÃ GIÚP KÉO GIẢM

4,4
Triệu tấn CO₂E

KẾT QUẢ LAN TỎA



02

Hơn 4,4 triệu tấn CO₂ (quy đổi) được cắt giảm: Sự tăng trưởng liên tục về sản lượng của PV GAS CNG là minh chứng rõ nét nhất cho xu hướng chuyển dịch tất yếu từ nhiên liệu truyền thống (than, biomass, dầu) sang khí thiên nhiên (CNG/LNG/LPG).

- Tác động tích cực:** Chúng tôi đã đồng hành cùng hơn 200 doanh nghiệp sản xuất hàng đầu Việt Nam chuyển đổi thành công sang nhiên liệu sạch.
- Giá trị môi trường:** Thông qua việc cung ứng năng lượng sạch, PV GAS CNG đã trực tiếp góp phần cắt giảm ước tính hơn 4,4 triệu tấn phát thải CO₂ ra môi trường. Đây là con số biết nói, khẳng định đóng góp thiết thực của Công ty vào hành trình hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng xanh của quốc gia.

LAN TỎA NHẬN THỨC – KIẾN TẠO CỘNG ĐỒNG BỀN VỮNG



03

Thông qua các hoạt động đầu tư hạ tầng và truyền thông chuyên biệt, PV GAS CNG không ngừng thúc đẩy “văn hóa năng lượng xanh” trong cộng đồng doanh nghiệp:

- Thay đổi thói quen:** Chúng tôi nâng cao nhận diện thương hiệu gắn liền với giá trị bảo vệ môi trường, giúp khách hàng thay đổi tư duy từ sử dụng nhiên liệu giá rẻ ngắn hạn sang sử dụng năng lượng sạch bền vững.
- Đồng hành chiến lược:** Với sự hỗ trợ và định hướng chiến lược của PV GAS, PV GAS CNG tự tin tiếp tục là đối tác tin cậy, cùng cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam tiến tới một nền kinh tế bền vững, ít carbon và thân thiện với khí hậu.

CỘNG ĐỒNG: THÚC ĐẨY KINH TẾ XANH VÀ PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

PHÁT TRIỂN CỘNG ĐỒNG

Tại PV GAS CNG, trách nhiệm xã hội không dừng lại ở những hành động đơn lẻ, mà là một trụ cột chiến lược được tích hợp sâu sắc vào mô hình kinh doanh. Chúng tôi tin rằng, một doanh nghiệp chỉ thực sự lớn mạnh khi sự phát triển của mình tạo ra những giá trị tích cực cho cộng đồng và xây dựng được niềm tin vững chắc từ khách hàng, đối tác và xã hội.

Chúng tôi xác định trách nhiệm xã hội chính là “bộ lọc” giúp doanh nghiệp phát triển bền vững. Thay vì tiếp cận theo hướng phong trào, PV GAS CNG đo lường các tác động xã hội một cách khoa học để thiết lập những kế hoạch hành động thực chất, có mục tiêu và lộ trình cụ thể. Đây chính là nền tảng cốt lõi giúp Công ty củng cố vị thế, tạo dựng uy tín và tăng cường lợi thế cạnh tranh dài hạn trên thị trường.

Dù bối cảnh kinh tế năm 2025 đặt ra nhiều thách thức và biến động, PV GAS CNG vẫn giữ vững cam kết “phụng sự cộng đồng”. Chúng tôi không cắt giảm các nguồn lực dành cho trách nhiệm xã hội mà coi đây là thời điểm cần thiết để lan tỏa các giá trị nhân văn và hỗ trợ các bên liên quan cùng vượt qua khó khăn. Xuyên suốt hành trình hình thành và phát triển, CSR luôn là sợi chỉ đỏ xuyên suốt, giúp PV GAS CNG kết nối sâu sắc với cộng đồng, khẳng định tư duy của một doanh nghiệp có trách nhiệm – nơi giá trị doanh nghiệp song hành cùng sự thịnh vượng của đất nước.

HOẠT ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

Hưởng ứng chương trình trồng 1 tỷ cây của Chính phủ, PV GAS CNG đã phối hợp với Trung tâm Bảo tồn Thiên nhiên Gaia trồng số lượng 6.000 cây khôi phục rừng đầu nguồn và rừng phòng hộ nghèo kiệt, cải thiện chức năng sinh thái, kinh tế của rừng, ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm thiệt hại bão lũ, giữ nước, chống sạt lở, tăng năng suất mùa vụ, tạo môi trường sống cho các loài hoang dã...



HOẠT ĐỘNG Y TẾ

PV GAS CNG cùng Công đoàn, Đoàn Thanh niên phối hợp với Bệnh viện Đại học Y Dược TP.HCM đã tổ chức khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng cho người dân tại khu vực khó khăn tại Côn Đảo, TP.HCM với số lượng 100 – 120 người.

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

Công ty phối hợp với Công ty CP Tôn Đông Á đóng góp vào Quỹ “Huế Hiếu Học” 20.000.000 triệu đồng, nhằm mang yêu thương đến với trẻ em nghèo vùng cao đã trở thành một hoạt động thường niên nhiều ý nghĩa.

HOẠT ĐỘNG AN SINH XÃ HỘI

Xây dựng 03 ngôi nhà tình thương tại tỉnh Nghệ An, nơi chịu thiệt hại nặng nề do bão số 5 - bão Kajiki tháng 8/2025 đã được Công đoàn, Đoàn Thanh niên Công ty phối hợp với UBMTTQ tỉnh Nghệ An và chính quyền địa phương thực hiện, nhằm khắc phục hậu quả do bão lũ gây ra, để bà con còn khó khăn có nhà ở.



Ngoài ra, PV GAS CNG còn tích cực tham gia nhiều chương trình xã hội khác như tri ân các anh hùng liệt sỹ, các công tác thiện nguyện như xây nhà tình nghĩa, ủng hộ đồng bào bão lụt, cứu chiến binh, phụ nữ nghèo, đóng góp vào quỹ tương trợ đầu khí, quỹ vì thế hệ trẻ, quỹ nghĩa tình đồng đội...

HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM 78 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH – LIỆT SỸ (27/7/1947 - 27/7/2025)

Ngày 24/7/2025, đoàn cán bộ công nhân viên đại diện Công ty đã có buổi dâng hương, tưởng niệm trang nghiêm tại Đền Liệt Sỹ Phường Tam Thắng, TP.HCM – nơi từng dòng tên khắc đá là một bản hùng ca bất tử của lòng yêu nước.





BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TÓM TẮT)

- 140 Báo cáo của Ban Giám đốc
- 142 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 144 Bảng cân đối kế toán
- 146 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 147 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần CNG Việt Nam (gọi tắt là “Công ty”) đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát đã điều hành Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

Hội đồng Quản trị

Bà Nguyễn Thị Hồng Hải	Chủ tịch
Ông Vũ Tuấn Ngọc	Thành viên độc lập
Ông Vũ Duy Đông	Thành viên (bổ nhiệm ngày 07 tháng 01 năm 2026)
Ông Vũ Văn Thực	Thành viên (miễn nhiệm ngày 07 tháng 01 năm 2026)
Ông Nguyễn Hữu Thắng	Thành viên
Ông Bùi Văn Đản	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Vũ Duy Đông	Giám đốc (bổ nhiệm ngày 07 tháng 01 năm 2026)
	Phó giám đốc (đến ngày 07 tháng 01 năm 2026)
Ông Vũ Văn Thực	Giám đốc (miễn nhiệm ngày 07 tháng 01 năm 2026)
Ông Nguyễn Hữu Xuân	Phó Giám đốc

Ban Kiểm soát

Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Đinh Thanh Phương	Thành viên Ban Kiểm soát (bổ nhiệm ngày 07 tháng 01 năm 2026)
Ông Phạm Hữu Thiện	Thành viên Ban Kiểm soát (bổ nhiệm ngày 07 tháng 01 năm 2026)
Bà Lê Thị Thanh Huyền	Thành viên Ban Kiểm soát (miễn nhiệm ngày 07 tháng 01 năm 2026)
Ông Đinh Văn Quảng	Thành viên Ban Kiểm soát (miễn nhiệm ngày 07 tháng 01 năm 2026)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



Vũ Duy Đông
Giám đốc
Ngày 25 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các Cổ đông**
Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát
Công ty Cổ phần CNG Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần CNG Việt Nam (gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 25 tháng 02 năm 2026, từ trang 5 đến trang 31, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đã được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán độc lập khác, với báo cáo kiểm toán đề ngày 13 tháng 02 năm 2025 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.



Nguyễn Quang Trung

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 0733-2023-001-1

CHI NHANH CÔNG TY TNHH
KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 25 tháng 02 năm 2026

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam



Nguyễn Đỗ Đức Trung

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 5519-2025-001-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

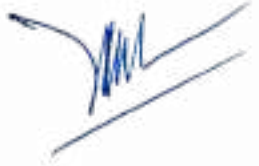
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1.387.012.862.526	1.125.717.237.894
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	237.347.595.188	340.698.322.731
1. Tiền	111		27.347.595.188	39.698.322.731
2. Các khoản tương đương tiền	112		210.000.000.000	301.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		54.288.000.000	50.288.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6	54.288.000.000	50.288.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		989.289.267.588	639.431.313.508
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	980.393.428.376	635.599.870.585
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		7.050.471.932	1.021.822.883
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	1.845.367.280	2.809.620.040
IV. Hàng tồn kho	140	9	71.800.650.910	67.785.196.941
1. Hàng tồn kho	141		79.273.993.649	72.173.924.065
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		[7.473.342.739]	[4.388.727.124]
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		34.287.348.840	27.514.404.714
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	10	18.398.840.608	18.250.718.876
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		11.672.496.805	6.522.356.087
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	18	4.216.011.427	2.741.329.751
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		333.472.003.859	240.014.065.336
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		584.692.000	529.700.000
1. Phải thu dài hạn khác	216	8	584.692.000	529.700.000
II. Tài sản cố định	220		227.953.538.645	210.094.301.554
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	192.395.525.493	174.148.258.233
- Nguyên giá	222		1.275.863.359.109	1.211.747.503.109
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		[1.083.467.833.616]	[1.037.599.244.876]
2. Tài sản cố định vô hình	227	13	35.558.013.152	35.946.043.321
- Nguyên giá	228		51.179.576.700	48.885.726.700
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		[15.621.563.548]	[12.939.683.379]
III. Bất động sản đầu tư	230	14	10.586.055.491	11.078.218.259
- Nguyên giá	231		12.439.333.508	12.439.333.508
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		[1.853.278.017]	[1.361.115.249]
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		61.234.588.202	12.094.477.744
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	15	61.234.588.202	12.094.477.744
V. Tài sản dài hạn khác	260		33.113.129.521	6.217.367.779
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	10	30.100.914.524	4.346.159.107
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	16	3.012.214.997	1.871.208.672
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)	270		1.720.484.866.385	1.365.731.303.230

Thuyết minh Báo cáo Tài chính: Vui lòng xem thông tin chi tiết trên website tại địa chỉ www.cngvietnam.com.

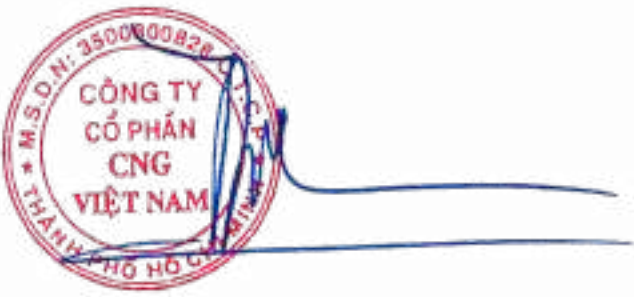
NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		1.084.227.776.675	734.765.500.056
I. Nợ ngắn hạn	310		1.038.453.836.055	714.563.560.756
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	17	757.024.046.691	627.206.698.752
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		170.457.024	91.894.884
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	18	4.275.008.768	1.998.046.863
4. Phải trả người lao động	314		32.915.564.195	28.537.181.462
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	19	214.007.116.881	25.020.114.911
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	20	4.113.173.549	2.220.018.975
7. Vay ngắn hạn	320	22	17.201.600.000	25.762.705.319
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	21	8.746.868.947	3.726.899.590
II. Nợ dài hạn	330		45.773.940.620	20.201.939.300
1. Phải trả dài hạn khác	337	20	2.516.740.925	1.142.407.800
2. Vay dài hạn	338	22	43.257.199.695	17.534.802.500
3. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	1.524.729.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		636.257.089.710	630.965.803.174
I. Vốn chủ sở hữu	410	23	636.257.089.710	630.965.803.174
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		350.996.250.000	350.996.250.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		350.996.250.000	350.996.250.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		1.695.680.000	1.695.680.000
3. Cổ phiếu quỹ	415		[3.270.000]	[3.270.000]
4. Quỹ đầu tư phát triển	418		200.254.793.192	154.760.094.103
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		83.313.636.518	123.517.049.071
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		29.119.309.727	46.236.754.183
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		54.194.326.791	77.280.294.888
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)	440		1.720.484.866.385	1.365.731.303.230



Trần Ngọc Lan
Người lập biểu



Võ Thị Thu Sương
Phụ trách kế toán



Vũ Duy Đông
Giám đốc
Ngày 25 tháng 02 năm 2026

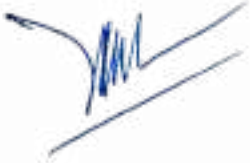
Thuyết minh Báo cáo Tài chính: Vui lòng xem thông tin chi tiết trên website tại địa chỉ www.cngvietnam.com.

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	25	4.681.429.729.036	3.517.120.563.949
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01)	10		4.681.429.729.036	3.517.120.563.949
3. Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	11	26	4.320.187.694.618	3.232.970.473.960
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng (20=10-11)	20		361.242.034.418	284.150.089.989
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21		3.257.528.858	4.235.801.569
6. Chi phí tài chính	22		5.242.520.528	3.692.149.396
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		4.172.837.540	3.062.341.000
7. Chi phí bán hàng	25	28	142.720.532.949	58.180.792.329
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	28	132.200.337.187	112.790.433.235
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30		84.336.172.612	113.722.516.598
10. Thu nhập khác	31		2.227.096.045	253.276.294
11. Chi phí khác	32		629.899.907	183.440.193
12. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1.597.196.138	69.836.101
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		85.933.368.750	113.792.352.699
14. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	29	18.460.924.253	22.235.827.537
15. Thu nhập/(Chi phí) thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	16	[1.141.006.325]	567.126.985
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		68.613.450.822	90.989.398.177
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	30	1.544	1.980


Trần Ngọc Lan
Người lập biểu


Võ Thị Thu Sương
Phụ trách kế toán



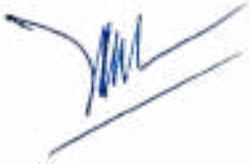
Vũ Duy Đông
Giám đốc
Ngày 25 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	85.933.368.750	113.792.352.699
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	49.731.767.462	46.020.188.805
Các khoản dự phòng	03	1.559.886.615	78.401.234
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	[1.385.442.410]	[1.968.052.536]
Chi phí lãi vay	06	4.172.837.540	3.062.341.000
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	140.012.417.957	160.985.231.202
Thay đổi các khoản phải thu	09	[360.395.185.345]	[173.988.749.838]
Thay đổi hàng tồn kho	10	[7.100.069.584]	6.630.640.666
Thay đổi các khoản phải trả	11	349.069.749.315	164.289.789.074
Thay đổi chi phí trả trước	12	[25.902.877.149]	[1.341.184.716]
Tiền lãi vay đã trả	14	[4.300.040.381]	[3.308.490.549]
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	[20.475.629.495]	[26.731.703.144]
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	[17.167.742.763]	[19.862.961.932]
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	53.740.622.555	106.672.570.763
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định	21	[129.493.114.593]	[67.272.898.241]
Tiền thu thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	22	2.670.000	-
3. Tiền chi gửi ngân hàng có kỳ hạn	23	[20.000.000.000]	[45.288.000.000]
4. Tiền thu hồi các khoản tiền gửi có kỳ hạn	24	16.000.000.000	74.288.000.000
5. Tiền thu lãi tiền gửi	27	1.356.960.219	1.642.368.832
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	[132.133.484.374]	[36.630.529.409]
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	48.913.397.195	19.461.802.500
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	[31.752.105.319]	[23.991.000.000]
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	[42.119.157.600]	[42.119.157.600]
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	[24.957.865.724]	[46.648.355.100]
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	[103.350.727.543]	23.393.686.254
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	340.698.322.731	317.304.636.477
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60)	70	237.347.595.188	340.698.322.731


Trần Ngọc Lan
Người lập biểu


Võ Thị Thu Sương
Phụ trách kế toán



Vũ Duy Đông
Giám đốc
Ngày 25 tháng 02 năm 2026

Thuyết minh Báo cáo Tài chính: Vui lòng xem thông tin chi tiết trên website tại địa chỉ www.cngvietnam.com.

Thuyết minh Báo cáo Tài chính: Vui lòng xem thông tin chi tiết trên website tại địa chỉ www.cngvietnam.com.



CÔNG TY CỔ PHẦN CNG VIỆT NAM

VĂN PHÒNG

Địa chỉ: Số 475 Đường Nguyễn An Ninh, P. Tam Thắng, TP.HCM

Điện thoại: (84) 254 3574 635 / 0901 475 475

Fax: (84) 254 3574 619

CHI NHÁNH MIỀN NAM

Địa chỉ: Đường số 15, KCN Phú Mỹ 1, P. Phú Mỹ, TP.HCM

Điện thoại: (84) 254 3923 928

Fax: (84) 254 3923 929

CHI NHÁNH MIỀN BẮC

Địa chỉ: Tầng 21, Tòa nhà CEO, Lô HH2-1, Đường Phạm Hùng,
P. Yên Hòa, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84) 246 2520 777

Fax: (84) 246 2560 777

Email: info@cngvietnam.com
Website: www.cngvietnam.com